

**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN**

**Dự án/Hợp đồng
NÂNG CẤP CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA
VỀ TÀI SẢN CÔNG**

**TÀI LIỆU
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
(Dành cho người dùng)
(Giai đoạn 03)**

Phụ lục 01 mô tả phân hệ:

- 1. Kho Cơ sở dữ liệu quốc gia tài sản công
(Kho CSDLQGTSC)**

**Đơn vị quản lý: Cục Quản lý công sản – Bộ Tài chính
Đơn vị thực hiện: Liên danh Thiên Hoàng – Toàn Cầu**

Hà Nội, năm 2021

MỤC LỤC

1. YÊU CẦU CẤU HÌNH MÁY TẠI ĐƠN VỊ.....	5
1.1. Yêu cầu cấu hình máy	5
1.2. Yêu cầu phần mềm và trình duyệt.....	5
2. TỔNG QUAN TÀI LIỆU	5
2.1. Mục đích	5
2.2. Đối tượng sử dụng	5
2.3. Thuật ngữ và định nghĩa.....	5
3. CÁC CHỨC NĂNG CỦA ỨNG DỤNG	6
3.1. Chức năng Đăng nhập hệ thống.....	6
3.1.1. Đăng nhập vào CSDLQGTSC	6
3.1.2. Đăng xuất khỏi CSDLQGTSC.....	6
3.1.3. Đổi mật khẩu.....	7
3.2. Quản lý danh sách tài sản theo đơn vị.....	8
3.2.1. Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.....	8
3.2.1.1. Danh sách tài sản	8
3.2.1.2. Danh sách biến động	11
3.2.1.3. Kiểm kê tài sản	14
3.2.1.4. Khai thác tài sản.....	16
3.2.2. Tài sản kết cấu hạ tầng	19
3.2.2.1. Công trình nước sạch.....	19
3.2.2.2. Hạ tầng giao thông đường bộ.....	25
3.2.3. Tài sản xác lập sở hữu toàn dân	31
3.2.3.1. Danh sách tài sản tịch thu/ xác lập.....	31
3.2.3.2. Quyết định tịch thu/ xác lập	33
3.2.3.3. Phương án xử lý	35

3.2.3.4. Kết quả xử lý.....	37
3.2.3.5. Quản lý thu chi.....	38
3.3. Danh sách báo cáo	40
3.4. Tổng hợp báo cáo tài sản của cả nước.....	42
3.4.1. Báo cáo tổng hợp	42
3.4.2. Báo cáo công khai.....	51
3.4.3. Báo cáo chính phủ	57
3.4.4. Báo cáo tài sản tịch thu/ xác lập.....	62
3.4.5. Báo cáo khác	69
3.5. Báo cáo tra cứu	72
3.6. Nhật ký hệ thống.....	76
3.6.1. Nhật ký thao tác dữ liệu.....	76
3.6.2. Nhật ký đồng bộ Tài sản.....	78
3.6.3. Nhật ký đồng bộ Báo cáo	80
3.6.4. Nhật ký đồng bộ biến động tài sản	81
3.6.5. Nhật ký sao lưu dữ liệu	83
3.7. Nhóm chức năng tiện ích.....	85
3.7.1. Cảnh báo đồng bộ lỗi	85
3.7.2. Tài sản đồng bộ lỗi	85
3.7.3. Tài sản cấp dưới đồng bộ.....	88
3.7.4. Hoạt động Khai thác tài sản (KTTS) đồng bộ bị lỗi	91
3.7.5. Hoạt động Khai thác tài sản (KTTS) cấp dưới đồng bộ.....	93
3.7.6. Báo cáo đồng bộ lỗi.....	95
3.7.7. Báo cáo cấp dưới đồng bộ.....	97
3.7.8. Nhóm chức năng tra cứu hướng dẫn sử dụng	99

4. HỆ THỐNG SSO	101
5. TRỰC TÍCH HỢP ESB/ELT	102
6. CÁC LỖI THƯỜNG GẶP	102

1. YÊU CẦU CẤU HÌNH MÁY TẠI ĐƠN VỊ

1.1. Yêu cầu cấu hình máy

Máy tính có cấu hình: RAM trên 4GB, Core I5 2.0 ghz

1.2. Yêu cầu phần mềm và trình duyệt

Máy tính hệ điều hành Windows 7 trở lên

Trình duyệt tương thích: Google Chrome (version 88 trở lên), Mozilla Firefox (version 85 trở lên), Edge (version 88 trở lên)

2. TỔNG QUAN TÀI LIỆU

2.1. Mục đích

Hệ thống Kho cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công (CSDLQGTSC) được xây dựng nhằm mục đích:

- Tiếp nhận thông tin chi tiết của tài sản, báo cáo tài sản từ các phần mềm nghiệp vụ quản lý các loại tài sản gồm: Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước; tài sản được xác lập sở hữu toàn dân; tài sản kết cấu hạ tầng,

- Xây dựng các tiêu chuẩn và điều kiện để tích hợp dữ liệu, cho phép các đơn vị quản lý tài sản công trong cả nước, có thể đồng bộ thông tin tài sản vào kho CSDLQGTSC để có thể quản lý thông tin tập trung, xuất báo cáo tổng hợp, khai thác thông tin tài sản công trong cả nước (sau khi được cấp tài khoản và quyền đồng bộ dữ liệu).

2.2. Đối tượng sử dụng

Tài liệu được sử dụng cho các cán bộ nghiệp vụ, cán bộ khai thác của Hệ thống Kho CSDLQGTSC.

2.3. Thuật ngữ và định nghĩa

STT	Từ viết tắt	Từ đầy đủ	Mô tả
1	CSDL	Cơ sở dữ liệu	Cơ sở dữ liệu của chương trình
2	NSD	Người sử dụng	Người sử dụng chương trình
3	CSDLQGTSC	Cơ sở dữ liệu	

		quốc gia tài sản công	
--	--	--------------------------	--

3. CÁC CHỨC NĂNG CỦA ỨNG DỤNG

3.1. Chức năng Đăng nhập hệ thống

3.1.1. Đăng nhập vào CSDLQGTSC

Các bước thực hiện:

1. Truy cập link hệ thống đã được cấp trên các trình duyệt như Google Chrome, Mozilla Firefox, ...
2. Trên thanh địa chỉ gõ địa chỉ chương trình <https://csdlqgtsc.mof.gov.vn>
3. Tại giao diện đăng nhập hệ thống nhập thông tin đăng nhập: Gồm tên đăng nhập và mật khẩu

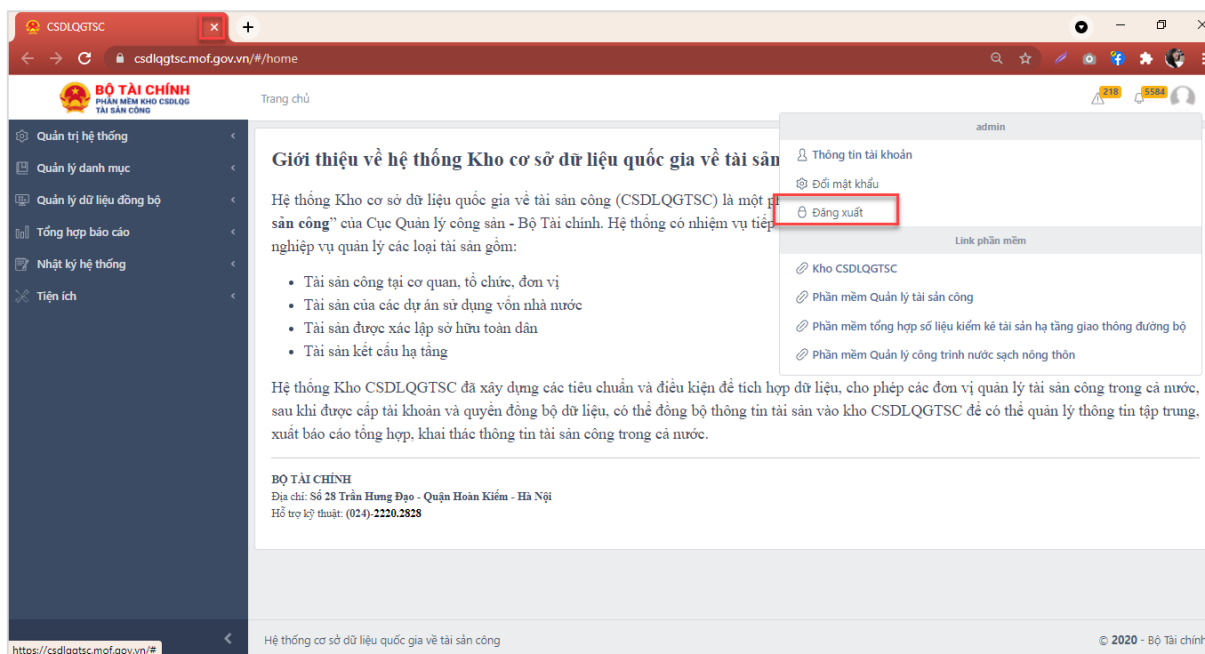


4. Nhấn Đăng nhập để đăng nhập vào chương trình

3.1.2. Đăng xuất khỏi CSDLQGTSC

Các bước thực hiện:

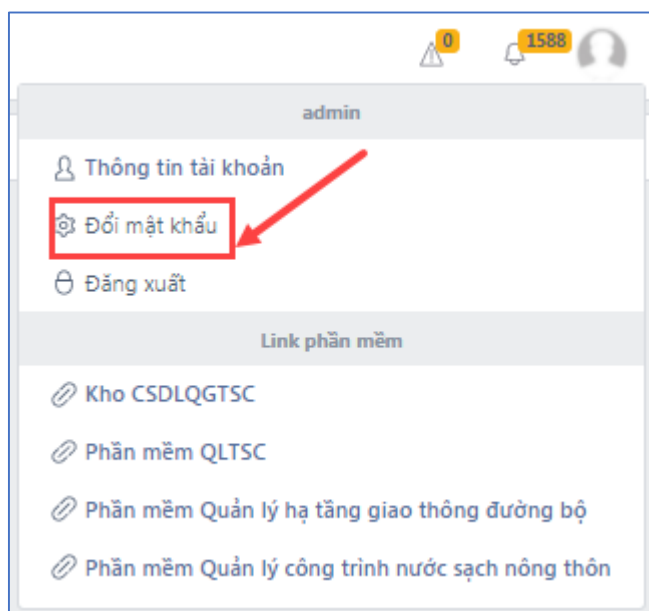
1. Nhấn chọn ảnh người dùng ở góc trên cùng bên phải màn hình
2. Chọn Đăng xuất hoặc nhấn nút Đóng "x" tại góc trên cùng bên phải cửa sổ chương trình



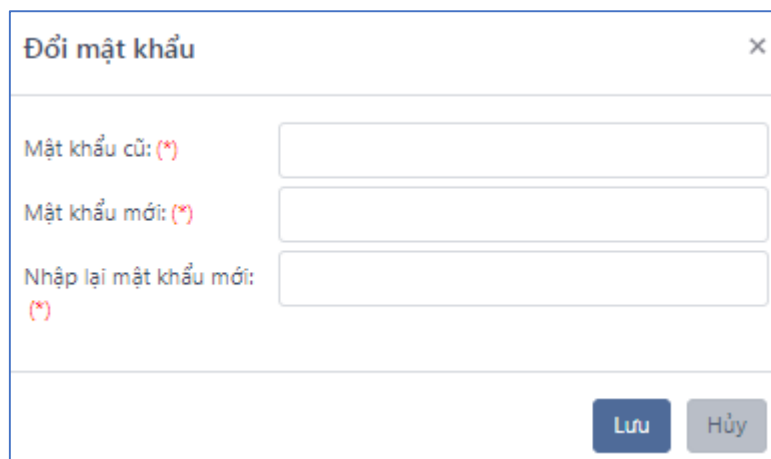
3.1.3. Đổi mật khẩu

Các bước thực hiện:

1. Nhấn chọn **Ảnh người dùng** ở góc trên cùng bên phải màn hình
2. Nhấn chọn **Đổi mật khẩu**



3. Nhập các trường thông tin trên màn hình đổi mật khẩu



The screenshot shows a web form titled "Đổi mật khẩu" (Change Password). It features three input fields: "Mật khẩu cũ: (*)" (Old password), "Mật khẩu mới: (*)" (New password), and "Nhập lại mật khẩu mới: (*)" (Repeat new password). The asterisks indicate required fields. At the bottom right, there are two buttons: "Lưu" (Save) and "Hủy" (Cancel).

Lưu ý:

- Các trường có dấu (*) là trường bắt buộc phải nhập thông tin.
- Mật khẩu mới phải khác mật khẩu cũ.
- Yêu cầu mật khẩu mới phải có ít nhất 8 ký tự và phải bao gồm chữ hoa, chữ thường, số và các ký tự đặc biệt (bao gồm #?!@\$%^&*~).

4. Nhấn chọn **Lưu** để lưu thông tin vừa cập nhật. Nhấn **Hủy** để hủy bỏ thao tác đổi mật khẩu.

3.2. Quản lý danh sách tài sản theo đơn vị

Cho phép NSD tra cứu, xem thông tin chi tiết, xóa tài sản, các biến động tài sản, kiểm kê tài sản, khai thác tài sản của toàn bộ tài sản cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng, tài sản xác lập sở hữu toàn dân được đồng bộ về phần mềm kho CSDLQGTC.

Thông tin tài sản được cập nhật theo biến động cuối cùng của tài sản đó.

3.2.1. Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị**3.2.1.1. Danh sách tài sản**

Cho phép NSD tra cứu, xem thông tin chi tiết, xóa tài sản cơ quan, tổ chức, đơn vị được đồng bộ về phần mềm kho CSDLQGTC.

Thông tin tài sản được cập nhật theo biến động cuối cùng của tài sản đó.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu, chọn **Quản lý dữ liệu đồng bộ**
2. Chọn **Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị**
3. Chọn **Danh sách tài sản**

4. Nhập thông tin cần tìm kiếm theo các tiêu chí:

- Đơn vị quản lý: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó
- Đơn vị đồng bộ: Đơn vị của tài khoản đồng bộ dữ liệu sau khi thực hiện duyệt dữ liệu
- Phần mềm đồng bộ: Phần mềm nghiệp vụ thực hiện đồng bộ dữ liệu
- Nhóm tài sản: Danh sách loại tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo TT45
- Tên tài sản: Nhập tên tài sản cần tìm kiếm
- Mã tài sản tại kho: Mã tài sản được quy định trên kho
- Mã tài sản tại đơn vị: Mã tài sản được quy định trên phần mềm nghiệp vụ (phần mềm NSD dùng để nhập tài sản)
- Ngày đồng bộ từ/ đến: Ngày NSD thực hiện đồng bộ dữ liệu
- Dự án: Nhập tên dự án cần tìm kiếm
- Lý do tăng: Lý do biến động khi tăng mới/nhập số dư ban đầu

a. Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm thông tin biến động tài sản

Tra cứu danh sách tài sản đơn vị đã gửi lên CSDLQG

Đơn vị quản lý: --- Tất cả --- Đơn vị đồng bộ: Tất cả
 Nhóm tài sản: --- Tất cả --- Phần mềm đồng bộ: Phần mềm QLTC
 Mã tài sản tại kho: Nhập mã ... Tên tài sản: Nhập tên ...
 Ngày đồng bộ từ: dd/mm/yyyy đến: 19/11/2021
 Lý do tăng: --- Tất cả --- Dự án: Nhập tên hoặc mã ...

Danh sách tài sản

STT	Mã tài sản tại kho	Mã tài sản tại đơn vị	Ngày đồng bộ	Tên tài sản	Nhóm tài sản	Loại tài sản	Đơn vị quản lý	Đơn vị đồng bộ	Phần mềm đồng bộ	Lý do tăng	Nguyên giá	Tên dự án	
1	T63102013005-10201-0001392630	T63102013005-10201-1099343	30/10/2021 10:02:24	Trường MN Vĩnh Lạc, Huyện Lạc Yên - Tỉnh Yên Bái Xã Vĩnh Lạc, Huyện Lạc Yên, Tỉnh Yên Bái	Đất	Đất hoạt động sự nghiệp giáo dục và đào tạo	Trường mầm non Vĩnh Lạc xã Vĩnh Lạc, Huyện Lạc Yên	Bộ Tài chính	Phần mềm QLTC	Đăng ký lần đầu	81.216.000 đ		<input type="button" value="Xem"/> <input type="button" value="Xóa"/> <input type="button" value="Biến động"/>
2	T63102013009-10201-0001393871	T63102013009-10201-1079815	30/10/2021 10:02:24	Trường mầm non Bích Ngọc, thị trấn Yên Thế, huyện Lạc Yên, Huyện Lạc Yên - Tỉnh Yên Bái, Thị trấn Yên Thế, Huyện Lạc Yên, Tỉnh Yên Bái	Đất	Đất hoạt động sự nghiệp giáo dục và đào tạo	Trường mầm non Bích Ngọc, thị trấn Yên Thế, Huyện Lạc Yên	Bộ Tài chính	Phần mềm QLTC	Đăng ký lần đầu	1.129.434.000 đ		<input type="button" value="Xem"/> <input type="button" value="Xóa"/> <input type="button" value="Biến động"/>

Nhấn “Xuất excel” để tải danh sách tìm kiếm.

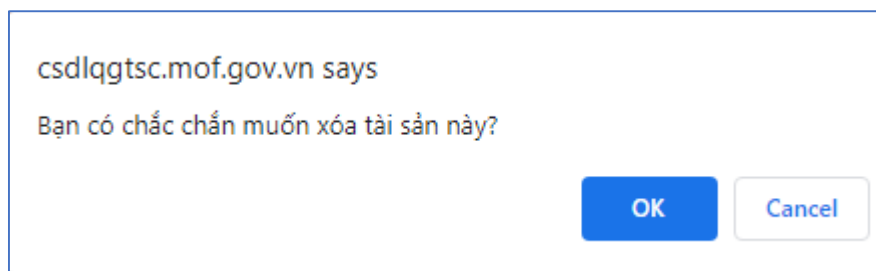
b. Trên danh sách tài sản, nhấn Xem để xem chi tiết từng tài sản

Màn hình thông tin chi tiết của tài sản:

Xem chi tiết thông tin tài sản đã gửi lên						Khấu hao	Hao mòn	Xử lý tài sản
Thông tin đồng bộ								
Phần mềm đồng bộ:	Phần mềm QLTC			Ngày đồng bộ:	30/10/2021 10:02:24			
Đơn vị đồng bộ:	Bộ Tài chính			Tài khoản đồng bộ:	QuanLyTaiSanCong			
Mã tài sản tại kho:	T63102013005-10201-0001392630			Mã tài sản tại đơn vị:	T63102013005-10201-1099343			
Thông tin chung								
Tên đơn vị:	Trường mầm non Vĩnh Lạc, xã Vĩnh Lạc, huyện Lục Yên							
Địa chỉ:	Trường MN Vĩnh Lạc, Huyện Lục Yên - Tỉnh Yên Bái,Xã Vĩnh Lạc, Huyện Lục				Mã tài sản:	T63102013005-10201-0001392630		
Quốc gia:	Việt Nam			Tỉnh/ Thành phố:	Tỉnh Yên Bái			
Quận/ Huyện:	Huyện Lục Yên			Xã/ Phường:	Xã Vĩnh Lạc			
Lý do tăng đất:	Đăng ký lần đầu			Mục đích sử dụng:	Đất hoạt động sự nghiệp giáo dục và đào tạo			
Ngày tăng:	31/12/2008							
Diện tích khuôn viên, hiện trạng sử dụng								
Diện tích:	1.353,00 m ²							
Hiện trạng sử dụng:								
HĐSN-Không KD	Trụ sở làm việc	Để ở	HĐSN-Kinh doanh	HĐSN-Cho thuê	HĐSN-LDLK			
1.353								
SD hỗn hợp	Bỏ trống	Bị lấn chiếm	Sử dụng khác	Trụ sở làm việc	Sử dụng khác			
Trụ sở làm việc								
Giá trị quyền sử dụng đất								
Giá trị QSD đất:	81.216.000,00 đ			Nguyên giá:	81.216.000,00 đ			
Trong đó:								
Nguồn ngân sách:	81.216.000,00 đ			Nguồn khác:	0,00 đ			
Hồ sơ giấy tờ								
Giấy CNQSD đất:				Ngày:				
Quyết định cho thuê đất:				Ngày:				
Quyết định giao đất:				Ngày:				
Hợp đồng cho thuê đất:				Ngày:				
Hồ sơ pháp lý khác:								
Xem chi tiết nhà trên đất								
STT	Mã nhà	Tên nhà	Cấp hạng nhà	Nguyên giá	Diện tích			
There are no records to show								
		Quay lại		Danh sách biến động				

Nhấn **Quay lại** để quay lại màn hình Danh sách tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc nhấn **Danh sách biến động** để xem danh sách biến động của tài sản

c. Trên danh sách tài sản, nhấn Xóa để xóa biến động thông tin tài sảnTrên màn hình xác nhận thao tác xóa, nhấn **OK** để xác nhận xóa tài sản.Để hủy bỏ thao tác xóa tài sản, nhấn **Cancel**.

**Lưu ý:**

- Chức năng xóa chỉ dành cho cán bộ quản trị hệ thống.
- Đối với tài sản có nhiều biến động thì phải thực hiện xóa biến động cuối cùng trước khi thực hiện xóa được biến động tiếp theo của tài sản.

3.2.1.2. Danh sách biến động

Cho phép NSD tra cứu, xem thông tin chi tiết, xóa danh sách biến động tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị được đồng bộ về phần mềm kho CSDLQGTSC

Các bước thực hiện:

1. Trên menu, chọn Quản lý dữ liệu đồng bộ**2. Chọn Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị****3. Chọn Danh sách biến động****4. Nhập thông tin cần tìm kiếm theo các tiêu chí:**

- Đơn vị quản lý: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó
- Đơn vị đồng bộ: Đơn vị của tài khoản đồng bộ dữ liệu sau khi thực hiện duyệt dữ liệu
- Phần mềm đồng bộ: Phần mềm nghiệp vụ thực hiện đồng bộ dữ liệu
- Loại biến động: Danh sách các loại biến động của tài sản
- Nhóm tài sản: Danh sách loại tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo

TT45

- Tên tài sản: Nhập tên tài sản cần tìm kiếm
- Mã tài sản: Mã tài sản được quy định trên kho
- Ngày đồng bộ từ/ đến: Ngày NSD thực hiện đồng bộ dữ liệu
- Ngày biến động từ/đến: Ngày biến động của tài sản
- Dự án: Nhập tên dự án cần tìm kiếm
- Loại lý do biến động: Danh sách loại lý do biến động.
- Lý do biến động: Danh sách hiển thị phụ thuộc vào loại lý do biến động

a. Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm thông tin biến động tài sản

Tra cứu danh sách biến động thông tin tài sản

Đơn vị quản lý:	--- Tất cả ---	Đơn vị đồng bộ:	Tất cả
Loại biến động:	--- Tất cả ---	Phần mềm đồng bộ:	Phần mềm QLTSC
Mã tài sản:	Nhập mã ...	Nhóm tài sản:	--- Tất cả ---
Ngày biến động từ:	dd/mm/yyyy	Tên tài sản:	Nhập tên ...
Ngày đồng bộ từ:	dd/mm/yyyy	đến:	20/11/2021
Loại lý do biến động:	--- Tất cả ---	đến:	20/11/2021
		Dự án:	Nhập tên hoặc mã ...

Tìm kiếm
Xuất excel

Danh sách biến động tài sản

STT	Mã tài sản tại kho	Mã tài sản tại đơn vị	Tên tài sản	Đơn vị quản lý	Đơn vị đồng bộ	Phần mềm đồng bộ	Nhóm tài sản	Loại tài sản	Loại biến động	Ngày biến động	Loại lý do biến động	Lý do biến động	Ngày đồng bộ	Tên dự án
1	T63102013005-10201-0001392630	T63102013005-10201-1099343	Trường MN Vĩnh Lạc,Huyện Lạc Yên - Tỉnh Yên Bái,Xã Vĩnh Lạc, Huyện Lạc Yên, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lạc yên, Huyện Lạc Yên, Tỉnh Yên Bái	Trường mầm non Vĩnh Lạc, xã Vĩnh Lạc, huyện Lạc Yên, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lạc yên, Huyện Lạc Yên, Tỉnh Yên Bái	Bộ Tài chính	Phần mềm QLTSC	Đất	Đất hoạt động sự nghiệp giáo dục và đào tạo	Tăng mới	31/12/2008	Tăng toàn bộ	Đăng ký lần đầu	30/10/2021 10:02:24	Xem Xóa

Nhấn “**Xuất excel**” để tải danh sách tìm kiếm

b. Trên danh sách biến động thông tin của tài sản, nhấn Xem để xem chi tiết từng biến động của tài sản

Thông tin chi tiết biến động tài sản:

Xem chi tiết biến động thay đổi thông tin tài sản					
Phần mềm đồng bộ:	Phần mềm QLTC		Ngày đồng bộ:	30/10/2021 10:02:24	
Đơn vị đồng bộ:	Bộ Tài chính		Tài khoản đồng bộ:	QuanLyTaiSanCong	
Mã tài sản tại kho:	T63102013005-10201-0001392630		Mã tài sản tại đơn vị:	T63102013005-10201-1099343	
Loại biến động:	Tăng mới		Ngày biến động:	31/12/2008	
Thông tin chung					
Tên đơn vị:	Trường mầm non Vĩnh Lạc, xã Vĩnh Lạc, huyện Lục Yên				
Địa chỉ:	Trường MN Vĩnh Lạc, Huyện Lục Yên - Tỉnh Yên Bái, Xã Vĩnh Lạc, Huyện Lục Yên			Mã tài sản:	T63102013005-10201-0001392630
Quốc gia:	Việt Nam			Tỉnh/ Thành phố:	Tỉnh Yên Bái
Quận/ Huyện:	Huyện Lục Yên			Xã/ Phường:	Xã Vĩnh Lạc
Lý do tăng đất:	Đăng ký lần đầu			Mục đích sử dụng:	Đất hoạt động sự nghiệp giáo dục và đào tạo
Ngày tăng:	31/12/2008				
Diện tích khuôn viên, hiện trạng sử dụng					
Diện tích:	1.353,00 m ²				
Hiện trạng sử dụng:					
HĐSN-Không KD	Trụ sở làm việc	Để ở	HĐSN-Kinh doanh	HĐSN-Cho thuê	HĐSN-LDLK
1.353					
SD hỗn hợp	Bỏ trống	Bị lấn chiếm	Sử dụng khác	Trụ sở làm việc	Sử dụng khác
Trụ sở làm việc					
Giá trị quyền sử dụng đất					
Giá trị QSD đất:	81.216.000,00 đ		Nguyên giá:	81.216.000,00 đ	
Trong đó:					
Nguồn ngân sách:	81.216.000,00 đ		Nguồn khác:	0,00 đ	
Hồ sơ giấy tờ					
Giấy CNQSD đất:		Ngày:			
Quyết định cho thuê đất:		Ngày:			
Quyết định giao đất:		Ngày:			
Hợp đồng cho thuê đất:		Ngày:			
Hồ sơ pháp lý khác:					

Quay lại
Xem chi tiết tài sản

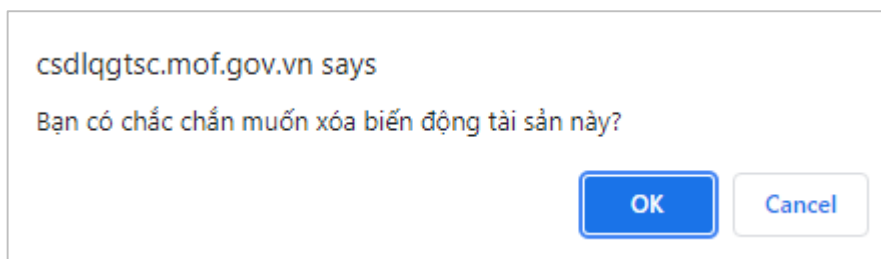
Nhấn **Quay lại** để quay về màn hình danh sách biến động tài sản

Nhấn **Xem chi tiết tài sản** để xem thông tin chi tiết tài sản có biến động đó.

c. Trên danh sách biến động của tài sản, nhấn Xóa để xóa biến động thông tin tài sản

Trên màn hình xác nhận thao tác xóa, nhấn **OK** để xác nhận xóa biến động tài sản.

Để hủy bỏ thao tác xóa biến động tài sản, nhấn **Cancel**.

**Lưu ý:**

- Chức năng xóa chỉ dành cho cán bộ quản trị hệ thống.
- Khi một tài sản có nhiều biến động, nút **Xóa** chỉ hiển thị ở bản ghi biến động xảy ra gần nhất của tài sản đó.

3.2.1.3. Kiểm kê tài sản

Cho phép NSD tra cứu, xem thông tin chi tiết, xóa các biên bản kiểm kê của tài sản cơ quan, tổ chức, đơn vị được đồng bộ về phần mềm kho CSDLQGTSC.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu, chọn Quản lý dữ liệu đồng bộ**2. Chọn Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị****3. Chọn Kiểm kê tài sản****4. Nhập thông tin kiểm kê cần tìm kiếm theo các tiêu chí:**

- Đơn vị kiểm kê: Đơn vị thực hiện kiểm kê
- Đơn vị đồng bộ: Đơn vị của tài khoản đồng bộ dữ liệu sau khi thực hiện duyệt dữ liệu
- Phần mềm đồng bộ: Phần mềm nghiệp vụ thực hiện đồng bộ dữ liệu
- Ngày đồng bộ từ/đến: Ngày NSD thực hiện đồng bộ dữ liệu
- Ngày kiểm kê từ/đến: Ngày NSD thực hiện kiểm kê
- Số biên bản: Nhập số biên bản kiểm kê

a. Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm thông tin biên bản kiểm kê tài sản

Tra cứu danh sách kiểm kê tài sản

Đơn vị kiểm kê: Đơn vị đồng bộ:

Ngày kiểm kê từ: đến:

Ngày đồng bộ từ: đến:

Số biên bản:

Danh sách kiểm kê tài sản

STT	Số biên bản	Ngày kiểm kê	Ngày đồng bộ	Đơn vị kiểm kê	Đơn vị đồng bộ	Phần mềm đồng bộ
1	001	20/12/2020	20/12/2020 16:51:19	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính	Phần mềm QLTSC

Hiển thị bản ghi từ 1 đến 1 trong tổng số 1 bản ghi

Kích thước trang: 10

b. Trên danh sách kiểm kê tài sản, nhấn Xem để xem chi tiết từng biên bản kiểm kê tài sản

Thông tin chi tiết kiểm kê tài sản:

Xem chi tiết kiểm kê tài sản

Số biên bản: Phần mềm đồng bộ:

Đơn vị đồng bộ: Ngày đồng bộ:

Tài khoản đồng bộ: Đơn vị kiểm kê:

Ngày kiểm kê: Bộ phận/phòng ban sử dụng:

Đại diện bộ phận/phòng ban:

Thành phần tham gia kiểm kê

STT	Họ tên	Chức vụ	Đại diện	Tên vị trí
There are no records to show				

Danh sách tài sản

STT	Mã tài sản	Tên tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Tình trạng	Kiến nghị giải quyết tài sản thiếu	Ghi chú
1	002078-40101-0000415505	TOYOTA-80B-2795	25.000.000.000 đ	25.000.000.000 đ	1	Mới	xử lý tài sản kiểm kê	Ghi chú

Hiển thị bản ghi từ 1 đến 1 trong tổng số 1 bản ghi

Kích thước trang: 10

Danh sách tài sản phát hiện thừa

STT	Tên tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Tình trạng	Kiến nghị giải quyết tài sản thừa	Ghi chú
There are no records to show							

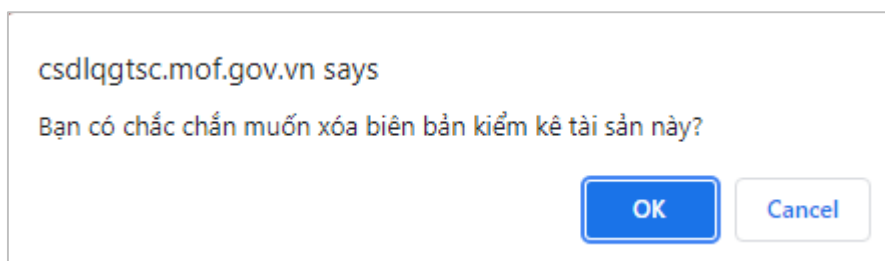
Nhấn **Quay lại** để quay về màn hình danh sách kiểm kê tài sản.

c. Trên danh sách kiểm kê tài sản, nhấn Xóa để xóa kiểm kê tài sản

Trên màn hình xác nhận thao tác xóa, nhấn **OK** để xác nhận xóa kiểm kê

tài sản.

Để hủy bỏ thao tác xóa kiểm kê tài sản, nhấn **Cancel**



Lưu ý: Chức năng xóa chỉ dành cho cán bộ quản trị hệ thống.

3.2.1.4. Khai thác tài sản

Cho phép NSD tra cứu, xem thông tin chi tiết, xóa danh sách khai thác tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị được đồng bộ về phần mềm kho CSDLQGTSC.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu, chọn Quản lý dữ liệu đồng bộ

2. Chọn Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị

3. Chọn Khai thác tài sản

4. Nhập điều kiện tìm kiếm theo các tiêu chí:

- Đơn vị quản lý: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó
- Quyết định phê duyệt Đề án số: Nhập số quyết định khai thác
- Hình thức khai thác: Danh sách loại khai thác
- Số hợp đồng: Nhập số hợp đồng nếu quyết định khai thác có
- QĐ phê duyệt Đề án từ ngày/ đến ngày: Chọn ngày đưa ra quyết định khai thác
- Ngày hợp đồng từ ngày/ đến ngày: Chọn ngày thực hiện hợp đồng

- Khai thác – từ ngày/ đến ngày: Ngày thực hiện khai thác được đề ra trong quyết định

a. Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm thông tin khai thác tài sản

Tra cứu danh sách khai thác tài sản

Đơn vị quản lý: --- Tất cả --- QĐ phê duyệt Đề án số: Nhập số quyết định

Hình thức khai thác: --- Tất cả --- Số hợp đồng: Nhập số hợp đồng

QĐ phê duyệt Đề án từ ngày: dd/mm/yyyy Đến ngày: 19/11/2021

Khai thác - từ ngày: dd/mm/yyyy Đến ngày: 19/11/2021

Ngày hợp đồng từ ngày: dd/mm/yyyy Đến ngày: 19/11/2021

Tìm kiếm

Danh sách khai thác tài sản

STT	QĐ phê duyệt Đề án số	QĐ phê duyệt Đề án ngày	Ngày khai thác	Hình thức khai thác	Đơn vị quản lý	Số hợp đồng	Ngày hợp đồng	Đối tác	Giá trị hợp đồng	Nội dung	Ghi chú	
1	QĐK31122020-001	31/12/2020	01/01/2021 - 31/12/2021	Khác	Phường Đại Phúc	HDK-001	02/01/2021	Công ty cổ phần ABC - TEST	1.000.000.000 đ	Khác	Quyết định khai thác tài sản: khác	Xem Xóa

b. Trên danh sách khai thác tài sản, nhấn Xem để xem chi tiết khai thác tài sản

Thông tin chi tiết khai thác tài sản:

Xem chi tiết khai thác tài sản Cập nhật số tiền khai thác tài sản

Đơn vị quản lý: Thành phố Hà Nội Hình thức khai thác: Kinh doanh

QĐ phê duyệt Đề án số: QĐSXKD ngày: 01/01/2020 của: nva

Ngày khai thác từ ngày: 01/01/2020 Đến ngày: 05/05/2021

Số thu dự kiến theo Đề án được duyệt: 1.000.000.000 đ Số tiền đã thu được cộng dồn:

Nội dung: Ghi chú:

Danh sách tài sản khai thác

STT	Mã tài sản tại kho	Mã tài sản tại đơn vị	Tên tài sản	Loại tài sản	Diện tích	Diện tích khai thác	
1	T01113420-101-0001127842	T01113420-101-0000564733	Nhà văn hóa thôn Trung Quan, Huyện Gia Lâm- TP Hà Nội,Xã Văn Đức, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội	Đất trụ sở	1.000	0	Xem

Hiện thị bản ghi từ 1 đến 1 trong tổng số 1 bản ghi

Kích thước trang 10 < < 1 > >

Quay lại

Nhấn **Quay lại** để quay lại màn hình danh sách khai thác tài sản

- Tại mục thông tin chi tiết tài sản khai thác, nhấn **Xem** để xem thông tin khai thác của tài sản.

Thông tin khai thác tài sản:

Thông tin khai thác tài sản			
Mã tài sản tại kho:	T01113420-101-0001127842	Tên tài sản:	Nhà văn hóa thôn Trung Quan, Huyện
Mã tài sản tại đơn vị:	T01113420-101-0000564733	Loại tài sản:	Đất trụ sở
Diện tích:	1.000	Diện tích khai thác:	0
Đóng			

Nhấn **Đóng** để quay lại màn hình xem chi tiết khai thác tài sản

- Tại mục thông tin chi tiết tài sản khai thác, nhấn **Cập nhật số tiền khai thác tài sản** để xem thông tin chi tiết số tiền thu được từ việc khai thác tài sản.

Xem chi tiết khai thác tài sản		Cập nhật số tiền khai thác tài sản	
Ngày khai thác - từ ngày:	dd/mm/yyyy	Đến ngày:	12/11/2021
Tìm kiếm			
Danh sách số tiền khai thác			
STT	Ngày khai thác	Số tiền thu được	Nội dung
1	01/03/2021	100.000.000 đ	Khai thác lần 01
			Xem Xóa
Hiện thị bản ghi từ 1 đến 1 trong tổng số 1 bản ghi			Kích thước trang 10 < < 1 > >
Quay lại			

Trong đó, NSD có thể tìm kiếm/xem/xóa số tiền khai thác.

Nhấn **Quay lại** để quay lại màn hình danh sách khai thác tài sản.

c. Trên danh sách khai thác tài sản, nhấn Xóa để xóa khai thác tài sản

Trên màn hình xác nhận thao tác xóa, nhấn **OK** để xác nhận xóa khai thác tài sản.

Để hủy bỏ thao tác xóa khai thác tài sản, nhấn **Cancel**

csdlqgtsc.mof.gov.vn says

Bạn có chắc chắn muốn xóa khai thác tài sản này?

OK **Cancel**

Lưu ý: Chức năng xóa chỉ dành cho cán bộ quản trị hệ thống.

3.2.2. Tài sản kết cấu hạ tầng

3.2.2.1. Công trình nước sạch

3.2.2.1.1 Danh sách tài sản

Cho phép NSD tra cứu, xem thông tin chi tiết, xóa danh sách tài sản công trình nước sạch được đồng bộ về phần mềm kho CSDLQGTSC.

Thông tin tài sản được cập nhật theo biên động cuối cùng của tài sản đó.

Các bước thực hiện

1. Trên menu, chọn Quản lý dữ liệu đồng bộ

2. Chọn Tài sản kết cấu hạ tầng

3. Chọn Công trình nước sạch

4. Chọn Danh sách tài sản

5. Nhập điều kiện tìm kiếm theo các tiêu chí:

- Đơn vị quản lý: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó
- Đơn vị đồng bộ: Đơn vị của tài khoản đồng bộ dữ liệu sau khi thực hiện duyệt dữ liệu
- Nhóm tài sản: Danh sách loại tài sản công trình nước sạch theo TT54
- Tên tài sản: Nhập tên tài sản cần tìm kiếm
- Mã tài sản tại kho: Mã tài sản được quy định trên kho
- Mã tài sản tại đơn vị: Mã tài sản được quy định trên phần mềm nghiệp vụ (phần mềm NSD dùng để nhập tài sản)
- Ngày đồng bộ từ/ đến: Ngày NSD thực hiện đồng bộ dữ liệu
- Lý do tăng: Lý do biến động khi tăng mới/nhập số dư ban đầu

a. Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm thông tin tài sản công trình nước sạch

Tra cứu danh sách tài sản đơn vị đã gửi lên CSDLQG

Đơn vị quản lý: --- Tất cả --- Đơn vị đồng bộ: Tất cả

Nhóm tài sản: --- Tất cả --- Tên tài sản: Nhập tên ...

Mã tài sản tại kho: Nhập mã ... Mã tài sản tại đơn vị: Nhập mã ...

Ngày đồng bộ từ: dd/mm/yyyy đến: 19/11/2021

Lý do tăng: --- Tất cả ---

→
Tìm kiếm
Xuất excel
←

Danh sách tài sản

STT	Mã tài sản tại kho	Mã tài sản tại đơn vị	Ngày đồng bộ	Tên tài sản	Nhóm tài sản	Loại tài sản	Đơn vị quản lý	Đơn vị đồng bộ	Phần mềm đồng bộ	Lý do tăng	Nguyên giá	
1	T49008002-1-0001603346	T49070747-1-64594	31/10/2021 15:02:29	Cấp NSH tự chảy Tân Đức (Khe Lành)	Cấp nước tự chảy	Cấp nước tự chảy	Xã Quảng Đức	Bộ Tài chính	Phần mềm CTNS	Đăng ký lần đầu	4.120.000.000 đ	Xem Xoá Biên động

Nhấn “**Xuất excel**” để tải danh sách tìm kiếm

b. Trên danh sách tài sản công trình nước sạch, nhấn Xem để xem thông tin chi tiết tài sản

Thông tin chi tiết tài sản:

Xem chi tiết thông tin tài sản đã gửi lên		Khấu hao	Hao mòn	Xử lý tài sản
Thông tin đồng bộ				
Phần mềm đồng bộ:	Phần mềm CTNS	Ngày đồng bộ:	31/10/2021 15:02:29	
Đơn vị đồng bộ:	Bộ Tài chính	Tài khoản đồng bộ:	NuocSachNongThon	
Mã tài sản tại kho:	T49008002-1-0001603346	Mã tài sản tại đơn vị:	T49070747-1-64594	
Thông tin công trình				
Đơn vị quản lý:	Xã Quảng Đức		Tên công trình:	Cấp NSH tự chảy Tân Đức (Khe Lánh)
Mã công trình:	T49008002-1-0001603346		Loại hình công trình:	Cấp nước tự chảy
Ký hiệu:			Tỉnh/Thành phố:	
Địa chỉ:	Xã Quảng Đức, huyện Hải Hà		Phường/Xã:	
Quận/Huyện:			Ngày kê khai:	31/12/2013
Lý do tăng:	Đăng ký lần đầu		Ngày sử dụng:	31/12/2007
Năm xây dựng:	2007			
Dự án:				
Diện tích				
Diện tích đất:	100,00 m ²		Diện tích sàn xây dựng:	100,00 m ²
Công suất (m3/ngày đêm)				
Công suất thiết kế:	100		Công suất thực tế:	24
Nguyên giá		Khấu hao		
Tổng nguyên giá:	4.120.000.000,00 đ		Đã tính khấu hao:	<input checked="" type="checkbox"/>
Ngân sách:	4.120.000.000,00 đ		Phương pháp khấu hao:	Khấu hao theo đường thẳng
Chương trình mục tiêu:	0,00 đ		Thời gian sử dụng sau kê khai (năm):	14
Nguồn khác:	0,00 đ		Tỷ lệ khấu hao:	7,14%
		Giá trị còn lại:		2.884.000.000,00 đ
Hiện trạng hoạt động				
Bền vững	Trung bình	Kém hiệu quả	Không hoạt động	
<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
Hồ sơ giấy tờ				
Quyết định giao số:			Ngày:	
Quyết định xác lập quyền sở hữu số:			Ngày:	
Biên bản bàn giao số:			Ngày:	
Hồ sơ giấy tờ khác:				
Thông tin khác				
Khối lượng nước sạch sản xuất trong năm (m3):	0		Tỷ lệ nước hao hụt:	0,00%
Giá thành nước sạch bình quân năm (đồng/m3):	0		Giá tiêu thụ nước sạch bình quân năm (đồng/m3):	0
Tên người hoặc bộ phận trực tiếp quản lý:				
Thông tin khác:	CongXuatThietKe		CongXuatThucTe	
	KhoiLuongNuocSac hSXTrongNam		TyLeHaoHut	
	GiaNuocSachBinhQu an		GiaTieuThuNuocSac hBinhQuan	
	TenBoPhanTiepNha n		ThongTinKhac	
		<input type="button" value="Quay lại"/> <input type="button" value="Danh sách biến động"/>		

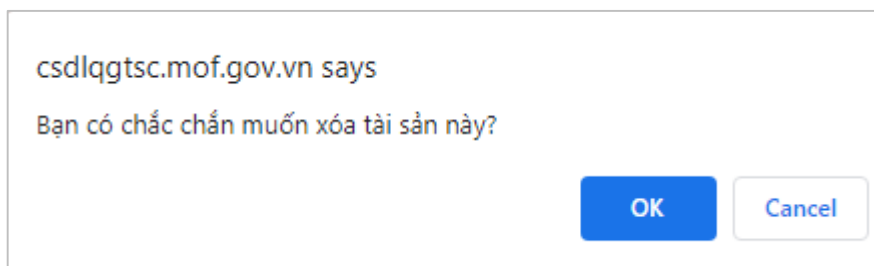
Nhấn **Danh sách biến động** để xem thông tin biến động tài sản.

Nhấn **Quay lại** để quay về trang danh sách tài sản

c. Trên danh sách tài sản, nhấn Xóa để xóa tài sản

Trên màn hình xác nhận thao tác xóa, nhấn chọn **OK** để kết thúc quá trình xóa tài sản.

Để hủy bỏ thao tác xóa tài sản, nhấn **Cancel**

**Lưu ý:**

- Chức năng xóa chỉ dành cho cán bộ quản trị hệ thống.
- Đối với tài sản có nhiều biến động thì phải xóa biến động cuối rồi mới xóa được biến động tiếp theo và hiển thị thông báo để NSD biết.

3.2.2.1.1 Danh sách biến động

Cho phép NSD tra cứu, xem thông tin chi tiết, xóa danh sách biến động tài sản công trình nước sạch được đồng bộ về phần mềm kho CSDLQGTSC.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu, chọn Quản lý dữ liệu đồng bộ**2. Chọn Tài sản kết cấu hạ tầng****3. Chọn Công trình nước sạch****4. Chọn Danh sách biến động****5. Nhập điều kiện tìm kiếm theo các tiêu chí:**

- Đơn vị quản lý: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó

- Đơn vị đồng bộ: Đơn vị của tài khoản đồng bộ dữ liệu sau khi thực hiện duyệt dữ liệu
- Loại biến động: Danh sách các loại biến động của tài sản
- Nhóm tài sản: Danh sách loại tài sản công trình nước sạch theo TT54
- Tên tài sản: Nhập tên tài sản cần tìm kiếm
- Mã tài sản: Mã tài sản được quy định trên kho
- Ngày đồng bộ từ/ đến: Ngày NSD thực hiện đồng bộ dữ liệu
- Ngày biến động từ/đến: Ngày biến động của tài sản
- Loại lý do biến động: Danh sách loại lý do biến động.
- Lý do biến động: Danh sách hiển thị phụ thuộc vào loại lý do biến động

a. Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm danh sách biến động thông tin tài sản công trình nước sạch

Tra cứu danh sách biến động thông tin tài sản

Đơn vị quản lý: --- Tất cả --- Đơn vị đồng bộ: Tất cả

Loại biến động: --- Tất cả --- Nhóm tài sản: --- Tất cả ---

Mã tài sản: Nhập mã ... Tên tài sản: Nhập tên ...

Ngày biến động từ: dd/mm/yyyy đến: 20/11/2021

Ngày đồng bộ từ: dd/mm/yyyy đến: 20/11/2021

Loại lý do biến động: --- Tất cả ---

Tìm kiếm **Xuất excel**

Danh sách biến động tài sản

STT	Mã tài sản tại kho	Mã tài sản tại đơn vị	Tên tài sản	Đơn vị quản lý	Đơn vị đồng bộ	Phần mềm đồng bộ	Nhóm tài sản	Loại tài sản	Loại biến động	Ngày biến động	Loại lý do biến động	Lý do biến động	Ngày đồng bộ	
1	T49008002-1-0001603346	T49070747-1-64594	Cấp NSH tự chảy Tân Đức (Khe Lành)	Xã Quảng Đức, Huyện Hải Hà, Tỉnh Quảng Ninh	Bộ Tài chính	Phần mềm CTNS	Cấp nước tự chảy	Cấp nước tự chảy	Tăng mới	31/12/2013	Tăng toàn bộ	Đăng ký lần đầu	31/10/2021 15:02:29	Xem Xoá

Nhấn “**Xuất excel**” để tải danh sách tìm kiếm

b. Trên danh sách biến động thông tin tài sản, nhấn Xem để xem thông tin chi tiết biến động

Thông tin chi tiết biến động:

Xem chi tiết biến động thay đổi thông tin tài sản			
Phần mềm đồng bộ:	Phần mềm CTNS	Ngày đồng bộ:	31/10/2021 15:02:29
Đơn vị đồng bộ:	Bộ Tài chính	Tài khoản đồng bộ:	NuocSachNongThon
Mã tài sản tại kho:	T49008002-1-0001603346	Mã tài sản tại đơn vị:	T49070747-1-64594
Loại biến động:	Tăng mới	Ngày biến động:	31/12/2013
Thông tin công trình			
Đơn vị quản lý:	Xã Quảng Đức	Tên công trình:	Cấp NSH tự chảy Tân Đức (Khe Lành)
Mã công trình:	T49008002-1-0001603346	Loại hình công trình:	Cấp nước tự chảy
Ký hiệu:		Tỉnh/Thành phố:	
Địa chỉ:	xã Quảng Đức, huyện Hải Hà	Phường/Xã:	
Quận/Huyện:		Ngày kê khai:	31/12/2013
Lý do tăng:	Đăng ký lần đầu	Ngày sử dụng:	31/12/2007
Năm xây dựng:	2007		
Dự án:			
Diện tích			
Diện tích đất:	100,00 m ²	Diện tích sàn xây dựng:	100,00 m ²
Công suất (m3/ngày đêm)			
Công suất thiết kế:	100	Công suất thực tế:	24
Nguyên giá		Khấu hao	
Tổng nguyên giá:	4.120.000.000,00 đ	Đã tính khấu hao:	<input checked="" type="checkbox"/>
Ngân sách:	4.120.000.000,00 đ	Phương pháp khấu hao:	Khấu hao theo đường thẳng
Chương trình mục tiêu:	0,00 đ	Thời gian sử dụng sau kê khai (năm):	14
Nguồn khác:	0,00 đ	Tỷ lệ khấu hao:	7,14%
		Giá trị còn lại:	2.884.000.000,00 đ
Hiện trạng hoạt động			
Bền vững	Trung bình	Kém hiệu quả	Không hoạt động
<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Hồ sơ giấy tờ			
Quyết định giao số:		Ngày:	
Quyết định xác lập quyền sở hữu số:		Ngày:	
Biên bản bàn giao số:		Ngày:	
Hồ sơ giấy tờ khác:			
Thông tin khác			
Khối lượng nước sạch sản xuất trong năm (m3):	0	Tỷ lệ nước hao hụt:	0,00%
Giá thành nước sạch bình quân năm (đồng/m3):	0	Giá tiêu thụ nước sạch bình quân năm (đồng/m3):	0
Tên người hoặc bộ phận trực tiếp quản lý:			
Thông tin khác:	CongXuatThietKe	CongXuatThucTe	
	KhoiLuongNuocSac hSxTrongNam	TyLeHaoHut	
	GiaNuocSachBinhQu an	GiaTieuThuNuocSac hBinhQuan	
	TenBoPhanTiepNha n	ThongTinKhac	

Quay lại
Xem chi tiết tài sản

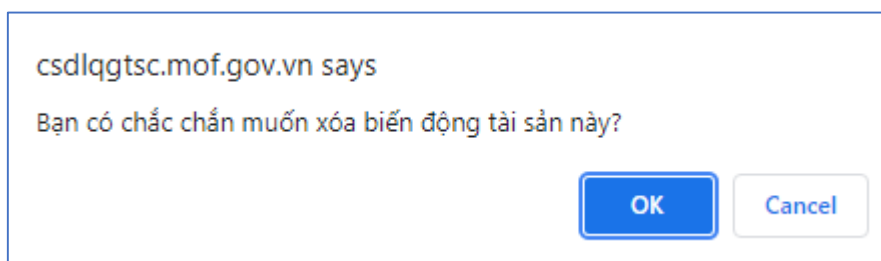
Nhấn **Xem chi tiết tài sản** để xem chi tiết thông tin tài sản có biến động.

Nhấn **Quay lại** để quay lại màn hình danh sách biến động tài sản công trình nước sạch

c. Trên danh sách biến động tài sản, nhấn Xóa để xóa biến động tài sản.

Trên màn hình xác nhận thao tác xóa, nhấn chọn **OK** xác nhận xóa biến động tài sản.

Để hủy bỏ thao tác xóa biến động tài sản, nhấn **Cancel**.



Lưu ý:

- Chức năng xóa chỉ dành cho cán bộ quản trị hệ thống.
- Khi một tài sản có nhiều biến động, nút **Xóa** chỉ hiển thị ở bản ghi biến động xảy ra gần nhất của tài sản đó.

3.2.2.2. Hạ tầng giao thông đường bộ

3.2.2.2.1 Danh sách tài sản

Cho phép NSD tra cứu, xem thông tin chi tiết, xóa danh sách tài sản hạ tầng giao thông đường bộ được đồng bộ về phần mềm kho CSDLQGTSC.

Thông tin tài sản được cập nhật theo biến động cuối cùng của tài sản đó.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu, chọn Quản lý dữ liệu đồng bộ

2. Chọn Tài sản kết cấu hạ tầng

3. Chọn Hạ tầng giao thông đường bộ

4. Chọn Danh sách tài sản

5. Nhập điều kiện tìm kiếm theo các tiêu chí:

- Đơn vị quản lý: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó

- Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó
 - Đơn vị đồng bộ: Đơn vị của tài khoản đồng bộ dữ liệu sau khi thực hiện duyệt dữ liệu
 - Nhóm tài sản: Danh sách loại tài sản công trình nước sạch theo TT98
 - Tên tài sản: Nhập tên tài sản cần tìm kiếm
 - Mã tài sản tại kho: Mã tài sản được quy định trên kho
 - Mã tài sản tại đơn vị: Mã tài sản được quy định trên phần mềm nghiệp vụ (phần mềm NSD dùng để nhập tài sản)
 - Ngày đồng bộ từ/ đến: Ngày NSD thực hiện đồng bộ dữ liệu
 - Lý do tăng: Lý do biến động khi tăng mới/nhập số dư ban đầu
- a. Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm danh sách tài sản kết cấu hạ tầng giao**

đã gửi lên CSDLQG

Tra cứu danh sách tài sản đơn vị đã gửi lên CSDLQG

Đơn vị quản lý:	<input type="text" value="--- Tất cả ---"/>	Đơn vị đồng bộ:	<input type="text" value="Tất cả"/>
Nhóm tài sản:	<input type="text" value="--- Tất cả ---"/>	Tên tài sản:	<input type="text" value="Nhập tên ..."/>
Mã tài sản tại kho:	<input type="text" value="Nhập mã ..."/>	Mã tài sản tại đơn vị:	<input type="text" value="Nhập mã ..."/>
Ngày đồng bộ từ:	<input type="text" value="dd/mm/yyyy"/>	đến:	<input type="text" value="19/11/2021"/>
Lý do tăng:	<input type="text" value="--- Tất cả ---"/>		

Tìm kiếm
Xuất excel

Danh sách tài sản

STT	Mã tài sản tại kho	Mã tài sản tại đơn vị	Ngày đồng bộ	Tên tài sản	Nhóm tài sản	Loại tài sản	Đơn vị quản lý	Đơn vị đồng bộ	Phần mềm đồng bộ	Lý do tăng	Nguyên giá	
1	T52106015-10801-0001036481	T52106015-1030105-105154	21/10/2021 22:09:04	Đường Huy Thưởng - Tân Lang	Đường và các tài sản phụ trợ gắn liền với đường bộ gồm cả cầu đường bộ dài dưới 25m, cống	----- Cấp A	Trung tâm y tế huyện Phù Yên	Bộ Tài chính	Phần mềm HTGTĐB	Đăng ký lần đầu	47.853.000.000 đ	Xem Xoá Biến động
2	T52106015-10801-0001036479	T52106015-1030105-105162	21/10/2021 22:09:04	Đường Kim Bon-Đá Đỏ	Đường và các tài sản phụ trợ gắn liền với đường bộ gồm cả cầu đường bộ dài dưới 25m, cống	----- Cấp A	Trung tâm y tế huyện Phù Yên	Bộ Tài chính	Phần mềm HTGTĐB	Đăng ký lần đầu	56.400.000.000 đ	Xem Xoá Biến động

Nhấn “**Xuất excel**” để tải danh sách tìm kiếm dưới dạng file excel

b. Trên danh sách tài sản, nhấn Xem để xem thông tin chi tiết tài sản

Thông tin chi tiết tài sản:

Xem chi tiết thông tin tài sản đã gửi lên				Khấu hao		Hao mòn		Xử lý tài sản	
Thông tin đồng bộ									
Phần mềm đồng bộ:	Phần mềm HTGTĐB			Ngày đồng bộ:	21/10/2021 22:09:04				
Đơn vị đồng bộ:	Bộ Tài chính			Tài khoản đồng bộ:	QuanLyHaTang				
Mã tài sản tại kho:	T52106015-10801-0001036481			Mã tài sản tại đơn vị:	T52106015-1030105-105154				
Thông tin tài sản									
Đơn vị quản lý:	Trung tâm y tế huyện Phù Yên			Cấp, loại tài sản:	----- Cấp A				
Mã tài sản:	T52106015-10801-0001036481			Tên tài sản:	Đường Huy Thượng - Tân Lang				
Thuộc tuyến:									
Lý trình điểm đầu:	Km 375+840 QL37 (Bản ban, xã Huy Thượng)			Lý trình điểm cuối:	Km 10+00 Sông Mưa, xã Tân Lang				
Chiều dài - Từ km số:	km 0+00	Chiều dài - Đến km số:	km 12+00	Tổng chiều dài (km):	12				
Ngày đưa vào sử dụng									
Ngày kê khai:	28/02/2013			Ngày đưa vào sử dụng:	28/02/2013				
Giá trị tài sản					Hao mòn				
Tổng nguyên giá:	47.853.000.000,00 đ			Giá trị còn lại:	46.417.410.000,00 đ				
Nguồn ngân sách:	47.853.000.000,00 đ								
Nguồn khác:	0,00 đ								
Phương thức quản lý									
Phương thức quản lý:	Trực tiếp			Đơn vị nhận ủy thác:					
Hồ sơ giấy tờ									
Quyết định phê duyệt quyết toán số:				Ngày:					
Biên bản bàn giao số:				Ngày:					
Quyết định xác lập sở hữu TSNN số:				Ngày:					
Hồ sơ khác:									
Thông tin khác									
Tên người hoặc bộ phận trực tiếp sử dụng:									
Thông tin khác:	TuyenDuong	T52106.8	LyTrinh	Km 375+840 QL37 (Bản ban, xã Huy Thượng);K					
	TuKmSo	km 0+00	DenKmSo	km 12+00					
	ChiềuDai	12	DienTich	0					
				Quay lại	Danh sách biến động				

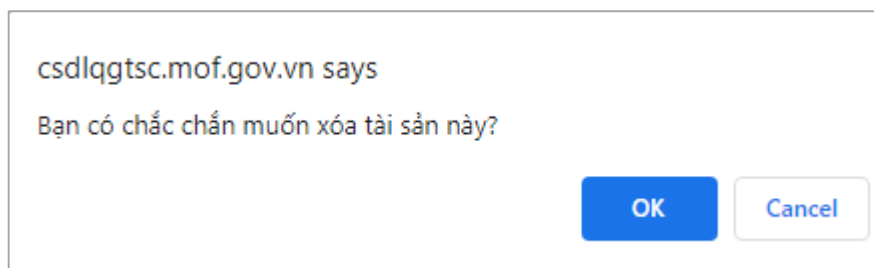
Nhấn **Danh sách biến động** để xem thông tin biến động tài sản.

Nhấn **Quay lại** để quay về trang danh sách tài sản hạ tầng giao thông đường bộ

c. Trên danh sách tài sản, nhấn Xóa để xóa tài sản

Trên màn hình xác nhận thao tác xóa, nhấn chọn **OK** để xác nhận xóa tài sản.

Để hủy bỏ thao tác xóa tài sản, nhấn **Cancel**

**Lưu ý:**

- Chức năng xóa chỉ dành cho cán bộ quản trị hệ thống.
- Đơn vị chỉ được xóa tài sản thuộc quyền quản lý đơn vị đó, tài sản thuộc quyền quản lý của đơn vị khác thì chỉ có quyền xem.

3.2.2.1.1 Danh sách biến động

Cho phép NSD tra cứu, xem thông tin, xóa thông tin biến động của tài sản hạ tầng được đồng bộ về phần mềm kho CSDLQGTSC

Các bước thực hiện:

1. Trên menu, chọn Quản lý dữ liệu đồng bộ**2. Chọn Tài sản kết cấu hạ tầng****3. Chọn Hạ tầng giao thông đường bộ****4. Chọn Danh sách biến động****5. Nhập điều kiện tìm kiếm theo các tiêu chí:**

- Đơn vị quản lý: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó
- Đơn vị đồng bộ: Đơn vị của tài khoản đồng bộ dữ liệu sau khi thực hiện duyệt dữ liệu
- Loại biến động: Danh sách các loại biến động của tài sản
- Nhóm tài sản: Danh sách loại tài sản công trình nước sạch theo TT98

- Tên tài sản: Nhập tên tài sản cần tìm kiếm
- Mã tài sản: Mã tài sản được quy định trên kho
- Ngày đồng bộ từ/ đến: Ngày NSD thực hiện đồng bộ dữ liệu
- Ngày biến động từ/đến: Ngày biến động của tài sản
- Loại lý do biến động: Danh sách loại lý do biến động.
- Lý do biến động: Danh sách hiển thị phụ thuộc vào loại lý do biến động

a. Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm danh sách biến động tài sản kết cấu hạ tầng

Tra cứu danh sách biến động thông tin tài sản

Đơn vị quản lý:	<input type="text" value="--- Tất cả ---"/>	Đơn vị đồng bộ:	<input type="text" value="Tất cả"/>
Loại biến động:	<input type="text" value="--- Tất cả ---"/>	Nhóm tài sản:	<input type="text" value="--- Tất cả ---"/>
Mã tài sản:	<input type="text" value="Nhập mã ..."/>	Tên tài sản:	<input type="text" value="Nhập tên ..."/>
Ngày biến động từ:	<input type="text" value="dd/mm/yyyy"/>	đến:	<input type="text" value="20/11/2021"/>
Ngày đồng bộ từ:	<input type="text" value="dd/mm/yyyy"/>	đến:	<input type="text" value="20/11/2021"/>
Loại lý do biến động:	<input type="text" value="--- Tất cả ---"/>		

Tìm kiếm
Xuất excel

Danh sách biến động tài sản

STT	Mã tài sản tại kho	Mã tài sản tại đơn vị	Tên tài sản	Đơn vị quản lý	Đơn vị đồng bộ	Phần mềm đồng bộ	Nhóm tài sản	Loại tài sản	Loại biến động	Ngày biến động	Loại lý do biến động	Lý do biến động	Ngày đồng bộ	
1	T52106015-10801-0001036481	T52106015-1030105-105154	Đường Huy Thượng - Tân Lang	Trung tâm y tế huyện Phù Yên, Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên, Tỉnh Sơn La	Bộ Tài chính	Phần mềm HTGTĐB	Đường và các tài sản phụ trợ gắn liền với đường bộ gồm cả cầu đường bộ dài dưới 25m, cống	----- Cấp A	Tăng mới	28/02/2013	Tăng toàn bộ	Đăng ký lần đầu	21/10/2021 22:09:04	Xem Xoá
2	T52106015-10801-0001036479	T52106015-1030105-105162	Đường Kim Bôn- Đá Đỏ	Trung tâm y tế huyện Phù Yên, Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên, Tỉnh Sơn La	Bộ Tài chính	Phần mềm HTGTĐB	Đường và các tài sản phụ trợ gắn liền với đường bộ gồm cả cầu đường bộ dài dưới 25m, cống	----- Cấp A	Tăng mới	28/02/2013	Tăng toàn bộ	Đăng ký lần đầu	21/10/2021 22:09:04	Xem Xoá

Nhấn “**Xuất excel**” để tải danh sách tìm kiếm

b. Trên Danh sách biến động thông tin tài sản hạ tầng giao thông đường bộ, nhấn Xem để xem thông tin chi tiết biến động.

Thông tin chi tiết biến động:

Xem chi tiết thông tin tài sản đã gửi lên				Khấu hao		Hao mòn		Xử lý tài sản	
Thông tin đồng bộ									
Phần mềm đồng bộ:	Phần mềm HTGTĐB			Ngày đồng bộ:	21/10/2021 22:09:04				
Đơn vị đồng bộ:	Bộ Tài chính			Tài khoản đồng bộ:	QuanLy/HaTang				
Mã tài sản tại kho:	T52106015-10801-0001036481			Mã tài sản tại đơn vị:	T52106015-1030105-105154				
Thông tin tài sản									
Đơn vị quản lý:	Trung tâm y tế huyện Phú Yên			Cấp, loại tài sản:	----- Cấp A				
Mã tài sản:	T52106015-10801-0001036481			Tên tài sản:	Đường Huy Thượng - Tân Lang				
Thuộc tuyến:									
Lý trình điểm đầu:	Km 375+840 QL37 (Bản ban, xã Huy Thượng)			Lý trình điểm cuối:	Km 10+00 Sông Mưa, xã Tân Lang				
Chiều dài - Từ km số:	km 0+00	Chiều dài - Đến km số:	km 12+00	Tổng chiều dài (km):	12				
Ngày đưa vào sử dụng									
Ngày kê khai:	28/02/2013			Ngày đưa vào sử dụng:	28/02/2013				
Giá trị tài sản					Hao mòn				
Tổng nguyên giá:	47.853.000.000,00 đ			Giá trị còn lại:	46.417.410.000,00 đ				
Nguồn ngân sách:	47.853.000.000,00 đ								
Nguồn khác:	0,00 đ								
Phương thức quản lý									
Phương thức quản lý:	Trực tiếp			Đơn vị nhận ủy thác:					
Hồ sơ giấy tờ									
Quyết định phê duyệt quyết toán số:				Ngày:					
Biên bản bàn giao số:				Ngày:					
Quyết định xác lập sở hữu TSNN số:				Ngày:					
Hồ sơ khác:									
Thông tin khác									
Tên người hoặc bộ phận trực tiếp sử dụng:									
Thông tin khác:	TuyenDuong	T52106.8	LyTrinh	Km 375+840 QL37 (Bản ban, xã Huy Thượng);K					
	TuKmSo	km 0+00	DenKmSo	km 12+00					
	ChieuDai	12	DienTich	0					
				Quay lại		Danh sách biến động			

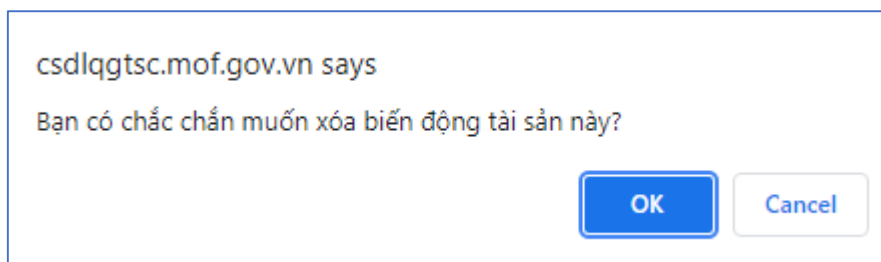
Nhấn **Xem Danh sách biến động** để xem thông tin biến động của tài sản.

Nhấn **Quay lại** để quay lại màn hình danh sách biến động tài sản hạ tầng giao thông đường bộ

c. Trên danh sách biến động tài sản, nhấn Xóa để xóa biến động tài sản

Trên màn hình xác nhận thao tác xóa, nhấn chọn **OK** để xác nhận xóa biến động tài sản.

Để hủy bỏ thao tác xóa biến động tài sản, nhấn **Cancel**

**Lưu ý:**

- Chức năng xóa chỉ dành cho cán bộ quản trị hệ thống.
- Khi một tài sản có nhiều biến động, nút **Xóa** chỉ hiển thị ở bản ghi biến động xảy ra gần nhất của tài sản đó.

3.2.3. Tài sản xác lập sở hữu toàn dân**3.2.3.1. Danh sách tài sản tịch thu/ xác lập**

Cho phép NSD tra cứu, xem thông tin chi tiết, xóa danh sách tài sản xác lập sở hữu toàn dân được lấy từ các quyết định tịch thu/xác lập đã đồng bộ về phần mềm kho CSDLQGTSC.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu, nhấn chọn Quản lý dữ liệu đồng bộ**2. Chọn Tài sản xác lập sở hữu toàn dân****3. Chọn Danh sách tài sản****4. Nhập điều kiện tìm kiếm theo các tiêu chí:**

- Đơn vị quản lý: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó
- Nhóm tài sản: Danh sách loại tài sản toàn dân theo TT45
- Tên tài sản: Nhập tên tài sản cần tìm kiếm
- Mã tài sản tại kho: Mã tài sản được quy định trên kho

- Ngày đồng bộ từ/ đến: Ngày NSD thực hiện đồng bộ dữ liệu
- Số QĐ tịch thu/ xác lập: Nhập số quyết định tịch thu/xác lập chứa tài sản cần tìm kiếm
- Quyết định từ ngày/đến: Ngày đưa ra quyết định tịch thu/xác lập

a. Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm danh sách tài sản xác lập sở hữu toàn dân đồng bộ về phần mềm kho CSDLQGTCSC.

Tra cứu danh sách tài sản đơn vị đã gửi lên CSDLQG

Đơn vị quản lý: --- Tất cả --- Tên tài sản: Nhập tên tài sản ...

Mã tài sản tại kho: Nhập mã tài sản ... Nhóm tài sản: --- Tất cả ---

Ngày đồng bộ từ: dd/mm/yyyy Đến: 19/11/2021

Quyết định từ ngày: dd/mm/yyyy Đến ngày: 19/11/2021

Số QĐ tịch thu/ xác lập: Nhập số quyết định ...

→
Tìm kiếm
Xuất excel
←

Danh sách tài sản

STT	Mã tài sản tại PM nghiệp vụ	Mã tài sản tại kho	Tên tài sản	Đơn vị quản lý	Nhóm tài sản	Tổng GT tịch thu/ xác lập	Ngày đồng bộ	QĐ tịch thu/ xác lập	Tên vụ việc	Ngày quyết định	
1	1586	0001718581	Nhà 115 Tổ Hữu	Cục Quản lý thị trường tỉnh Lạng Sơn	Chưa xác định	2.500.000.000 đ	11/11/2021 17:25:45	666		06/06/2018	Xem Xóa
2	1598	0001718583	Nhà tịch thu k đất	Xã Vũ Xá	Chưa xác định	1.000.000.000 đ	11/11/2021 17:25:45	QĐ dừng ở kqxl		01/01/2018	Xem Xóa

Nhấn “**Xuất excel**” để tải danh sách tìm kiếm.

b. Trên danh sách tài sản, nhấn chọn Xem thông tin chi tiết tài sản

Thông tin chi tiết tài sản:

Xem chi tiết thông tin tài sản đã gửi lên

Mã tài sản tại kho: 0001718581 Tên nhà: Nhà 115 Tổ Hữu

Phần mềm đồng bộ: Quản lý tài sản công Ngày đồng bộ: 11/11/2021 17:25:45

Đơn vị quản lý: Cục Quản lý thị trường tỉnh Lạng Sơn Cấp nhà: Chưa xác định

Tổng GT tịch thu/ xác lập: 2.500.000.000 đ Đơn vị tính: m2

Địa chỉ: Thuộc khuôn viên đất:

Năm đưa vào sử dụng: 2015 Diện tích sàn sử dụng: 600 m²

Ghi chú:

Thông tin quyết định tịch thu/ xác lập

Số quyết định: 666 Tên vụ việc: Quyết định tịch thu số 666 ngày 06/06/2018 của Đội trưởng

Ngày quyết định: 06/06/2018 Thuộc Bộ/ Tỉnh: Tỉnh Lạng Sơn

Ngày tạo: 08/07/2021 Chức danh người QĐ: Admin

Ghi chú:

Thông tin xử lý tài sản

STT	Số QĐ phê duyệt PAXL	Ngày xử lý	Giá trị TS tại PAXL	Hình thức xử lý	Phương thức xử lý	
1	999				Chuyển giao cho cơ quan chuyên ngành	Xem

Hiện thị bản ghi từ 1 đến 1 trong tổng số 1 bản ghi

Kích thước trang 10 < > < 1 > >

Quay lại

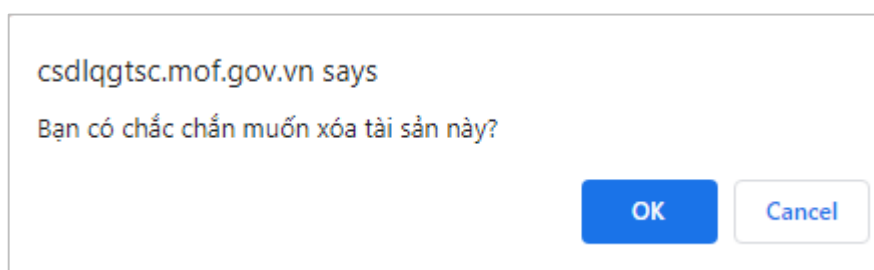
Nhấn **Quay lại** để quay lại màn hình danh sách tài sản xác lập sở hữu toàn dân.

Nhấn **Xem** để xem chi tiết số quyết định phê duyệt Phương án xử lý có liên quan

c. Trên danh sách tài sản, nhấn **Xóa** để xóa tài sản

Trên màn hình xác nhận thao tác xóa, nhấn chọn **OK** để xác nhận xóa tài sản.

Để hủy bỏ thao tác xóa tài sản, nhấn **Cancel**



Lưu ý: Chức năng xóa chỉ dành cho cán bộ quản trị hệ thống.

3.2.3.2. Quyết định tịch thu/ xác lập

Cho phép NSD tra cứu, xem thông tin chi tiết, xóa toàn bộ quyết định tịch thu/xác lập được đồng bộ về phần mềm kho CSDLQGTSC.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu, nhấn chọn **Quản lý dữ liệu đồng bộ**

2. Chọn **Tài sản xác lập sở hữu toàn dân**

3. Chọn **Quyết định tịch thu/xác lập**

4. Nhập điều kiện tìm kiếm theo các tiêu chí:

- Đơn vị tạo: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó

- Loại quyết định: phân loại quyết định
- Nguồn gốc tài sản: nguồn gốc hình thành tài sản tịch thu/xác lập
- Số QĐ tịch thu/ xác lập: Nhập số quyết định
- Chức danh người QĐ: Nhập tên/chức danh người quyết định
- Quyết định từ ngày/ đến ngày: Chọn ngày đưa ra quyết định
- Thuộc Bộ/ Tỉnh: chọn Đơn vị đưa ra quyết định

a. Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm thông tin quyết định tịch thu/xác lập

Tra cứu danh sách quyết định tịch thu/ xác lập đã gửi lên CSDLQG

Đơn vị tạo: Loại quyết định: Tịch thu Xác lập Tất cả

Nguồn gốc tài sản: Thuộc Bộ/Tỉnh:

Số QĐ tịch thu/ xác lập: Chức danh người QĐ:

Quyết định từ ngày: Đến ngày:

[Tìm kiếm](#)

Danh sách quyết định tịch thu/ xác lập

STT	Số QĐ tịch thu/ xác lập	Ngày quyết định	Loại quyết định	Nguồn gốc tài sản	Chức danh người QĐ	Thuộc Bộ/Tỉnh	Đơn vị tạo	
1	'00073350/QĐ-XPVPHC	07/03/2019	Xác lập	Tịch thu do vi phạm hành chính	Đội trưởng	Bộ Tài chính	Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn	Xem Xoá
2	'00073350/QĐ-XPVPHC	07/03/2019	Xác lập	Tịch thu do vi phạm hành chính	Đội trưởng Đội QLTT số 4		Cục Quản lý thị trường tỉnh Lạng Sơn	Xem Xoá

b. Trên danh sách quyết định tịch thu/xác lập, nhấn chọn Xem để xem thông tin chi tiết quyết định.

Thông tin chi tiết quyết định tịch thu/xác lập:

Xem chi tiết quyết định tịch thu xác lập đã gửi lên

Số QĐ tịch thu/ xác lập: '00073350/QĐ-XPVPHC Loại quyết định: Xác lập

Ngày quyết định: 07/03/2019 Nguồn gốc tài sản: Tịch thu do vi phạm hành chính

Chức danh người QĐ: Đội trưởng Thuộc Bộ/ Tỉnh: Bộ Tài chính

Tên vụ việc: Quyết định tịch thu số '00073350/QĐ-XPVPHC ngày 07/03/2019 cũ Đơn vị tạo: Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn

Tổng giá trị tịch thu/xác lập: 9.000.000 đ Ghi chú:

Danh sách Tài sản

STT	Mã tài sản tại kho	Tên tài sản	Loại tài sản	SL/ KL/ DT	Đơn vị tính	Tổng giá trị tịch thu/ xác lập	
1	0001718331	Áo phông nam loại cổ tròn, cổ tay nhân hiệu BURBERRY	1104 - Hàng tiêu dùng	140	cái	4.200.000 đ	Xem
2	0001718520	Áo phông nam loại cổ tròn, cổ tay nhân hiệu GUCCI	1104 - Hàng tiêu dùng	160	cái	4.800.000 đ	Xem

Hiển thị bản ghi từ 1 đến 2 trong tổng số 2 bản ghi Kích thước trang 10 < < 1 > >

[Quay lại](#)

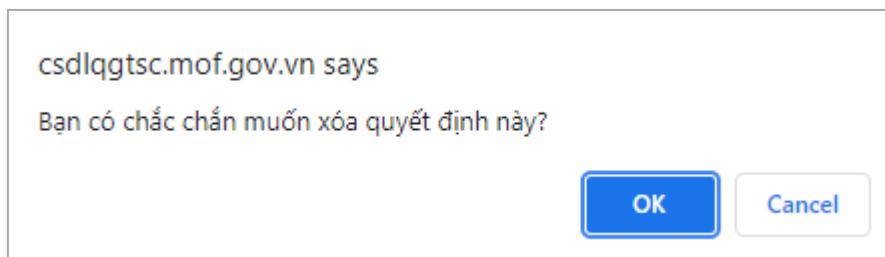
Trên màn hình xem chi tiết quyết định tịch thu/xác lập, nhấn **Xem** cuối bản ghi để xem chi tiết thông tin tài sản trong quyết định.

Nhấn **Quay lại** để quay về danh sách quyết định tịch thu/xác lập

c. Trên danh sách quyết định tịch thu/xác lập, nhấn **Xóa** để xóa quyết định tịch thu/xác lập

Trên màn hình xác nhận thao tác xóa, nhấn chọn **OK** để xác nhận xóa quyết định.

Để hủy bỏ thao tác xóa quyết định, nhấn **Cancel**



Lưu ý: Chức năng xóa chỉ dành cho cán bộ quản trị hệ thống.

3.2.3.3. Phương án xử lý

Cho phép NSD tra cứu, xem thông tin chi tiết, xóa toàn bộ phương án xử lý được đồng bộ về phần mềm kho CSDLQGTSC.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu, nhấn chọn **Quản lý dữ liệu đồng bộ**

2. Chọn **Tài sản xác lập sở hữu toàn dân**

3. Chọn **Phương án xử lý**

4. Nhập điều kiện tìm kiếm theo các tiêu chí:

- Đơn vị tạo: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó
- Số QĐ phê duyệt PAXL: nhập số quyết định của phương án
- Chức danh người QĐ: nhập tên/chức danh người quyết định

- Quyết định từ ngày/ Đến ngày: chọn ngày đưa ra quyết định
- Thuộc Bộ/ Tỉnh: chọn Đơn vị đưa ra quyết định

a. Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm danh sách phương án xử lý đã gửi lên CSDLQGTC

Tra cứu danh sách phương án xử lý đã gửi lên CSDLQG

Đơn vị tạo: Thuộc Bộ/Tỉnh:

Số QĐ phê duyệt PAXL: Chức danh người QĐ:

Quyết định từ ngày: Đến ngày:

Danh sách phương án xử lý tài sản

STT	Số QĐ phê duyệt PAXL	Ngày quyết định	Chức danh người QĐ	Thuộc Bộ/Tỉnh	Đơn vị tạo	
1	XULY_PA12	07/12/2020		Văn phòng Quốc hội	Phòng Tài chính - Kế hoạch Hà Đông	<input type="button" value="Xem"/> <input type="button" value="Xóa"/>
2	xử lý 1	01/01/2021			Hội chữ thập đỏ BG	<input type="button" value="Xem"/> <input type="button" value="Xóa"/>
3	số 469/QĐ-HĐLS	02/05/2018			Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn	<input type="button" value="Xem"/> <input type="button" value="Xóa"/>

b. Trên danh sách phương án xử lý, nhấn chọn Xem để xem thông tin chi tiết phương án xử lý

Thông tin chi tiết Phương án xử lý:

Xem chi tiết phương án xử lý đã gửi lên

Số QĐ phê duyệt PAXL: Chức danh người QĐ:

Ngày quyết định: Thuộc Bộ/ Tỉnh:

Ghi chú:

Danh sách tài sản

STT	Mã tài sản tại kho	Tên tài sản	SL/ KL/ DT	Số QĐ tích thu/ xác lập	Ngày QĐ tích thu/ xác lập	Phương án xử lý	SL/ KL/ DT xử lý
1	0001718105	Gỗ mun xẻ	0,44	Số 65/QĐ-XPVPHC	15/10/2019	Bán	0,44

Hiện thị bản ghi từ 1 đến 1 trong tổng số 1 bản ghi

Kích thước trang:

Nhấn **Quay lại** để quay về danh sách phương án xử lý

c. Trên danh sách phương án xử lý, nhấn Xóa để xóa phương án xử lý

Trên màn hình xác nhận thao tác xóa, nhấn chọn **OK** để xác nhận xóa phương án.

Để hủy bỏ thao tác xóa phương án, nhấn **Cancel**

csdlqgts.mof.gov.vn says

Bạn có chắc chắn muốn xóa phương án xử lý tài sản này?

Lưu ý: Chức năng xóa chỉ dành cho cán bộ quản trị hệ thống.

3.2.3.4. Kết quả xử lý

Cho phép NSD tra cứu, xem thông tin chi tiết, xóa thông tin kết quả xử lý được đồng bộ về phần mềm kho CSDLQGTSC.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu, nhấn chọn Quản lý dữ liệu đồng bộ

2. Chọn Tài sản xác lập sở hữu toàn dân

3. Chọn Kết quả xử lý

4. Nhập điều kiện tìm kiếm theo các tiêu chí:

- Đơn vị tạo: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó
- Số QĐ phê duyệt PAXL: nhập số quyết định của phương án
- Chức danh người QĐ: nhập tên/chức danh người quyết định
- Quyết định từ ngày/đến ngày: chọn ngày đưa ra quyết định
- Thuộc Bộ/Tỉnh: chọn Đơn vị đưa ra quyết định

a. Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm danh sách kết quả xử lý

Tra cứu danh sách kết quả xử lý đã gửi lên CSDLQG

Đơn vị tạo: --- Tất cả --- Thuộc Bộ/Tỉnh: --- Tất cả ---

Số QĐ phê duyệt PAXL: Nhập số quyết định ... Chức danh người QĐ: Nhập chức danh người QĐ ...

Quyết định từ ngày: dd/mm/yyyy Đến ngày: 19/11/2021

Tìm kiếm

Danh sách kết quả xử lý

STT	Số QĐ phê duyệt PAXL	Ngày quyết định	Chức danh người QĐ	Thuộc Bộ/Tỉnh	Đơn vị tạo	
1	xử lý 1	01/01/2021			Hội chữ thập đỏ BG	Xem Xóa
2	số 469/QĐ-HDLS	02/05/2018			Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn	Xem Xóa
3	Số 128/QĐ-TCHQ	21/01/2020		Bộ Tài chính	Cục Hải quan tỉnh Quảng Bình	Xem Xóa

b. Trên danh sách kết quả xử lý, nhấn chọn Xem để xem thông tin thông tin chi tiết kết quả xử lý.

Thông tin chi tiết Kết quả xử lý:

Xem chi tiết kết quả xử lý đã gửi lên

Số QĐ phê duyệt PAXL: Ngày QĐ phê duyệt PAXL:

Chức danh người QĐ: Thuộc Bộ/ Tỉnh:

Danh sách tài sản

STT	Mã tài sản tại kho	Tên tài sản	SL/ KL/ DT xử lý	Phương án xử lý	Hình thức xử lý	
1	0001718105	Gỗ mun xẻ	0,44 m3	Bán	Bán đấu giá	<input type="button" value="Xem"/>

Hiện thị bản ghi từ 1 đến 1 trong tổng số 1 bản ghi

Kích thước trang:

Trên màn hình thông tin chi tiết kết quả xử lý, nhấn **Xem** để xem chi tiết tài sản xử lý.

Nhấn **Quay lại** để quay về danh sách kết quả xử lý

c. Trên danh sách kết quả xử lý, nhấn Xóa để xóa kết quả xử lý

Trên màn hình xác nhận thao tác xóa, nhấn chọn **OK** để xác nhận xóa kết quả xử lý

Để hủy bỏ thao tác xóa kết quả xử lý, nhấn **Cancel**

csdlqgtsc.mof.gov.vn says

Bạn có chắc chắn muốn xóa kết quả xử lý tài sản này?

Lưu ý: Chức năng xóa chỉ dành cho cán bộ quản trị hệ thống.

3.2.3.5. Quản lý thu chi

Cho phép NSD tra cứu, xem thông tin chi tiết, xóa toàn bộ quản lý thu chi được đồng bộ về phần mềm kho CSDLQGTSC.

Các bước thực hiện:

- 1. Trên menu, nhấn chọn Quản lý dữ liệu đồng bộ**
- 2. Chọn Tài sản xác lập sở hữu toàn dân**
- 3. Chọn Quản lý thu chi**
- 4. Nhập điều kiện tìm kiếm theo các tiêu chí:**

- Đơn vị tạo: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó
- QĐ phê duyệt PAXL: nhập số quyết định của phương án xử lý

a. Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm thông tin danh sách quản lý thu chi đồng bộ về phần mềm kho CSDLQGTSC.

Tra cứu danh sách quản lý thu chi đã gửi lên CSDLQG

Đơn vị tạo: QĐ phê duyệt PAXL:

Danh sách thu chi

STT	QĐ phê duyệt PAXL	Tổng số tiền phải thu	Tổng số tiền đã thu	Tổng số tiền còn phải thu	Tổng chi phí	Đơn vị tạo	
1	QĐ-XL-0764-TCT	1.000.000.000 đ	6.000.000.000 đ	400.000.000 đ	400.000 đ	Trường mầm non Tô Mậu, xã Tô Mậu, huyện Lục Yên	<input type="button" value="Xem"/> <input type="button" value="Xóa"/>
2	QĐ-XL-4334-CQBTC	1.000.000.000 đ	1.000.000.000 đ	0	400.000 đ	Trường mầm non Tô Mậu, xã Tô Mậu, huyện Lục Yên	<input type="button" value="Xem"/> <input type="button" value="Xóa"/>
3	QĐ-XL-763, QĐ-XL-5467-TCHQ, QĐ-XL-4334	1.000.000.000 đ	500.000.000 đ	500.000.000 đ	400.000 đ	Trường mầm non Tô Mậu, xã Tô Mậu, huyện Lục Yên	<input type="button" value="Xem"/> <input type="button" value="Xóa"/>

Hiển thị bản ghi từ 1 đến 3 trong tổng số 3 bản ghi

Kích thước trang: 10

b. Trên danh sách thu chi, nhấn chọn Xem để xem thông tin chi tiết quản lý thu chi

Thông tin chi tiết quản lý thu chi:

Xem chi tiết quản lý thu chi đã gửi lên

Đơn vị tạo: Trường mầm non Tô Mậu, xã Tô Mậu, huyện Lục Yên

QĐ phê duyệt PAXL: QĐ-XL-0764-TCT

Tổng số tiền phải thu: 1.000.000.000 đ

Tổng số tiền đã thu: 6.000.000.000 đ

Tổng số còn phải thu: 400.000.000 đ

Tổng chi phí: 400.000 đ

Thông tin thu chi

STT	Số tiền phải thu	Số tiền đã thu	Ngày thu	Số tiền còn phải thu	Chi phí	Số tiền nộp TKTG	Ngày nộp
1	1.000.000.000 đ	6.000.000.000 đ	29/04/2021	400.000.000 đ	400.000 đ		14/04/2021

Hiển thị bản ghi từ 1 đến 1 trong tổng số 1 bản ghi

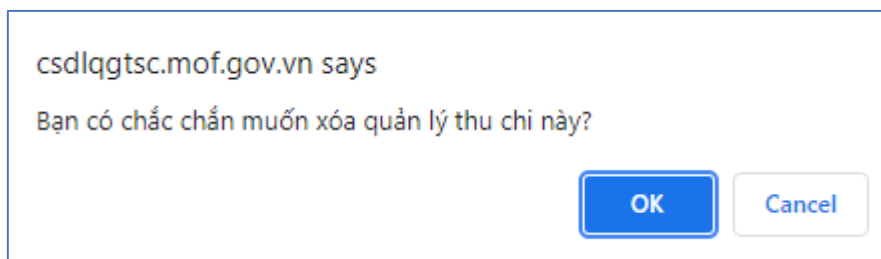
Kích thước trang: 10

Nhấn **Quay lại** để quay về màn hình danh sách quản lý thu chi

c. Trên danh sách thu chi, nhấn Xóa để xóa quản lý thu chi

Trên màn hình xác nhận thao tác xóa, nhấn chọn **OK** để xác nhận xóa quản lý thu chi

Để hủy bỏ thao tác xóa quản lý thu chi, nhấn **Cancel**



Lưu ý: Chức năng xóa chỉ dành cho cán bộ quản trị hệ thống.

3.3. Danh sách báo cáo

Cho phép NSD tra cứu, xem thông tin chi tiết, xóa thông tin báo cáo được gửi lên phần mềm kho CSDLQGTSC.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu, nhấn chọn Quản lý dữ liệu đồng bộ**2. Chọn Báo cáo****3. Nhập điều kiện tìm kiếm theo các tiêu chí:**

- Phần mềm đồng bộ: Phần mềm nghiệp vụ thực hiện đồng bộ dữ liệu
- Đơn vị: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó
- Loại báo cáo: Chọn phân loại báo cáo
- Mẫu báo cáo: Chọn mẫu báo cáo, danh sách hiển thị dựa vào loại báo cáo đã chọn
- Ngày đồng bộ từ/đến: Ngày NSD thực hiện đồng bộ dữ liệu

- Ngày báo cáo từ/đến: Ngày/Khoảng thời gian báo cáo

a. Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm thông tin danh sách báo cáo đã được gửi lên CSDLQG TSC

Tra cứu danh sách báo cáo đơn vị đã gửi lên CSDLQG

Phần mềm đồng bộ: Đơn vị:

Loại báo cáo: Mẫu báo cáo:

Ngày đồng bộ từ: đến:

Ngày báo cáo từ: đến:

Danh sách báo cáo

STT	Loại báo cáo	Mẫu báo cáo	Tên đơn vị	Nhóm tài sản lớn	Phần mềm đồng bộ	Ngày đồng bộ	Ngày báo cáo	
1	Báo cáo tổng hợp	Báo cáo mẫu 08b-DK/TSC (Phần 01)	Cục QLCS	Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phần mềm QL TSC	15/11/2021 15:03:43	01/01/2021 - 15/11/2021	<input type="button" value="Xem"/> <input type="button" value="Xóa"/>
2	Báo cáo công khai	Báo cáo mẫu 10d-CK/TSC	Cục QLCS	Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phần mềm QL TSC	15/11/2021 13:36:20	31/12/2021	<input type="button" value="Xem"/> <input type="button" value="Xóa"/>

b. Trên danh sách báo cáo, nhấn chọn Xem thông tin chi tiết báo cáo đã chọn.

Thông tin chi tiết báo cáo:

Bộ, tỉnh: Bộ Tài chính Mã đơn vị: 018 Mẫu số 08a-DK/TSC

BÁO CÁO TỔNG HỢP HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG
 Ngày báo cáo: 07/07/2021
 Loại tài sản: Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị
 Chi tiết bậc tài sản: 1
 Phần 1: Tổng hợp chung

DVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên; Diện tích là: m²

TÀI SẢN	SỐ LƯỢNG	DIỆN TÍCH	HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						
			Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác
				Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1 - Đất	4.090	3.430.107.000,00	440.696.000,00	372.959.000,00	527.257.000,00	590.733.000,00	434.387.000,00	600.956.000,00	463.119.000,00
2 - Nhà	2.460	1.823.853.000,00	257.417.000,00	186.344.000,00	359.819.000,00	259.598.000,00	336.680.000,00	253.067.000,00	170.928.000,00
3 - Xe ô tô	23.549		3.262,00	3.636,00	3.254,00	3.538,00	3.534,00	3.022,00	3.303,00
4 - Tài sản cố định khác	35.881		4.722,00	5.274,00	5.606,00	4.923,00	5.528,00	5.048,00	4.780,00
Tổng cộng	65.980	5.253.960.000,00	698.120.984,00	559.311.910,00	887.084.860,00	850.339.461,00	771.076.062,00	854.031.070,00	634.055.083,00

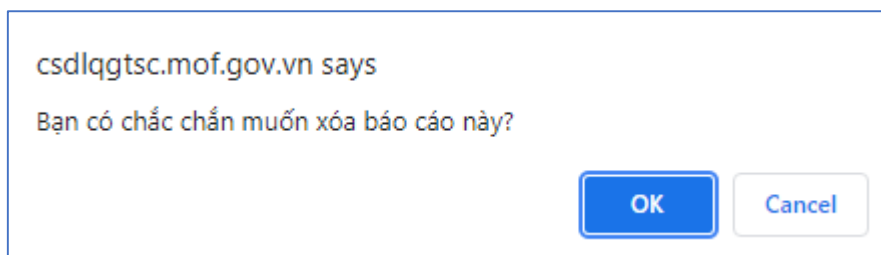
Nguồn: Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO ngày tháng năm
(Ký và ghi rõ họ tên) **BỘ TRƯỞNG**
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

c. Trên danh sách báo cáo, nhấn Xóa để xóa báo cáo

Trên màn hình xác nhận thao tác xóa, nhấn chọn **OK** để xác nhận xóa báo cáo

Để hủy bỏ thao tác xóa báo cáo, nhấn **Cancel**

**Lưu ý:**

- Chức năng xóa chỉ dành cho cán bộ quản trị hệ thống.
- Quản trị của đơn vị chỉ được quyền xóa báo cáo của đơn vị đó, tài khoản người dùng chỉ được quyền xem báo cáo.

3.4. Tổng hợp báo cáo tài sản của cả nước

Chức năng cho phép NSD xuất báo cáo được tổng hợp từ các báo cáo mà các đơn vị đã đồng bộ về kho CSDLQGTSC hoặc NSD có thể yêu cầu báo cáo đột xuất trên phần mềm nghiệp vụ thông qua kho CSDLQGTSC.

3.4.1. Báo cáo tổng hợp

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn Tổng hợp báo cáo**2. Chọn Báo cáo tổng hợp**

Tại đây NSD có thể chọn xuất 1 trong 15 mẫu báo cáo tổng hợp đã được đồng bộ lên hệ thống CSDLQGTSC như sau:

- Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSC (Phần 1) – Báo cáo tổng hợp hiện trạng sử dụng tài sản công.
- Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSC (Phần 2) – Báo cáo tổng hợp hiện trạng sử dụng tài sản công.
- Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSC (Phần 3) – Báo cáo tổng hợp hiện trạng sử dụng tài sản công.
- Báo cáo mẫu 08b-ĐK/TSC (Phần 1) – Báo cáo tổng hợp tình hình tăng, giảm tài sản công.
- Báo cáo mẫu 08b-ĐK/TSC (Phần 2) – Báo cáo tổng hợp tình hình tăng, giảm tài sản công.
- Báo cáo mẫu 08b-ĐK/TSC (Phần 3) – Báo cáo tổng hợp tình hình tăng,

giảm tài sản công.

- Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSKCHT (Phần 1) – Báo cáo tổng hợp tình hình quản lý tài sản kết cấu hạ tầng.

- Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSKCHT (Phần 2) – Báo cáo tổng hợp tình hình quản lý tài sản kết cấu hạ tầng.

- Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSKCHT (Phần 3) – Báo cáo tổng hợp tình hình quản lý tài sản kết cấu hạ tầng.

- Báo cáo mẫu 08b-ĐK/TSKCHT (Phần 1) – Báo cáo tổng hợp tình hình khai thác tài sản kết cấu hạ tầng.

- Báo cáo mẫu 08b-ĐK/TSKCHT (Phần 2) – Báo cáo tổng hợp tình hình khai thác tài sản kết cấu hạ tầng.

- Báo cáo mẫu 08b-ĐK/TSKCHT (Phần 3) – Báo cáo tổng hợp tình hình khai thác tài sản kết cấu hạ tầng.

- Báo cáo mẫu 08c-ĐK/TSKCHT (Phần 1) – Báo cáo tổng hợp tình hình xử lý tài sản kết cấu hạ tầng.

- Báo cáo mẫu 08c-ĐK/TSKCHT (Phần 2) – Báo cáo tổng hợp tình hình xử lý tài sản kết cấu hạ tầng.

- Báo cáo mẫu 08d-ĐK/TSKCHT – Báo cáo tổng hợp tình hình tăng, giảm tài sản kết cấu hạ tầng.


3. Nhập các điều kiện xuất báo cáo

4. Nhấn Xuất báo cáo/Yêu cầu báo cáo đột xuất (Theo yêu cầu của cơ quan cấp trên có thẩm quyền)/Thoát

- **Khi NSD chọn “Xuất báo cáo”**

- Hệ thống chuyển NSD sang trang mới là dữ liệu báo cáo thỏa mãn điều kiện xuất và tổng hợp từ các báo cáo đã đồng bộ.

- Đồng thời hệ thống cũng hiển thị danh sách những báo cáo mà đơn vị đã đồng bộ thỏa mãn yêu cầu xuất báo cáo, NSD có thể nhấn **Xem** ở cuối bản ghi để xem báo cáo đã được đồng bộ.

- Tại màn hình chi tiết báo cáo, nhấn biểu tượng . Chọn 1 trong các

định dạng: Excel, PDF... Hệ thống thực hiện tải báo cáo theo định dạng tương ứng về máy NSD

- **Khi NSD chọn “Yêu cầu báo cáo đột xuất”**

- Khi có yêu cầu báo cáo đột xuất của cơ quan cấp trên có thẩm quyền, NSD nhấn chọn “Yêu cầu báo cáo đột xuất” để yêu cầu phần mềm nghiệp vụ gửi báo cáo về kho CSDLQGTSC.

- Nhập các thông tin yêu cầu của báo cáo đột xuất

- Nhấn **Gửi yêu cầu**. Hệ thống sẽ gửi yêu cầu đến phần mềm nghiệp vụ tương ứng và sẽ gửi lại báo cáo thỏa mãn yêu cầu NSD khi phần mềm nghiệp vụ đã tính toán xong

- **Khi NSD chọn “Thoát”**

- Hệ thống thoát màn hình điều kiện báo cáo, quay về màn hình Danh sách báo cáo tổng hợp.

Ví dụ 1: Xuất Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSC (Phần 1) – Báo cáo tổng hợp hiện trạng sử dụng tài sản công.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn Tổng hợp báo cáo

2. Chọn Báo cáo tổng hợp => Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSC (Phần 1) – Báo cáo tổng hợp hiện trạng sử dụng tài sản công.

3. Nhập điều kiện xuất báo cáo như:

- Phần mềm đồng bộ: Là các phần mềm tác nghiệp được đồng bộ dữ liệu về Phần mềm Kho CSDLQGTSC

- Đơn vị xuất báo cáo: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm

- Đơn vị xuất báo cáo: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm

- Loại tài sản: Nhóm tài sản lớn lấy theo nhóm Tài sản tại cơ quan, tổ

chức, đơn vị

- Bậc loại tài sản: bậc hiển thị tài sản
- Số liệu báo cáo từ ngày/ đến ngày: Chọn thời điểm báo cáo
- Thời gian đồng bộ từ ngày/ đến ngày: Chọn thời điểm đồng bộ báo cáo
- Đơn vị tính diện tích: Đơn vị tính cho dữ liệu diện tích của tài sản

4. Nhấn Xuất báo cáo/Yêu cầu báo cáo đột xuất (Theo yêu cầu của cơ quan cấp trên có thẩm quyền)/Thoát

Báo cáo mẫu 08a-DK/TSC (Phần 01) - Báo cáo tổng hợp hiện trạng sử dụng tài sản công

Phần mềm đồng bộ: --- Tất cả ---

Đơn vị xuất báo cáo: --- Chọn đơn vị ---

Loại tài sản: --- Tất cả ---

Bậc loại tài sản: Bậc 1

Số liệu báo cáo từ ngày: (*) 01/01/2021 ✓

Đến ngày: (*) 19/11/2021 ✓

Thời gian đồng bộ từ ngày: dd/mm/yyyy

Đến ngày: 19/11/2021

Đơn vị tính diện tích: (*) m²

Xuất báo cáo Yêu cầu báo cáo đột xuất Thoát

Danh sách báo cáo đã đồng bộ

Nhập điều kiện lọc

STT	Mẫu báo cáo	Tên đơn vị	Nhóm tài sản lớn	Phần mềm đồng bộ	Ngày đồng bộ	Ngày báo cáo	
1	Báo cáo mẫu 08a-DK/TSC (Phần 01)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phần mềm QLTC	21/10/2021 17:12:16	21/10/2021	Xem
2	Báo cáo mẫu 08a-DK/TSC (Phần 01)	Bộ Tài chính	Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phần mềm QLTC	21/10/2021 17:12:21	21/10/2021	Xem
3	Báo cáo mẫu 08a-DK/TSC (Phần 01)	Bộ Tư pháp	Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phần mềm QLTC	21/10/2021 17:12:19	21/10/2021	Xem

- **Khi NSD chọn “Xuất báo cáo”**

- Hệ thống chuyển NSD sang trang mới là dữ liệu báo cáo thỏa mãn điều kiện xuất và tổng hợp từ các báo cáo đã đồng bộ

Bộ, tỉnh: Bộ Tài chính
Mã đơn vị: 018

Mẫu số 08a-ĐK/TSC

BÁO CÁO TỔNG HỢP HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG
Ngày báo cáo: 07/07/2021
Loại tài sản: Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị
Chi tiết bậc tài sản: 1
Phần 1: Tổng hợp chung

ĐVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên; Diện tích là: m²

TÀI SẢN	SỐ LƯỢNG	DIỆN TÍCH	HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						
			Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác
				Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1 - Đất	4.090	3.430.107.000,00	440.696.000,00	372.959.000,00	527.257.000,00	590.733.000,00	434.387.000,00	600.956.000,00	463.119.000,00
2 - Nhà	2.460	1.823.853.000,00	257.417.000,00	186.344.000,00	359.819.000,00	259.598.000,00	336.680.000,00	253.067.000,00	170.928.000,00
3 - Xe ô tô	23.549		3.262,00	3.636,00	3.254,00	3.538,00	3.534,00	3.022,00	3.303,00
4 - Tài sản cố định khác	35.881		4.722,00	5.274,00	5.606,00	4.923,00	5.528,00	5.048,00	4.780,00
Tổng cộng	65.980	5.253.960.000,00	698.120.984,00	559.311.910,00	887.084.860,00	850.339.461,00	771.076.062,00	854.031.070,00	634.055.083,00

Nguồn: Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO
(Ký và ghi rõ họ tên)

..... ngày tháng năm
BỘ TRƯỞNG
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

- Đồng thời hệ thống cũng hiển thị danh sách những báo cáo mà đơn vị đã đồng bộ thỏa mãn yêu cầu xuất báo cáo, NSD có thể nhấn **Xem** ở cuối bản ghi để xem báo cáo đã được đồng bộ.


Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSC (Phần 01) - Báo cáo tổng hợp hiện trạng sử dụng tài sản công

Phần mềm đồng bộ: --- Tất cả ---
 Đơn vị xuất báo cáo: --- Chọn đơn vị ---
 Loại tài sản: --- Tất cả ---
 Bậc loại tài sản: Bậc 1
 Số liệu báo cáo từ ngày: (*) 01/01/2021 ✓
 Đến ngày: (*) 19/11/2021 ✓
 Thời gian đồng bộ từ ngày: dd/mm/yyyy
 Đến ngày: 19/11/2021
 Đơn vị tính diện tích: (*) m²

Xuất báo cáo Yêu cầu báo cáo đột xuất Thoát

Danh sách báo cáo đã đồng bộ Nhập điều kiện lọc

STT	Mẫu báo cáo	Tên đơn vị	Nhóm tài sản lớn	Phần mềm đồng bộ	Ngày đồng bộ	Ngày báo cáo	
1	Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSC (Phần 01)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phần mềm QLTSC	21/10/2021 17:12:16	21/10/2021	Xem
2	Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSC (Phần 01)	Bộ Tài chính	Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phần mềm QLTSC	21/10/2021 17:12:21	21/10/2021	Xem
3	Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSC (Phần 01)	Bộ Tư pháp	Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phần mềm QLTSC	21/10/2021 17:12:19	21/10/2021	Xem

- Tại màn hình chi tiết báo cáo, nhấn biểu tượng . Chọn 1 trong các định dạng: Excel, PDF,... Hệ thống thực hiện tải báo cáo theo định dạng tương ứng về máy NSD.

- **Khi NSD chọn “Yêu cầu báo cáo đột xuất”**

- Khi có yêu cầu báo cáo đột xuất của cơ quan cấp trên có thẩm quyền, NSD nhấn chọn **“Yêu cầu báo cáo đột xuất”** để yêu cầu phần mềm nghiệp vụ gửi báo cáo về kho CSDLQGTSC.

- Nhập các thông tin yêu cầu của báo cáo như:

- Nguồn báo cáo: Phần mềm nghiệp vụ sẽ thực hiện tính toán báo cáo được yêu cầu
- Đơn vị xuất báo cáo: Chọn đơn vị sẽ xuất dữ liệu
- Ngày báo cáo: Chọn ngày báo cáo

Yêu cầu báo cáo đột xuất ✕

Nguồn báo cáo: (*) Phần mềm QLTSC (ĐKTS nâng cấp) ▼

Đơn vị xuất báo cáo: (*) Văn phòng Quốc hội ✕ ▼

Ngày báo cáo: (*) 05/08/2021 📅

Gửi yêu cầu
Hủy

- Nhấn **Gửi yêu cầu**, hệ thống sẽ gửi yêu cầu đến phần mềm nghiệp vụ tương ứng và sẽ gửi lại báo cáo thỏa mãn yêu cầu NSD khi phần mềm nghiệp vụ đã tính toán xong

- **Khi NSD chọn “Thoát”**: Màn hình Phần mềm quay về Danh sách báo cáo tổng hợp

Ví dụ 2: Xuất Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSKCHT (Phần 1) – Báo cáo tổng hợp tình hình quản lý tài sản kết cấu hạ tầng.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn **Tổng hợp báo cáo**
2. Chọn **Báo cáo tổng hợp => Chọn Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSKCHT (Phần 1) – Báo cáo tổng hợp tình hình quản lý tài sản kết cấu hạ tầng.**
3. Nhập điều kiện xuất báo cáo như:

- Phần mềm đồng bộ: Là các phần mềm tác nghiệp được đồng bộ dữ liệu về Phần mềm Kho CSDLQGTSC

- Đơn vị xuất báo cáo: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm

- Loại tài sản: Nhóm tài sản lớn lấy theo nhóm Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Bậc loại tài sản: bậc hiển thị tài sản

- Năm báo cáo: Nhập năm báo cáo

- Thời gian đồng bộ từ ngày/ đến ngày: Chọn thời điểm đồng bộ báo cáo

- Đơn vị tính giá trị: Đơn vị tính cho dữ liệu tiền tệ của tài sản
- Đơn vị tính diện tích: Đơn vị tính cho dữ liệu diện tích của tài sản

4. Nhấn Xuất báo cáo

Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSKCHT (Phần 01) - Báo cáo tổng hợp tình hình quản lý tài sản kết cấu hạ tầng

Phần mềm đồng bộ: --- Tất cả ---
 Đơn vị xuất báo cáo: --- Tất cả ---
 Loại tài sản: --- Tất cả ---
 Bậc loại tài sản: Bậc 1
 Năm báo cáo: (*) 2020 ✓
 Thời gian đồng bộ từ ngày: dd/mm/yyyy
 Đến ngày: 19/11/2021
 Đơn vị tính giá trị: (*) Đồng
 Đơn vị tính diện tích: (*) m²

Xuất báo cáo Yêu cầu báo cáo đột xuất Thoát

Danh sách báo cáo đã đồng bộ

STT	Mẫu báo cáo	Tên đơn vị	Nhóm tài sản lớn	Phần mềm đồng bộ	Ngày đồng bộ	Ngày báo cáo	
1	Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSKCHT (Phần 01)	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Công trình nước sạch	Phần mềm CTNS	21/10/2021 17:12:14	31/12/2020	Xem
2	Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSKCHT (Phần 01)	Bộ Tài chính	Công trình nước sạch	Phần mềm CTNS	21/10/2021 17:12:24	31/12/2020	Xem
3	Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSKCHT (Phần 01)	Bộ Tài chính	Hạ tầng giao thông đường bộ	Phần mềm HTGTĐB	21/10/2021 17:12:25	31/12/2020	Xem

Hiển thị bản ghi từ 1 đến 3 trong tổng số 3 bản ghi Kích thước trang 10

- Khi NSD chọn “Xuất báo cáo”

- Hệ thống chuyển NSD sang trang mới là dữ liệu báo cáo thỏa mãn điều kiện xuất và tổng hợp từ các báo cáo đã đồng bộ

Bộ, tỉnh: Bộ Tài chính Mã đơn vị: 018 Mẫu số 08a-ĐK/TSKCHT

BÁO CÁO TỔNG HỢP TÌNH HÌNH QUẢN LÝ TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG
 Phần 1: Tổng hợp chung
 Loại tài sản: Công trình nước sạch, Hạ tầng giao thông đường bộ
 Chi tiết bậc tài sản: 1
 Ngày báo cáo: 31/12/2020

DVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên; Diện tích là: m²; Giá trị là: Đồng

STT	Tên tài sản	Số lượng/ Khối lượng	Diện tích			Giá trị tài sản		Tài sản không phải lập Đề án khai thác
			DT đất	DT sàn sử dụng nhà	DT khác	Nguyên giá	Giá trị còn lại	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Tài sản hạ tầng giao thông đường bộ	9.201.177.000,00				9.596.962.000,00	8.723.924.000,00	9.669.575.000,00
2	Tài sản công trình nước sạch	33.252.002,00	1.232,00	2.122,00		1.612.185.870,00	1.016.562.112,04	70.776.000,00
	Tổng cộng	9.234.429.002,00	1.232,00	2.122,00		11.209.147.870,00	9.740.486.112,04	9.740.351.000,00

Nguồn: Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO (Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm
 BỘ TRƯỞNG (Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

- Đồng thời hệ thống cũng hiển thị danh sách những báo cáo mà đơn vị đã đồng bộ thỏa mãn yêu cầu xuất báo cáo, NSD có thể nhấn **Xem** ở cuối bản ghi

để xem báo cáo đã được đồng bộ.

Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSKCHT (Phần 01) - Báo cáo tổng hợp tình hình quản lý tài sản kết cấu hạ tầng


Phần mềm đồng bộ: --- Tất cả ---
 Đơn vị xuất báo cáo: --- Tất cả ---
 Loại tài sản: --- Tất cả ---
 Bậc loại tài sản: Bậc 1
 Năm báo cáo: (*) 2020 ✓
 Thời gian đồng bộ từ ngày: dd/mm/yyyy
 Đến ngày: 19/11/2021
 Đơn vị tính giá trị: (*) Đồng
 Đơn vị tính diện tích: (*) m²

Xuất báo cáo Yêu cầu báo cáo đột xuất Thoát

Danh sách báo cáo đã đồng bộ

STT	Mẫu báo cáo	Tên đơn vị	Nhóm tài sản lớn	Phần mềm đồng bộ	Ngày đồng bộ	Ngày báo cáo	
1	Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSKCHT (Phần 01)	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Công trình nước sạch	Phần mềm CTNS	21/10/2021 17:12:14	31/12/2020	Xem
2	Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSKCHT (Phần 01)	Bộ Tài chính	Công trình nước sạch	Phần mềm CTNS	21/10/2021 17:12:24	31/12/2020	Xem
3	Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSKCHT (Phần 01)	Bộ Tài chính	Hạ tầng giao thông đường bộ	Phần mềm HTGTĐB	21/10/2021 17:12:25	31/12/2020	Xem

Hiện thị bản ghi từ 1 đến 3 trong tổng số 3 bản ghi Kích thước trang 10

- Tại màn hình chi tiết báo cáo, nhấn biểu tượng . Chọn 1 trong các định dạng: Excel, PDF,... Hệ thống thực hiện tải báo cáo theo định dạng tương ứng về máy NSD

08A_DK_TSKCHT_01

Bộ, tỉnh:
Mã đơn vị:

BÁO CÁO TỔNG HỢP TÌNH HÌNH QUẢN LÝ TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG
 Phần 1: Tổng hợp chung
 Loại tài sản: Công trình nước sạch, Hạ tầng giao thông đường bộ
 Chi tiết bậc tài sản: 1
 Ngày báo cáo: 31/12/2020
 DVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên; Diện tích là: m²

Mẫu: Interactive, HTML, PDF, RTF, Excel (*.xlsx), PowerPoint (*.pptx)

STT	Tên tài sản	Số lượng/ Khối lượng	Diện tích			Giá trị tài sản		phải lập Đề án khai thác
			DT đất	DT sàn sử dụng nhà	DT khác	Nguyên giá	Giá trị còn lại	
1	2	3	4	5	6	7	8	9

- **Khi NSD chọn “Yêu cầu báo cáo đột xuất”**

- Khi có yêu cầu báo cáo đột xuất của cơ quan cấp trên có thẩm quyền, NSD nhấn chọn “Yêu cầu báo cáo đột xuất” để yêu cầu phần mềm nghiệp vụ gửi báo cáo về kho CSDLQGTCSC.

Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSKCHT (Phần 01) - Báo cáo tổng hợp tình hình quản lý tài sản kết cấu hạ tầng

Phần mềm đồng bộ: --- Tất cả ---
 Đơn vị xuất báo cáo: --- Tất cả ---
 Loại tài sản: --- Tất cả ---
 Bậc loại tài sản: Bậc 1
 Năm báo cáo: (*) 2020 ✓
 Thời gian đồng bộ từ ngày: dd/mm/yyyy
 Đến ngày: 19/11/2021
 Đơn vị tính giá trị: (*) Đồng
 Đơn vị tính diện tích: (*) m²

Xuất báo cáo **Yêu cầu báo cáo đột xuất** Thoát

Danh sách báo cáo đã đồng bộ

STT	Mẫu báo cáo	Tên đơn vị	Nhóm tài sản lớn	Phần mềm đồng bộ	Ngày đồng bộ	Ngày báo cáo	
1	Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSKCHT (Phần 01)	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Công trình nước sạch	Phần mềm CTNS	21/10/2021 17:12:14	31/12/2020	Xem
2	Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSKCHT (Phần 01)	Bộ Tài chính	Công trình nước sạch	Phần mềm CTNS	21/10/2021 17:12:24	31/12/2020	Xem
3	Báo cáo mẫu 08a-ĐK/TSKCHT (Phần 01)	Bộ Tài chính	Hạ tầng giao thông đường bộ	Phần mềm HTGTĐB	21/10/2021 17:12:25	31/12/2020	Xem

Hiển thị bản ghi từ 1 đến 3 trong tổng số 3 bản ghi Kích thước trang 10

- Nhập các thông tin yêu cầu của báo cáo như:

- Nguồn báo cáo: Phần mềm nghiệp vụ sẽ thực hiện tính toán báo cáo được yêu cầu
- Đơn vị xuất báo cáo: Chọn đơn vị sẽ xuất dữ liệu
- Ngày báo cáo: Chọn ngày báo cáo

Yêu cầu báo cáo đột xuất ✕

Nguồn báo cáo: (*) Phần mềm HTGTĐB
 Đơn vị xuất báo cáo: (*) --- Tất cả ---
 Năm báo cáo: (*)

Gửi yêu cầu Hủy

- Nhấn **Gửi yêu cầu**, hệ thống sẽ gửi yêu cầu đến phần mềm nghiệp vụ tương ứng và sẽ gửi lại báo cáo thỏa mãn yêu cầu NSD khi phần mềm nghiệp vụ đã tính toán xong

- **Khi NSD chọn “Thoát”**: Màn hình Phần mềm quay về Danh sách báo cáo tổng hợp

3.4.2. Báo cáo công khai

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn Tổng hợp báo cáo

2. Chọn Báo cáo công khai

Tại đây NSD có thể chọn xuất 1 trong 13 mẫu báo cáo công khai đã được đồng bộ lên hệ thống CSDLQGTSC như:

- Báo cáo mẫu 09a-CK/TSC – Báo cáo công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công.

- Báo cáo mẫu 09b-CK/TSC – Báo cáo công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp.

- Báo cáo mẫu 09c-CK/TSC – Báo cáo công khai tình hình quản lý, sử dụng xe ô tô và tài sản cố định khác.

- Báo cáo mẫu 09d-CK/TSC – Báo cáo công khai tình hình xử lý tài sản công.

- Báo cáo mẫu 09đ-CK/TSC – Báo cáo công khai tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công.

- Báo cáo mẫu 10a-CK/TSC – Báo cáo công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công.

- Báo cáo mẫu 10b-CK/TSC – Báo cáo công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công.

- Báo cáo mẫu 10c-CK/TSC – Báo cáo công khai tình hình xử lý tài sản công.

- Báo cáo mẫu 10d-CK/TSC – Báo cáo công khai tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công.

- Báo cáo mẫu 11a-CK/TSC – Công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công.

- Báo cáo mẫu 11b-CK/TSC – Công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công.

- Báo cáo mẫu 11c-CK/TSC – Công khai tình hình xử lý tài sản công.

- Báo cáo mẫu 11d-CK/TSC – Công khai tình hình khai thác nguồn lực tài

chính từ tài sản công.


3. Nhập các điều kiện xuất báo cáo

4. Nhấn Xuất báo cáo/Yêu cầu báo cáo đột xuất (Theo yêu cầu của cơ quan cấp trên có thẩm quyền)/Thoát

- **Khi NSD chọn “Xuất báo cáo”**

- Hệ thống chuyển NSD sang trang mới là dữ liệu báo cáo thỏa mãn điều kiện xuất và tổng hợp từ các báo cáo đã đồng bộ

- Đồng thời hệ thống cũng hiển thị danh sách những báo cáo mà đơn vị đã đồng bộ thỏa mãn yêu cầu xuất báo cáo, NSD có thể nhấn **Xem** ở cuối bản ghi để xem báo cáo đã được đồng bộ.

- Tại màn hình chi tiết báo cáo, nhấn biểu tượng . Chọn 1 trong các định dạng: Excel, PDF,... Hệ thống thực hiện tải báo cáo theo định dạng tương ứng về máy NSD

- **Khi NSD chọn “Yêu cầu báo cáo đột xuất”**

- Khi có yêu cầu báo cáo đột xuất của cơ quan cấp trên có thẩm quyền, NSD nhấn chọn “Yêu cầu báo cáo đột xuất” để yêu cầu phần mềm nghiệp vụ gửi báo cáo về kho CSDLQGTSC.

- Nhập các thông tin yêu cầu của báo cáo đột xuất

- Nhấn **Gửi yêu cầu**. Hệ thống sẽ gửi yêu cầu đến phần mềm nghiệp vụ tương ứng và sẽ gửi lại báo cáo thỏa mãn yêu cầu NSD khi phần mềm nghiệp vụ đã tính toán xong

- **Khi NSD chọn “Thoát”**

- Hệ thống thoát màn hình điều kiện báo cáo, quay về màn hình Danh sách báo cáo công khai.

Ví dụ: Xuất Báo cáo mẫu 09a-CK/TSC – Báo cáo công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn Tổng hợp báo cáo

2. Chọn Báo cáo công khai => Chọn Báo cáo mẫu 09a-CK/TSC - Báo cáo

công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công

3. Nhập các điều kiện xuất báo cáo như:

- Phần mềm đồng bộ: Là các phần mềm tác nghiệp được đồng bộ dữ liệu về Phần mềm Kho CSDLQGTSC

- Đơn vị xuất báo cáo: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm

- Năm báo cáo: Nhập năm báo cáo
- Thời gian đồng bộ từ ngày/ đến ngày: Chọn thời điểm đồng bộ báo cáo
- Đơn vị tính giá trị: Đơn vị tính cho cho dữ liệu tiền tệ của tài sản

4. Nhấn Xuất báo cáo/Yêu cầu báo cáo đột xuất (Theo yêu cầu của cơ quan cấp trên có thẩm quyền)/Thoát

Báo cáo mẫu 09a-CK/TSC - Báo cáo công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công

Phần mềm đồng bộ: --- Tất cả ---

Đơn vị xuất báo cáo: --- Chọn đơn vị ---

Năm báo cáo (*): 2021 ✓

Thời gian đồng bộ từ ngày: dd/mm/yyyy

Đến ngày: 19/11/2021

Đơn vị tính giá trị (*): Đồng

Xuất báo cáo **Yêu cầu báo cáo đột xuất** Thoát

Danh sách báo cáo đã đồng bộ

STT	Mẫu báo cáo	Tên đơn vị	Nhóm tài sản lớn	Phần mềm đồng bộ	Ngày đồng bộ	Ngày báo cáo	
1	Báo cáo mẫu 09a-CK/TSC	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phần mềm QLTSC	21/10/2021 17:12:17	31/12/2021	Xem
2	Báo cáo mẫu 09a-CK/TSC	Bộ Tài chính	Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phần mềm QLTSC	21/10/2021 17:12:23	31/12/2021	Xem
3	Báo cáo mẫu 09a-CK/TSC	Bộ Tư pháp	Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phần mềm QLTSC	21/10/2021 17:12:20	31/12/2021	Xem

Hiển thị bản ghi từ 1 đến 3 trong tổng số 3 bản ghi Kích thước trang 10 < > < > 1 < >

- **Khi NSD chọn “Xuất báo cáo”**

- Hệ thống chuyển NSD sang trang mới là dữ liệu báo cáo thỏa mãn điều kiện xuất và tổng hợp từ các báo cáo đã đồng bộ.

of 1 | 100% | Find | Next

Bộ, tỉnh: Tỉnh Bắc Ninh
 Cơ quan quản lý cấp trên:
 Mã đơn vị: T11
 Loại hình đơn vị: Cơ quan hành chính

Mẫu số 09a-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẮM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG
NĂM 2021
 Loại tài sản: Tất cả
 Chi tiết bậc tài sản: 1

ĐVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên; Giá trị là: Đồng

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhân hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/ thuê	Hình thức mua/ thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN	Được để lại đơn vị	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Đang ký tin đầu												
1	Đất		469.925.000			4560	543.173.000,00			498.851.000,00	420.857.000,00	534.167.000,00	
2	Nhà		247.303.000			1900	334.334.000,00			152.988.000,00	165.620.000,00	316.172.000,00	
3	Vật kiến trúc		190.947.000			940	165.852.000,00			158.045.000,00	157.437.000,00	202.504.000,00	
4	Xe ô tô		3.490.934.000			29950	3.445.626.000,00			3.564.125.000,00	3.697.949.000,00	3.394.038.000,00	
5	Phương tiện vận tải khác (ngoài xe ô tô)		486.830.000			5810	794.264.000,00			715.345.000,00	731.294.000,00	617.725.000,00	
6	Loại tài sản phân mềm khác thuộc các ĐVT		42.024.000			930	19.627.000,00			94.146.000,00	60.779.000,00	10.280.000,00	
7	Máy móc, thiết bị		3.532.836.000			33670	3.830.838.000,00			3.542.464.000,00	3.214.282.000,00	3.416.635.000,00	
8	Công cụ làm việc, sửa chữa và phụ tùng cho sản phẩm		115.135.000			2630	202.163.000,00			170.682.000,00	95.935.000,00	246.338.000,00	
9	Tài sản cố định hữu hình khác		9.202.000			400	13.224.000,00			18.966.000,00	27.016.000,00	13.948.000,00	
10	Tài sản cố định vô hình		441.327.000			5190	610.522.000,00			350.296.000,00	44.825.000,00	396.006.000,00	
11	Tài sản cố định đặc thù		99.322.000			190	45.880.000,00			4.241.000,00	23.767.000,00	14.875.000,00	

Nguồn: Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công

NGƯỜI LẬP BIỂU
 (Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày, tháng, năm,
 THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
 (Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

- Đồng thời hệ thống cũng hiển thị danh sách những báo cáo mà đơn vị đã đồng bộ thỏa mãn yêu cầu xuất báo cáo, NSD có thể nhấn **Xem** ở cuối bản ghi để xem báo cáo đã được đồng bộ.

Báo cáo mẫu 09a-CK/TSC - Báo cáo công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công


Phần mềm đồng bộ: --- Tất cả ---
 Đơn vị xuất báo cáo: --- Chọn đơn vị ---
 Năm báo cáo: (*) 2021 ✓
 Thời gian đồng bộ từ ngày: dd/mm/yyyy
 Đến ngày: 19/11/2021
 Đơn vị tính giá trị: (*) Đồng

Danh sách báo cáo đã đồng bộ

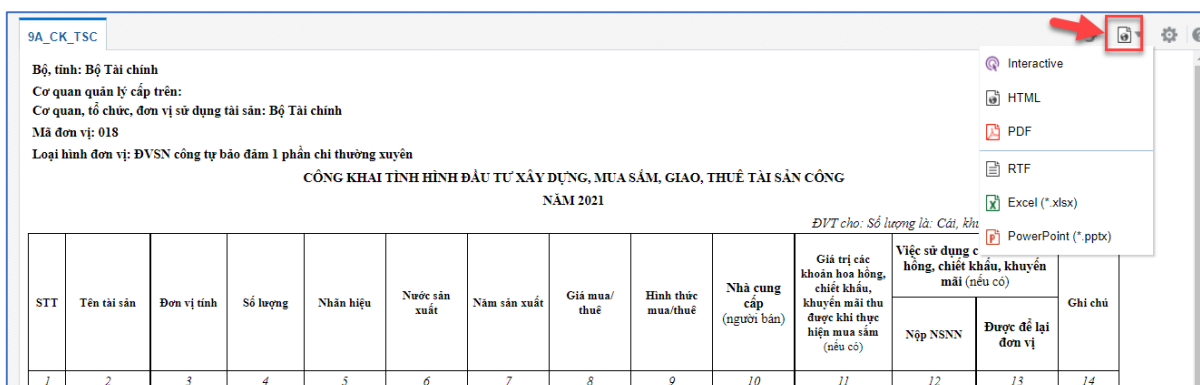
STT	Mẫu báo cáo	Tên đơn vị	Nhóm tài sản lớn	Phần mềm đồng bộ	Ngày đồng bộ	Ngày báo cáo	
1	Báo cáo mẫu 09a-CK/TSC	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phần mềm QLTC	21/10/2021 17:12:17	31/12/2021	<input type="button" value="Xem"/>
2	Báo cáo mẫu 09a-CK/TSC	Bộ Tài chính	Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phần mềm QLTC	21/10/2021 17:12:23	31/12/2021	<input type="button" value="Xem"/>
3	Báo cáo mẫu 09a-CK/TSC	Bộ Tư pháp	Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phần mềm QLTC	21/10/2021 17:12:20	31/12/2021	<input type="button" value="Xem"/>

Hiển thị bản ghi từ 1 đến 3 trong tổng số 3 bản ghi

Kích thước trang 10 | < 1 >

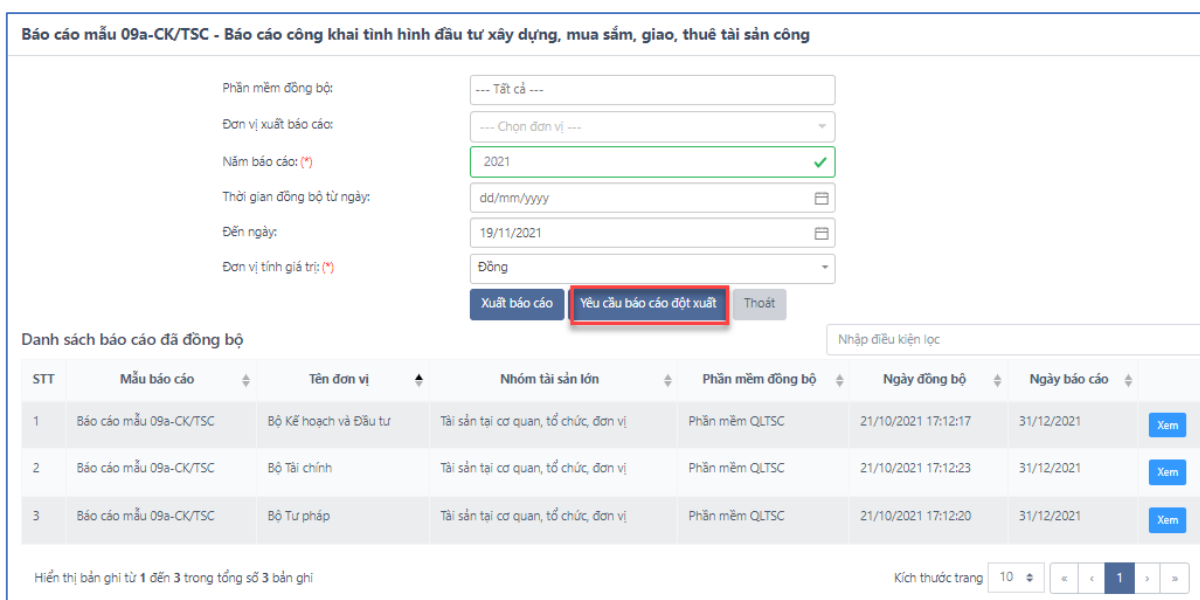
- Tại màn hình chi tiết báo cáo, nhấn biểu tượng . Chọn 1 trong các

định dạng: Excel, PDF,... Hệ thống thực hiện tải báo cáo theo định dạng tương ứng về máy NSD



- **Khi NSD chọn “Yêu cầu báo cáo đột xuất”**

- Khi có yêu cầu báo cáo đột xuất của cơ quan cấp trên có thẩm quyền, NSD nhấn chọn **“Yêu cầu báo cáo đột xuất”** để yêu cầu phần mềm nghiệp vụ gửi báo cáo về kho CSDLQGTSC.



- Nhập các thông tin yêu cầu của báo cáo như:

- Nguồn báo cáo: Phần mềm nghiệp vụ sẽ thực hiện tính toán báo cáo được yêu cầu

- Đơn vị xuất báo cáo: Chọn đơn vị sẽ xuất dữ liệu

- Ngày báo cáo: Chọn ngày báo cáo

Yêu cầu báo cáo đột xuất ×

Nguồn báo cáo: (*)

Đơn vị xuất báo cáo: (*)

Năm báo cáo: (*)

Nhấn **Gửi yêu cầu**, hệ thống sẽ gửi yêu cầu đến phần mềm nghiệp vụ tương ứng và sẽ gửi lại báo cáo thỏa mãn yêu cầu NSD khi phần mềm nghiệp vụ đã tính toán xong

- **Khi NSD chọn “Thoát”**: Màn hình Phần mềm quay về Danh sách báo cáo công khai

3.4.3. Báo cáo chính phủ

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn **Tổng hợp báo cáo**

2. Chọn **Báo cáo chính phủ**

Tại đây NSD có thể chọn xuất 1 trong 12 mẫu báo cáo chính phủ đã được đồng bộ lên hệ thống CSDLQGTSC như:

- Báo cáo chính phủ - Phụ lục I – Tổng hợp tài sản công.
- Báo cáo chính phủ - Phụ lục II – Cơ cấu tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, ban quản lý dự án.
- Báo cáo chính phủ - Phụ lục III – Quỹ đất chia theo nhóm mục đích sử dụng.
- Báo cáo chính phủ - Phụ lục IV – Tổng hợp tài sản công chia theo loại tài sản.
- Báo cáo chính phủ - Phụ lục V – Tổng hợp giá trị tài sản công theo nhóm cơ quan, tổ chức, đơn vị, ban quản lý dự án.
- Báo cáo chính phủ - Phụ lục VI – Tổng hợp tài sản công theo cấp quản lý.
- Báo cáo chính phủ - Phụ lục VII – Xe ô tô theo mục đích sử dụng.

- Báo cáo chính phủ - Phụ lục VIII – Xe ô tô sử dụng vượt thời gian quy định.

- Báo cáo chính phủ - Phụ lục IX – Tài sản cố định khác (ngoài đất, nhà, xe ô tô) theo mục đích sử dụng.

- Báo cáo chính phủ - Phụ lục X – Tổng hợp tình hình tăng, giảm tài sản công.

- Báo cáo chính phủ - Phụ lục XIa – Bảng tổng hợp tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, ban quản lý dự án.

- Báo cáo chính phủ - Phụ lục XIb – Bảng tổng hợp tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, ban quản lý dự án.


3. Nhập các điều kiện xuất báo cáo

4. Nhấn Xuất báo cáo/Yêu cầu báo cáo đột xuất (Theo yêu cầu của cơ quan cấp trên có thẩm quyền)/Thoát

• Khi NSD chọn “Xuất báo cáo”

- Hệ thống chuyển NSD sang trang mới là dữ liệu báo cáo thỏa mãn điều kiện xuất và tổng hợp từ các báo cáo đã đồng bộ

- Đồng thời hệ thống cũng hiển thị danh sách những báo cáo mà đơn vị đã đồng bộ thỏa mãn yêu cầu xuất báo cáo, NSD có thể nhấn **Xem** ở cuối bản ghi để xem báo cáo đã được đồng bộ.

- Tại màn hình chi tiết báo cáo, nhấn biểu tượng . Chọn 1 trong các định dạng: Excel, PDF,... Hệ thống thực hiện tải báo cáo theo định dạng tương ứng về máy NSD

• Khi NSD chọn “Yêu cầu báo cáo đột xuất”

- Khi có yêu cầu báo cáo đột xuất của cơ quan cấp trên có thẩm quyền, NSD nhấn chọn “Yêu cầu báo cáo đột xuất” để yêu cầu phần mềm nghiệp vụ gửi báo cáo về kho CSDLQGTSC.

- Nhập các thông tin yêu cầu của báo cáo đột xuất

- Nhấn **Gửi yêu cầu**. Hệ thống sẽ gửi yêu cầu đến phần mềm nghiệp vụ tương ứng và sẽ gửi lại báo cáo thỏa mãn yêu cầu NSD khi phần mềm nghiệp vụ

đã tính toán xong

- **Khi NSD chọn “Thoát”**

- Hệ thống thoát màn hình điều kiện báo cáo, quay về màn hình Danh sách báo cáo tổng hợp.

Ví dụ: Xuất Báo cáo chính phủ - Phụ lục I – Tổng hợp tài sản công.

Các bước thực hiện:

- 1. Trên menu chọn Tổng hợp báo cáo**

- 2. Chọn Báo cáo chính phủ => Chọn Báo cáo Chính phủ - Phụ lục I - Tổng hợp tài sản công**

- 3. Nhập các điều kiện xuất báo cáo như:**

- Phần mềm đồng bộ: Là các phần mềm tác nghiệp được đồng bộ dữ liệu về Phần mềm Kho CSDLQGTSC

- Đơn vị xuất báo cáo: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm

- Số liệu báo cáo từ ngày/ đến ngày: Chọn thời điểm báo cáo

- Thời gian đồng bộ từ ngày/ đến ngày: Chọn thời điểm đồng bộ báo cáo

- 4. Nhấn Xuất báo cáo**

Báo cáo Chính phủ - Phụ lục I - Tổng hợp tài sản công

Phần mềm đồng bộ:

Đơn vị xuất báo cáo:

Số liệu báo cáo từ ngày: (*)

Đến ngày: (*)

Thời gian đồng bộ từ ngày:

Đến ngày:

Danh sách báo cáo đã đồng bộ

STT	Mẫu báo cáo	Tên đơn vị	Nhóm tài sản lớn	Phần mềm đồng bộ	Ngày đồng bộ	Ngày báo cáo	
1	Báo cáo chính phủ - Phụ lục I	Bộ Tài chính	Công trình nước sạch	Phần mềm CTNS	06/07/2021 17:56:29	06/07/2021	<input type="button" value="Xem"/>
2	Báo cáo chính phủ - Phụ lục I	Bộ Tài chính	Hạ tầng giao thông đường bộ	Phần mềm HTGTĐB	13/07/2021 15:42:43	17/06/2021	<input type="button" value="Xem"/>

Hiển thị bản ghi từ 1 đến 2 trong tổng số 2 bản ghi Kích thước trang 10

- **Khi NSD chọn “Xuất báo cáo”**

- Hệ thống chuyển NSD sang trang mới là dữ liệu báo cáo thỏa mãn điều

kiện xuất và tổng hợp từ các báo cáo đã đồng bộ

Phụ lục I. TỔNG HỢP TÀI SẢN CÔNG Thời điểm báo cáo: 31/12/2020 (Ban hành kèm theo Báo cáo số / / ngày / / của)					
TÀI SẢN	SỐ LƯỢNG	DIỆN TÍCH		NGUYÊN GIÁ	
	(Cái/cơ sở)	m ²	Tỷ trọng (%)	Tỷ đồng	Tỷ trọng (%)
Tổng cộng (A+B+C)	1.173.858	20.620.600.000,0	100	114.882,96	100
Trung ương	511.987	6.376.700.000,00	30,92	68.532,44	59,65
Địa phương	661.871	14.243.900.000,0	69,08	46.350,52	40,35
A- TÀI SẢN CỐ ĐỊNH TẠI CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ, BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN					
I- Tổng số	1.173.858			114.882,96	100
Trung ương	511.987			68.532,44	59,65
Địa phương	661.871			46.350,52	40,35
II- Chi tiết					
1- Đất	136.172	9.996.000.000,00	100	15.365,33	13,37
Trung ương	47.145	1.922.900.000,00	19,24	8.869,59	7,72
Địa phương	89.027	8.073.100.000,00	80,76	6.495,75	5,65
2- Nhà	181.419	10.624.600.000,0	100	12.048,97	10,49
Trung ương	98.064	4.453.800.000,00	41,92	9.211,60	8,02
Địa phương	83.355	6.170.800.000,00	58,08	2.837,36	2,47
3- Xe ô tô	51.170			10.829,08	9,43
Trung ương	19.970			6.084,28	5,30
Địa phương	31.200			4.744,80	4,13
4- Tài sản cố định khác	805.097			76.639,58	66,71
Trung ương	346.808			44.366,97	38,62
Địa phương	458.289			32.272,61	28,09
B - TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG					
I- Tổng số					
II- Chi tiết					
C - TÀI SẢN ĐƯỢC XÁC LẬP QUYỀN SỞ HỮU TOÀN DÂN					
I- Tổng số					
II- Chi tiết					

- Đồng thời hệ thống cũng hiển thị danh sách những báo cáo chính phủ mà đơn vị đã đồng bộ thỏa mãn yêu cầu xuất báo cáo, NSD có thể nhấn **Xem** ở cuối bản ghi để xem báo cáo đã được đồng bộ.

Báo cáo Chính phủ - Phụ lục I - Tổng hợp tài sản công

Phần mềm đồng bộ: --- Tất cả ---
 Đơn vị xuất báo cáo: --- Tất cả ---
 Số liệu báo cáo từ ngày: (*) 01/01/2021 ✓
 Đến ngày: (*) 19/11/2021 ✓
 Thời gian đồng bộ từ ngày: dd/mm/yyyy
 Đến ngày: 19/11/2021

Xuất báo cáo Yêu cầu báo cáo đột xuất Thoát


Danh sách báo cáo đã đồng bộ

STT Mẫu báo cáo Tên đơn vị Nhóm tài sản lớn Phần mềm đồng bộ Ngày đồng bộ Ngày báo cáo Xem

1	Báo cáo chính phủ - Phụ lục I	Bộ Tài chính	Công trình nước sạch	Phần mềm CTNS	06/07/2021 17:56:29	06/07/2021	Xem
2	Báo cáo chính phủ - Phụ lục I	Bộ Tài chính	Hạ tầng giao thông đường bộ	Phần mềm HTGTĐB	13/07/2021 15:42:43	17/06/2021	Xem

Hiển thị bản ghi từ 1 đến 2 trong tổng số 2 bản ghi

Kích thước trang 10

- Tại màn hình chi tiết báo cáo, nhấn biểu tượng . Chọn 1 trong các định dạng: Excel, PDF,... Hệ thống thực hiện tải báo cáo theo định dạng tương ứng về máy NSD.

BCCP_01_Rp

Phụ lục I
TỔNG HỢP TÀI SẢN CÔNG
 Thời điểm báo cáo: 06/07/2021
 (Ban hành kèm theo Báo cáo số / ngày / / của

TÀI SẢN	SỐ LƯỢNG	DIỆN TÍCH		ng
	(Cái/ cơ sở)	m2	Tỷ trọng (%)	
Tổng cộng (A+B+C)	15.759	12.129.164,38	100,0	,00
Địa phương	15.759	12.129.164,38	100,00	50.907,79 100,00

Interactive
 HTML
 PDF
 RTF
 Excel (*.xlsx)
 PowerPoint (*.pptx)

• **Khi NSD chọn “Yêu cầu báo cáo đột xuất”**

- Khi có yêu cầu báo cáo đột xuất của cơ quan cấp trên có thẩm quyền, NSD nhấn chọn “Yêu cầu báo cáo đột xuất” để yêu cầu phần mềm nghiệp vụ gửi báo cáo về kho CSDLQGTC.

Báo cáo Chính phủ - Phụ lục I - Tổng hợp tài sản công

Phần mềm đồng bộ: --- Tất cả ---
 Đơn vị xuất báo cáo: --- Tất cả ---
 Số liệu báo cáo từ ngày: (*) 01/01/2021 ✓
 Đến ngày: (*) 19/11/2021 ✓
 Thời gian đồng bộ từ ngày: dd/mm/yyyy
 Đến ngày: 19/11/2021

Xuất báo cáo **Yêu cầu báo cáo đột xuất** Thoát

Danh sách báo cáo đã đồng bộ

STT	Mẫu báo cáo	Tên đơn vị	Nhóm tài sản lớn	Phần mềm đồng bộ	Ngày đồng bộ	Ngày báo cáo	
1	Báo cáo chính phủ - Phụ lục I	Bộ Tài chính	Công trình nước sạch	Phần mềm CTNS	06/07/2021 17:56:29	06/07/2021	Xem
2	Báo cáo chính phủ - Phụ lục I	Bộ Tài chính	Hạ tầng giao thông đường bộ	Phần mềm HTGTĐB	13/07/2021 15:42:43	17/06/2021	Xem

Hiển thị bản ghi từ 1 đến 2 trong tổng số 2 bản ghi Kích thước trang 10 < > 1 >>

- Nhập các thông tin yêu cầu của báo cáo như:

- Nguồn báo cáo: Phần mềm nghiệp vụ sẽ thực hiện tính toán báo cáo được yêu cầu
- Đơn vị xuất báo cáo: Chọn đơn vị sẽ xuất dữ liệu
- Ngày báo cáo: Chọn ngày báo cáo

Yêu cầu báo cáo đột xuất ✕

Nguồn báo cáo: (*) Phần mềm QLTSC (ĐKTS nâng cấp) ▾
 Đơn vị xuất báo cáo: (*) Văn phòng Quốc hội ✕ ▾
 Ngày báo cáo: (*) 05/08/2021 📅

Gửi yêu cầu Hủy

- Nhấn **Gửi yêu cầu**, hệ thống sẽ gửi yêu cầu đến phần mềm nghiệp vụ tương ứng và sẽ gửi lại báo cáo thỏa mãn yêu cầu NSD khi phần mềm nghiệp vụ đã tính toán xong.

- **Khi NSD chọn “Thoát”**: Màn hình Phần mềm quay về Danh sách báo cáo tổng hợp

3.4.4. Báo cáo tài sản tịch thu/ xác lập

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn **Tổng hợp báo cáo**

2. Chọn Báo cáo tài sản tịch thu/ xác lập

Tại đây NSD có thể chọn xuất 1 trong 6 mẫu báo cáo tịch thu/xác lập đã được đồng bộ lên hệ thống CSDLQGTSC như:

- Mẫu số 01-BC/XLSHTD – Báo cáo kê khai thông tin tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

- Mẫu số 02-BC/XLSHTD – Báo cáo tổng hợp tình hình tăng, giảm tài sản được xác lập sở hữu toàn dân – Phần 1: Tổng hợp chung.

- Mẫu số 02-BC/XLSHTD – Báo cáo tổng hợp tình hình tăng, giảm tài sản được xác lập sở hữu toàn dân – Phần 2: Chi tiết từng đơn vị trực thuộc

- Kết quả xử lý tài sản được xác lập sở hữu toàn dân.

- Mẫu số 03-BC/XLSHTD – Báo cáo tổng hợp tình hình tăng tài sản được xác lập sở hữu toàn dân.

- Mẫu số 04-BC/XLSHTD – Báo cáo tổng hợp tình hình giảm tài sản được xác lập sở hữu toàn dân.

- Mẫu số 05-BC/XLSHTD – Báo cáo tổng hợp số tiền thu được từ xử lý tài sản được xác lập sở hữu toàn dân.


3. Nhập các điều kiện xuất báo cáo

4. Nhấn Xuất báo cáo/Yêu cầu báo cáo đột xuất (Theo yêu cầu của cơ quan cấp trên có thẩm quyền)/Thoát

- **Khi NSD chọn “Xuất báo cáo”**

- Hệ thống chuyển NSD sang trang mới là dữ liệu báo cáo thỏa mãn điều kiện xuất và tổng hợp từ các báo cáo đã đồng bộ

- Đồng thời hệ thống cũng hiển thị danh sách những báo cáo mà đơn vị đã đồng bộ thỏa mãn yêu cầu xuất báo cáo, NSD có thể nhấn **Xem** ở cuối bản ghi để xem báo cáo đã được đồng bộ.

- Tại màn hình chi tiết báo cáo, nhấn biểu tượng . Chọn 1 trong các định dạng: Excel, PDF,... Hệ thống thực hiện tải báo cáo theo định dạng tương ứng về máy NSD

- **Khi NSD chọn “Yêu cầu báo cáo đột xuất”**

- Khi có yêu cầu báo cáo đột xuất của cơ quan cấp trên có thẩm quyền, NSD nhấn chọn “Yêu cầu báo cáo đột xuất” để yêu cầu phần mềm nghiệp vụ gửi báo cáo về kho CSDLQGTSC.

- Nhập các thông tin yêu cầu của báo cáo đột xuất

- Nhấn **Gửi yêu cầu**. Hệ thống sẽ gửi yêu cầu đến phần mềm nghiệp vụ tương ứng và sẽ gửi lại báo cáo thỏa mãn yêu cầu NSD khi phần mềm nghiệp vụ đã tính toán xong

- **Khi NSD chọn “Thoát”**

- Hệ thống thoát màn hình điều kiện báo cáo, quay về màn hình Danh sách báo cáo công khai.

Ví dụ: Xuất Mẫu số 01-BC/XLSHTD – Báo cáo kê khai thông tin tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn Tổng hợp báo cáo

2. Chọn Báo cáo tài sản tịch thu/ xác lập => Chọn Báo cáo mẫu 01-BC/XLSHTD - Báo cáo kê khai thông tin tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

3. Nhập các điều kiện xuất báo cáo như:

- Phần mềm đồng bộ: Là các phần mềm tác nghiệp được đồng bộ dữ liệu về Phần mềm Kho CSDLQGTSC

- Đơn vị xuất báo cáo: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm

- Nguồn gốc tài sản: chọn nguồn gốc hình thành tài sản

- Số liệu báo cáo từ ngày/ đến ngày: Chọn thời điểm báo cáo

- Thời gian đồng bộ từ ngày/ đến ngày: Chọn thời điểm đồng bộ báo cáo

- Đơn vị tính giá trị: Đơn vị tính cho dữ liệu tiền tệ của tài sản

4. Nhấn Xuất báo cáo

Báo cáo mẫu 01-BC/XLSHTD - Báo cáo kê khai thông tin tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

Phần mềm đồng bộ:

Đơn vị xuất báo cáo:

Nguồn gốc tài sản:

Số liệu báo cáo từ ngày: (*)

Đến ngày: (*)

Thời gian đồng bộ từ ngày:

Đến ngày:

Đơn vị tính giá trị: (*)

Danh sách báo cáo đã đồng bộ

STT	Mẫu báo cáo	Tên đơn vị	Nhóm tài sản lớn	Phần mềm đồng bộ	Ngày đồng bộ	Ngày báo cáo	
1	Báo cáo mẫu 01-BC/XLSHTD	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tài sản được xác lập sở hữu toàn dân	Phần mềm QLTC	18/10/2021 16:37:46	18/10/2021	<input type="button" value="Xem"/>
2	Báo cáo mẫu 01-BC/XLSHTD	Bộ Tài chính	Tài sản được xác lập sở hữu toàn dân	Phần mềm QLTC	07/07/2021 17:00:44	07/07/2021	<input type="button" value="Xem"/>
3	Báo cáo mẫu 01-BC/XLSHTD	Tỉnh Bắc Ninh	Tài sản được xác lập sở hữu toàn dân	Phần mềm QLTC	07/07/2021 17:01:04	07/07/2021	<input type="button" value="Xem"/>
4	Báo cáo mẫu 01-BC/XLSHTD	Tỉnh Bến Tre	Tài sản được xác lập sở hữu toàn dân	Phần mềm QLTC	07/07/2021 17:01:12	07/07/2021	<input type="button" value="Xem"/>
5	Báo cáo mẫu 01-BC/XLSHTD	Văn phòng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng	Tài sản được xác lập sở hữu toàn dân	Phần mềm QLTC	18/10/2021 15:55:56	18/10/2021	<input type="button" value="Xem"/>
6	Báo cáo mẫu 01-BC/XLSHTD	Văn phòng Chủ tịch nước	Tài sản được xác lập sở hữu toàn dân	Phần mềm QLTC	09/11/2021 10:03:09	09/11/2021	<input type="button" value="Xem"/>

Hiển thị bản ghi từ 1 đến 6 trong tổng số 6 bản ghi Kích thước trang

• **Khi NSD chọn “Xuất báo cáo”**

- Hệ thống chuyển NSD sang trang mới là dữ liệu báo cáo thỏa mãn điều kiện xuất và tổng hợp từ các báo cáo đã đồng bộ

STT	Tên tài sản	Loại tài sản	Thông tin tài sản	Giá trị tài sản khi xác lập (nếu có)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Đất và tài sản gắn liền với đất	Nhà		14.687.812.000,00	
1.1	Đất và tài sản gắn liền với đất Số 843 Lê Văn Lương			6.769.414.000,00	
	Nhà tạm vô chủ		- Địa chỉ: Số 843 đường Lê Văn Lương - Loại nhà: Nhà cấp III - Diện tích: 3.714.000,00 m ² - Năm đưa vào sử dụng: 2016	6.769.414.000,00	
1.2	Đất và tài sản gắn liền với đất Đất 110 Hoàng Đạo Thúy			4.559.242.000,00	
	Nhà 110 Hoàng Đạo Thúy		- Địa chỉ: Số 110 đường Hoàng Đạo Thúy - Loại nhà: Nhà cấp II - Diện tích: 6.109.000,00 m ² - Năm đưa vào sử dụng: 2000	4.559.242.000,00	
1.3	Đất và tài sản gắn liền với đất Đất 783 phố Huế			3.359.156.000,00	
	Nhà 783 phố Huế		- Địa chỉ: Số 783 đường Phố Huế - Loại nhà: Nhà cấp IV - Diện tích: 5.294.000,00 m ² - Năm đưa vào sử dụng: 1993	3.359.156.000,00	
	Tổng cộng			14.687.812.000,00	

Nguồn: Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LẬP BIỂU BÁO CÁO
(Ký và ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

- Đồng thời hệ thống cũng hiển thị danh sách những báo cáo mà đơn vị đã đồng bộ thỏa mãn yêu cầu xuất báo cáo, NSD có thể nhấn **Xem** ở cuối bản ghi để xem báo cáo đã được đồng bộ.

Báo cáo mẫu 01-BC/XLSHTD - Báo cáo kê khai thông tin tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

Phần mềm đồng bộ: Phần mềm QLTC

Đơn vị xuất báo cáo: --- Chọn đơn vị ---

Nguồn gốc tài sản: --- Tất cả ---

Số liệu báo cáo từ ngày: (*) 01/01/2021 ✓

Đến ngày: (*) 19/11/2021 ✓

Thời gian đồng bộ từ ngày: dd/mm/yyyy


Đến ngày: 19/11/2021

Đơn vị tính giá trị: (*) Đồng

Xuất báo cáo Yêu cầu báo cáo đột xuất Thoát

Danh sách báo cáo đã đồng bộ

STT	Mẫu báo cáo	Tên đơn vị	Nhóm tài sản lớn	Phần mềm đồng bộ	Ngày đồng bộ	Ngày báo cáo	
1	Báo cáo mẫu 01-BC/XLSHTD	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tài sản được xác lập sở hữu toàn dân	Phần mềm QLTC	18/10/2021 16:37:46	18/10/2021	Xem
2	Báo cáo mẫu 01-BC/XLSHTD	Bộ Tài chính	Tài sản được xác lập sở hữu toàn dân	Phần mềm QLTC	07/07/2021 17:00:44	07/07/2021	Xem

- Tại màn hình chi tiết báo cáo, nhấn biểu tượng . Chọn 1 trong 3 định dạng: Excel, PDF, Word. Hệ thống thực hiện tải báo cáo theo định dạng tương ứng về máy NSD

XLSHTD_01

CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN:
CƠ QUAN CHỦ TRÌ QUẢN LÝ TÀI SẢN: Bộ Tài chính
BÁO CÁO KÊ KHAI THÔNG TIN TÀI SẢN ĐƯỢC XÁC LẬP QUYỀN SỞ HỮU TOÀN DÂN
 Loại tài sản: Tất cả

I. Thời hạn báo cáo: 7 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành Quyết định tịch thu/ Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân.

II. Nội dung báo cáo:

- Quyết định xác lập sở hữu toàn dân số ngày ... của
- Thông tin về tài sản.

STT	Tên tài sản	Loại tài sản	Thông tin tài sản	Giá trị tài sản khi xác lập (nếu có)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)

• **Khi NSD chọn “Yêu cầu báo cáo đột xuất”**

- Khi có yêu cầu báo cáo đột xuất của cơ quan cấp trên có thẩm quyền, NSD nhấn chọn “Yêu cầu báo cáo đột xuất” để yêu cầu phần mềm nghiệp vụ gửi báo cáo về kho CSDLQGTC.

Báo cáo mẫu 01-BC/XLSHTD - Báo cáo kê khai thông tin tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

Phần mềm đồng bộ:

Đơn vị xuất báo cáo:

Nguồn gốc tài sản:

Số liệu báo cáo từ ngày: (*)

Đến ngày: (*)

Thời gian đồng bộ từ ngày:

Đến ngày:

Đơn vị tính giá trị: (*)

Danh sách báo cáo đã đồng bộ

STT	Mẫu báo cáo	Tên đơn vị	Nhóm tài sản lớn	Phần mềm đồng bộ	Ngày đồng bộ	Ngày báo cáo	
1	Báo cáo mẫu 01-BC/XLSHTD	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tài sản được xác lập sở hữu toàn dân	Phần mềm QLTSC	18/10/2021 16:37:46	18/10/2021	<input type="button" value="Xem"/>
2	Báo cáo mẫu 01-BC/XLSHTD	Bộ Tài chính	Tài sản được xác lập sở hữu toàn dân	Phần mềm QLTSC	07/07/2021 17:00:44	07/07/2021	<input type="button" value="Xem"/>
3	Báo cáo mẫu 01-BC/XLSHTD	Tỉnh Bắc Ninh	Tài sản được xác lập sở hữu toàn dân	Phần mềm QLTSC	07/07/2021 17:01:04	07/07/2021	<input type="button" value="Xem"/>
4	Báo cáo mẫu 01-BC/XLSHTD	Tỉnh Bến Tre	Tài sản được xác lập sở hữu toàn dân	Phần mềm QLTSC	07/07/2021 17:01:12	07/07/2021	<input type="button" value="Xem"/>
5	Báo cáo mẫu 01-BC/XLSHTD	Văn phòng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng	Tài sản được xác lập sở hữu toàn dân	Phần mềm QLTSC	18/10/2021 15:55:56	18/10/2021	<input type="button" value="Xem"/>
6	Báo cáo mẫu 01-BC/XLSHTD	Văn phòng Chủ tịch nước	Tài sản được xác lập sở hữu toàn dân	Phần mềm QLTSC	09/11/2021 10:03:09	09/11/2021	<input type="button" value="Xem"/>

Hiển thị bản ghi từ 1 đến 6 trong tổng số 6 bản ghi Kích thước trang

- Nhập các thông tin yêu cầu của báo cáo như:

- Phần mềm đồng bộ: Là các phần mềm tác nghiệp được đồng bộ dữ liệu về Phần mềm Kho CSDLQGTSC
- Nguồn báo cáo: Phần mềm nghiệp vụ sẽ thực hiện tính toán báo cáo được yêu cầu
- Đơn vị xuất báo cáo: Chọn đơn vị sẽ xuất dữ liệu
- Ngày báo cáo: Chọn ngày báo cáo

Yêu cầu báo cáo đột xuất

Nguồn báo cáo: (*)

Đơn vị xuất báo cáo: (*)

Ngày báo cáo: (*)

Nhấn **Gửi yêu cầu**, hệ thống sẽ gửi yêu cầu đến phần mềm nghiệp vụ tương ứng và sẽ gửi lại báo cáo thỏa mãn yêu cầu NSD khi phần mềm nghiệp vụ đã tính toán xong.

- **Khi NSD chọn “Thoát”**: Màn hình Phần mềm quay về Danh sách báo cáo công khai

3.4.5. Báo cáo khác

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn **Tổng hợp báo cáo**

2. Chọn **Báo cáo khác**

Tại đây NSD có thể chọn xuất 1 trong 3 mẫu báo cáo khác đã được đồng bộ lên hệ thống CSDLQGTSC như:


- Báo cáo thống kê về hiện vật
- Báo cáo mẫu B03/CCTT – Tài sản cố định hữu hình trang bị cho đơn vị.
- Báo cáo mẫu B03/CCTT – Tài sản cố định vô hình trang bị cho đơn vị.

3. Nhập các điều kiện xuất báo cáo

4. Nhấn **Xuất báo cáo/ Thoát**

- **Khi NSD chọn “Xuất báo cáo”**
 - Hệ thống chuyển NSD sang trang mới là dữ liệu báo cáo thỏa mãn điều kiện xuất và tổng hợp từ các báo cáo đã đồng bộ

- Đồng thời hệ thống cũng hiển thị danh sách những báo cáo mà đơn vị đã đồng bộ thỏa mãn yêu cầu xuất báo cáo, NSD có thể nhấn **Xem** ở cuối bản ghi để xem báo cáo đã được đồng bộ.

- Tại màn hình chi tiết báo cáo, nhấn biểu tượng . Chọn 1 trong các định dạng: Excel, PDF,... Hệ thống thực hiện tải báo cáo theo định dạng tương ứng về máy NSD

- **Khi NSD chọn “Thoát”**

- Hệ thống thoát màn hình điều kiện báo cáo, quay về màn hình Danh sách báo cáo khác.

Ví dụ: Xuất Báo cáo mẫu B03/CCTT – Tài sản cố định hữu hình trang bị

cho đơn vị.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn Tổng hợp báo cáo

2. Chọn Báo cáo khác => Chọn Báo cáo mẫu B03/CCTT - Tài sản cố định hữu hình trang bị cho đơn vị

3. Nhập các điều kiện xuất báo cáo như:

- Phần mềm đồng bộ: Là các phần mềm tác nghiệp được đồng bộ dữ liệu về Phần mềm Kho CSDLQGTSC

- Đơn vị xuất báo cáo: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
- Năm báo cáo: Nhập năm báo cáo
- Thời gian đồng bộ từ ngày/ đến ngày: Chọn thời điểm đồng bộ báo cáo
- Đơn vị tính giá trị: Đơn vị tính cho dữ liệu tiền tệ của tài sản

4. Nhân Xuất báo cáo

Báo cáo mẫu B03/CCTT - Tài sản cố định hữu hình trang bị cho đơn vị

Phần mềm đồng bộ: --- Tất cả ---

Đơn vị xuất báo cáo: --- Chọn đơn vị ---

Năm báo cáo: (*) 2019 ✓

Thời gian đồng bộ từ ngày: dd/mm/yyyy

Đến ngày: 19/11/2021

Đơn vị tính giá trị: (*) Đồng

Trung ương Địa phương

Danh sách báo cáo đã đồng bộ

Nhập điều kiện lọc

STT	Mẫu báo cáo	Tên đơn vị	Nhóm tài sản lớn	Phần mềm đồng bộ	Ngày đồng bộ	Ngày báo cáo	
1	Báo cáo mẫu B03/CCTT (Phần 01)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Các phần mềm QLTC khác	21/10/2021 16:40:36	31/12/2019	<input type="button" value="Xem"/>
2	Báo cáo mẫu B03/CCTT (Phần 01)	Bộ Tài chính	Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Các phần mềm QLTC khác	21/10/2021 16:40:49	31/12/2019	<input type="button" value="Xem"/>

- **Khi NSD chọn “Xuất báo cáo”**

- Hệ thống chuyển NSD sang trang mới là dữ liệu báo cáo thỏa mãn điều kiện xuất và tổng hợp từ các báo cáo đã đồng bộ

Bộ Tài chính Cục Quản lý công sản Mã Đơn Vị: 018	Mẫu số B03/CCTT (Kèm theo Thông tư số 133/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)					
BÁO CÁO CUNG CẤP THÔNG TIN TÀI CHÍNH <input type="checkbox"/> Huyện, quận, thị xã, thành phố: Tỉnh, thành phố: <input checked="" type="checkbox"/> Trung ương Năm: 2020						
Tài sản cố định hữu hình trang bị cho đơn vị						
ĐVT cho: Giá trị là: Đồng						
TT	Nội dung	Mã số	Nhà, vật kiến trúc	Phương tiện vận tải	Khác	Tổng cộng
1	Nguyên giá					
-	Số đầu năm (tại ngày 01/01/2020)		192.788.000.000,00	179.533.000.000,00	225.929.000.000,00	598.250.000.000,00
-	Tăng trong năm		18.944.800.000,00	20.940.800.000,00	17.955.500.000,00	57.841.100.000,00
-	Giảm trong năm		17.403.300.000,00	12.168.700.000,00	11.448.900.000,00	41.020.900.000,00
-	Số cuối năm (tại ngày 31/12/2020)		194.329.500.000,00	188.305.100.000,00	232.435.600.000,00	615.070.200.000,00
2	Khấu hao/hao mòn lũy kế					
-	Số đầu năm (tại ngày 01/01/2020)		1.321.850.000,00	1.419.490.000,00	1.529.370.000,00	4.270.710.000,00
-	Tăng trong năm		156.534.000,00	127.379.000,00	104.357.000,00	388.270.000,00
-	Giảm trong năm		167.407.000,00	205.349.000,00	193.287.000,00	566.043.000,00
-	Số cuối năm (tại ngày 31/12/2020)		1.310.977.000,00	1.341.520.000,00	1.440.440.000,00	4.092.937.000,00
3	Giá trị còn lại					
-	Số đầu năm (tại ngày 01/01/2020)		191.466.150.000,00	178.113.510.000,00	224.399.630.000,00	593.979.290.000,00
-	Tăng trong năm		18.788.266.000,00	20.813.421.000,00	17.851.143.000,00	57.452.830.000,00
-	Giảm trong năm		17.235.893.000,00	11.963.351.000,00	11.255.613.000,00	40.454.857.000,00
-	Số cuối năm (tại ngày 31/12/2020)		193.018.523.000,00	186.963.580.000,00	230.995.160.000,00	610.977.263.000,00

Nguồn: Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công

- Đồng thời hệ thống cũng hiển thị danh sách những báo cáo mà đơn vị đã đồng bộ thỏa mãn yêu cầu xuất báo cáo. NSD có thể nhấn **Xem** ở cuối bản ghi để xem báo cáo đã được đồng bộ

Báo cáo mẫu B03/CCTT - Tài sản cố định hữu hình trang bị cho đơn vị

Phần mềm đồng bộ:

Đơn vị xuất báo cáo:

Năm báo cáo: (*) ✓

Thời gian đồng bộ từ ngày:


Đến ngày:

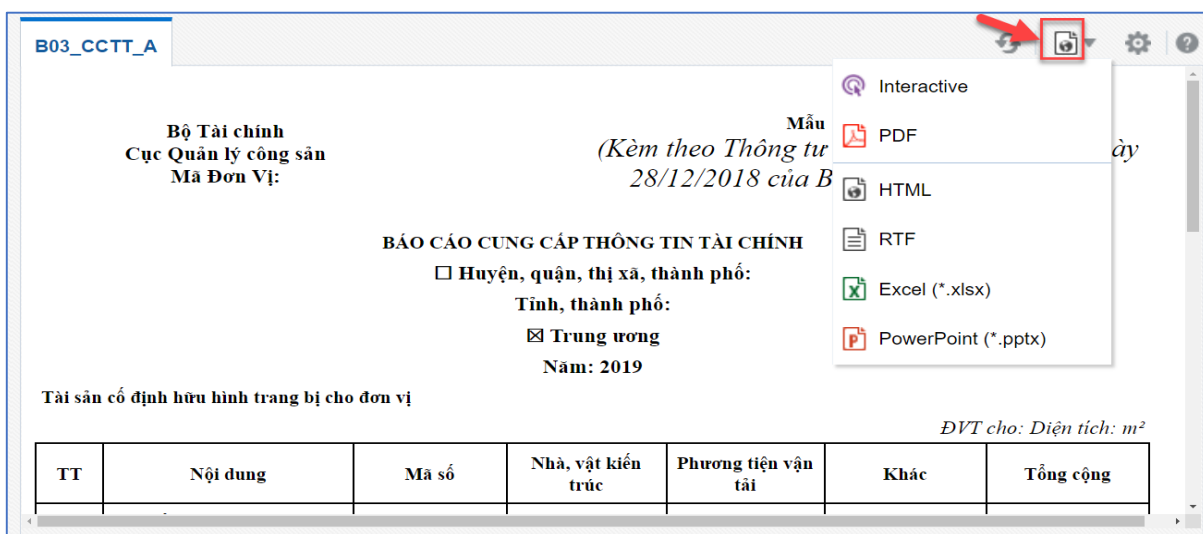
Đơn vị tính giá trị: (*)

Trung ương Địa phương

Danh sách báo cáo đã đồng bộ Nhập điều kiện lọc

STT	Mẫu báo cáo	Tên đơn vị	Nhóm tài sản lớn	Phần mềm đồng bộ	Ngày đồng bộ	Ngày báo cáo	
1	Báo cáo mẫu B03/CCTT (Phần 01)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Các phần mềm QLTC khác	21/10/2021 16:40:36	31/12/2019	<input style="border: 2px solid red;" type="button" value="Xem"/>
2	Báo cáo mẫu B03/CCTT (Phần 01)	Bộ Tài chính	Tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Các phần mềm QLTC khác	21/10/2021 16:40:49	31/12/2019	<input type="button" value="Xem"/>

- Tại màn hình chi tiết báo cáo, nhấn biểu tượng . Chọn 1 trong các định dạng: Excel, PDF,... Hệ thống thực hiện tải báo cáo theo định dạng tương ứng về máy NSD



- **Khi NSD chọn “Thoát”**: Màn hình Phần mềm quay về Danh sách báo cáo khác.

3.5. Báo cáo tra cứu

Chức năng cho phép NSD tra cứu báo cáo trực tiếp dựa trên số liệu tài sản và biến động tài sản đã được đồng bộ từ các phần mềm nghiệp vụ về kho CSDLQGTC

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn Tổng hợp báo cáo

2. Chọn Báo cáo tra cứu

Tại đây NSD có thể chọn xuất 1 trong 4 mẫu báo cáo tra cứu:

- Báo cáo tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng tài sản công.
- Báo cáo tổng hợp tình hình tăng, giảm tài sản công.
- Báo cáo tổng hợp tình hình tăng tài sản công.
- Báo cáo tổng hợp tình hình giảm tài sản công.


3. Nhập điều kiện xuất báo cáo

4. Nhấn Xuất báo cáo/ Thoát

- **Khi NSD chọn “Xuất báo cáo”**

- Hệ thống chuyển NSD sang trang mới là dữ liệu báo cáo thỏa mãn điều kiện xuất và tổng hợp từ các báo cáo đã đồng bộ

- Đồng thời hệ thống cũng hiển thị danh sách những báo cáo mà đơn vị đã đồng bộ thỏa mãn yêu cầu xuất báo cáo, NSD có thể nhấn **Xem** ở cuối bản ghi để xem báo cáo đã được đồng bộ.

- Tại màn hình chi tiết báo cáo, nhấn biểu tượng . Chọn 1 trong các định dạng: Excel, PDF... Hệ thống thực hiện tải báo cáo theo định dạng tương ứng về máy NSD

- **Khi NSD chọn “Thoát”**

- Hệ thống thoát màn hình điều kiện báo cáo, quay về màn hình Danh sách báo cáo tổng hợp.

Ví dụ: Xuất Báo cáo tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng tài sản công.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn Tổng hợp báo cáo

2. Chọn Báo cáo tra cứu => Chọn Báo cáo tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng tài sản công

3. Nhập điều kiện xuất báo cáo:

- Phần mềm đồng bộ: Là các phần mềm tác nghiệp được đồng bộ dữ liệu về Phần mềm Kho CSDLQGTSC

- Tích chọn loại báo cáo: Phần 01 – Tổng hợp chung/ Phần 2 – Chi tiết từng đơn vị trực thuộc



- Phần mềm đồng bộ: Là phần mềm nghiệp vụ thực hiện đồng bộ dữ liệu, cho phép tích chọn nhiều giá trị

- Đơn vị xuất báo cáo: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm

- Cấp hành chính: mặc định tích chọn Tất cả, có thể tích chọn giá trị khác

- Cấp đơn vị: hiển thị khi tích chọn “Cấp hành chính” = “Địa phương”. Cho

phép NSD tích chọn nhiều giá trị

- Nhóm tài sản lớn: Danh sách loại tài sản bậc 1 của cây tài sản, cho phép NSD tích chọn nhiều giá trị
- Loại tài sản: là danh sách tài sản (lấy từ danh mục Nhóm tài sản), cho phép NSD tích chọn nhiều giá trị. Giá trị hiển thị phụ thuộc vào nhóm tài sản lớn đã chọn
- Bậc loại tài sản: bậc hiển thị tài sản
- Hiển thị chi tiết tài sản: mặc định không tích chọn, cho phép báo cáo có hiển thị chi tiết tài sản hay không
- Ngày báo cáo: Chọn hoặc nhập thời điểm báo cáo
- Đơn vị tính giá trị: Chọn đơn vị tính cho dữ liệu tiền tệ của tài sản. Mặc định là “Nghìn đồng”
- Đơn vị tính diện tích: Chọn đơn vị tính cho dữ liệu diện tích của tài sản. Mặc định là “m²”
- Đơn vị tính chiều dài: Chọn đơn vị tính cho dữ liệu chiều dài của tài sản. Mặc định là “Km”
- Đơn vị tính số lượng: Chọn đơn vị tính cho dữ liệu số lượng của tài sản. Mặc định là “
- Tiêu chí tra cứu khác:
 - Cho phép thêm tiêu chí bằng cách nhấn biểu tượng , xóa tiêu chí bằng cách nhấn biểu tượng 
 - Khi chọn loại tài sản, danh sách tiêu chí sẽ hiển thị tương ứng với loại tài sản đã chọn
 - Đối với mỗi điều kiện (>=, <,) sẽ hiển thị thêm các ô nhập giá trị tương ứng

4. Nhấn Xuất báo cáo/Thoát

Báo cáo tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng tài sản công

Phần 01 - Tổng hợp chung Phần 02 - Chi tiết từng đơn vị trực thuộc

Phần mềm đồng bộ: --- Tất cả ---
 Đơn vị xuất báo cáo: --- Tất cả ---
 Cấp hành chính: Tất cả Trung ương Địa phương
 Ban quản lý dự án: Tất cả Chỉ đơn vị quản lý dự án Không đơn vị quản lý dự án
 Nhóm tài sản lớn: --- Tất cả ---
 Loại tài sản: --- Tất cả ---
 Bậc loại tài sản: Bậc 1
 Hiển thị chi tiết tài sản:
 Ngày báo cáo: (*) 19/11/2021
 Đơn vị tính giá trị: (*) Nghìn đồng
 Đơn vị tính diện tích: (*) m²
 Đơn vị tính chiều dài: Km
 Đơn vị tính số lượng: Cái/Khuôn viên
 Tiêu chí tra cứu khác: Nhân xe --- Tất cả ---

• **Khi NSD chọn “Xuất báo cáo”**

- Hệ thống chuyển NSD sang trang mới là dữ liệu báo cáo thỏa mãn điều kiện xuất và tổng hợp từ các báo cáo đã đồng bộ

* **Phần 1 – Tổng hợp chung**

Bộ, tỉnh: Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
 Cơ quan quản lý cấp trên:
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
 Mã đơn vị: T07

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG
Phần 1: Tổng hợp chung
 Thời điểm báo cáo: 31/12/2020
 Thuộc khối: Tất cả
 Loại tài sản: Tất cả
 Chi tiết tài sản đến bậc: 1

ĐVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên; Diện tích là: m²; Giá trị là: Nghìn đồng; Chiều dài là: Km

Tài sản	Đơn vị trực tiếp quản lý sử dụng	Năm đưa vào sử dụng	Cấp nhà hoặc số chỗ ngồi, tài trọng hoặc thông số kỹ thuật	Số lượng	Diện tích	Chiều dài	Nguyên giá			Giá trị còn lại
							Tổng cộng	Trong đó:		
								Ngân sách	Nguồn khác	
Tổng số				69.233	1.514.785,712,90		36.660.569.068,79	33.524.228.680,86	3.136.340.387,93	27.773.029.171,76
A. Tài sản cố định tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban quản lý dự án										
Tổng (A)				69.233	1.514.785,712,90		36.660.569.068,79	33.524.228.680,86	3.136.340.387,93	27.773.029.171,76
1. Đất				1.540	315.520,439,89		17.519.238.857,46	16.934.973.017,04	584.265.840,42	17.519.238.857,46
2. Nhà				2.892	2.518.745,65		11.434.123.136,07	11.228.433.283,11	205.689.852,96	7.655.971.280,20
3. Xe ô tô				372			286.273.174,96	206.465.073,02	79.808.101,94	91.444.634,31
4. Tài sản cố định khác				64.429	1.196.746,527,36		7.420.933.900,29	5.154.357.307,69	2.266.576.592,61	2.506.374.399,78


* **Phần 2 – Chi tiết từng đơn vị trực thuộc**

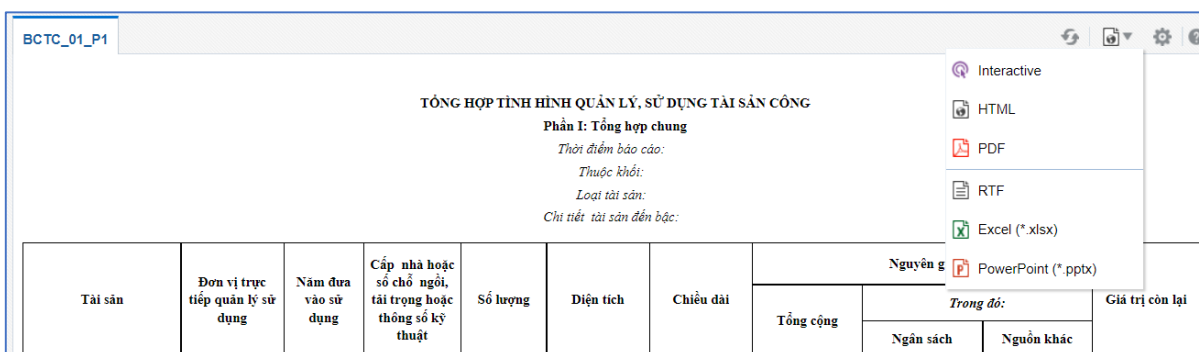
Bộ, tỉnh: Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
 Cơ quan quản lý cấp trên:
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
 Mã đơn vị: T07

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG
Phần 2: Chi tiết từng đơn vị trực thuộc
 Thời điểm báo cáo: 31/12/2020
 Thuộc khối: Tất cả
 Loại tài sản: Tất cả
 Chi tiết tài sản đến bậc: 1

ĐVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên; Diện tích là: m²; Giá trị là: Nghìn đồng; Chiều dài là: Km

Tài sản	Đơn vị trực tiếp quản lý sử dụng	Năm đưa vào sử dụng	Cấp nhà hoặc số chỗ ngồi, tài trọng hoặc thông số kỹ thuật	Số lượng	Diện tích	Chiều dài	Nguyên giá			Giá trị còn lại
							Tổng cộng	Trong đó:		
								Ngân sách	Nguồn khác	
Tổng số				69.233	1.514.785.712,90		36.660.569.068,79	33.524.228.680,86	3.136.340.387,93	27.773.029.171,76
1. Sở Công thương				51	50.256,00		101.639.277,11	101.607.313,04	31.964,08	83.120.015,11
A. Tài sản cố định tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban quản lý dự án										
Tổng (A)				51	50.256,00		101.639.277,11	101.607.313,04	31.964,08	83.120.015,11
1. Đất				5	27.758,00		77.656.000,00	77.656.000,00		77.656.000,00
2. Nhà				5	22.498,00		19.885.479,40	19.885.479,40		4.274.294,71
3. Xe ô tô				5			2.996.868,10	2.996.868,10		1.096.142,90
4. Tài sản cố định khác				36			1.100.929,61	1.068.965,53	31.964,08	93.577,50
2. Sở Giáo dục và Đào tạo				4.361	755.109,44		3.834.290.024,69	3.740.939.469,41	93.350.555,28	3.408.947.332,63
A. Tài sản cố định tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban quản lý dự án										
Tổng (A)				4.361	755.109,44		3.834.290.024,69	3.740.939.469,41	93.350.555,28	3.408.947.332,63
1. Đất				30	444.332,56		2.835.780.849,92	2.752.464.252,24	83.316.597,68	2.835.780.849,92
2. Nhà				231	284.995,78		762.301.186,51	761.032.706,41	1.268.480,11	475.572.324,25
3. Xe ô tô				5			2.705.034,00	2.705.034,00		264.787,03
4. Tài sản cố định khác				4.095	25.781,10		233.502.954,25	224.737.476,76	8.765.477,49	97.329.371,43

- Tại màn hình chi tiết báo cáo, nhấn biểu tượng  . Chọn 1 trong các định dạng: Excel, PDF,... Hệ thống thực hiện tải báo cáo theo định dạng tương ứng về máy NSD



- **Khi NSD chọn “Thoát”**: Màn hình Phần mềm quay về Danh sách báo cáo tổng hợp

3.6. Nhật ký hệ thống

3.6.1. Nhật ký thao tác dữ liệu

Chức năng cho phép NSD tra cứu, xem chi tiết các hoạt động thao tác dữ

liệu trên hệ thống kho CSDLQGTSC.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn Nhật ký hệ thống

2. Chọn Nhật ký thao tác dữ liệu

3. Cho phép NSD nhập các tiêu chí tìm kiếm:

- Đơn vị quản lý: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó
- Loại thao tác: chọn loại thao tác thực hiện trên hệ thống
- Loại bản ghi: chọn loại bản ghi
- Tên tài khoản: nhập tên tài khoản (tên đăng nhập)
- Từ khóa tìm kiếm: nhập từ khóa cần tìm kiếm, cho phép NSD tìm kiếm tất cả bản ghi chứa đến từ khóa đã nhập
- Từ ngày/ Đến ngày: chọn ngày/ khoảng thời gian thực hiện thao tác trên hệ thống

a. Nhấn Tìm kiếm để tra cứu thông tin các hoạt động thao tác dữ liệu trên hệ thống

Tra cứu các hoạt động thao tác dữ liệu trên hệ thống

Đơn vị quản lý: Loại thao tác:

Tên tài khoản: Loại bản ghi:

Từ ngày: Từ khóa tìm kiếm:

Đến ngày:

Danh sách các hoạt động thao tác dữ liệu trên hệ thống

STT	Tên tài khoản	Thời gian	Thao tác người dùng	Đơn vị quản lý	Loại thao tác	Loại bản ghi	
1	stclaocai	19/11/2021 15:09:21	Tài khoản "stclaocai" đã đăng xuất thành công.	Tỉnh Lào Cai	Đăng xuất	Thông tin	<input type="button" value="Xem"/>
2	stclaichau	19/11/2021 15:09:11	Tài khoản "stclaichau" đã đăng nhập thành công.	Tỉnh Lai Châu	Đăng nhập	Thông tin	<input type="button" value="Xem"/>
3	stclaocai	19/11/2021 15:09:08	Tài khoản "stclaocai" đã đăng nhập thành công.	Tỉnh Lào Cai	Đăng nhập	Thông tin	<input type="button" value="Xem"/>

b. Trên danh sách hoạt động thao tác dữ liệu, nhấn Xem để xem thông tin chi tiết hoạt động được thao tác trên hệ thống

Thông tin chi tiết hoạt động được thao tác trên hệ thống:

STT	Tên tài khoản	Thời gian	Thao tác người dùng	Đơn vị quản lý	Loại thao tác	Loại bản ghi
1	admin	18/11/2021 22:01:14	Tài khoản "admin" đã đăng nhập thành công.	Bộ Tài chính	Đăng nhập	Thông tin

• Thông tin request:

- Method: POST
- Uri: https://csdlqgtsc-ss0.mof.gov.vn/Account/Login?ReturnUrl=%2Fconnect%2Fauthorize%2Fcallback%3Fclient_id%3DCSDLQGTSC%26redirect_uri%3Dhttps%253A%252F%252Fcsdlqgtsc.mof.gov.vn%252Fcallback.html%26response_type%3Dcode%26scope%3Dopenid%2520profile%2520offline_access%26state%3Dbd395829e1ff4dd29799c5097e702f0b%26code_challenge%3DYoJmInWx9j7VJUBL3zJlyf9W9FIWC RPqB-YPE5M%26code_challenge_method%3DS256%26response_mode%3Dquery
- IP: 10.192.246.196
- Content-Type: application/x-www-form-urlencoded

• Thao tác: 18/11/2021 22:01:14 - Tài khoản "admin" đã đăng nhập thành công.

Ẩn chi tiết

Nhấn **Ẩn chi tiết** để ẩn thông tin chi tiết nhật ký hoặc nhấn **Ẩn** ở cuối bản ghi để quay về danh sách hoạt động

3.6.2. Nhật ký đồng bộ Tài sản

Chức năng cho phép NSD tra cứu, xem chi tiết nhật ký đồng bộ tài sản là biến động tăng mới được đồng bộ từ các phần mềm nghiệp vụ về kho CSDLQGTSC.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn Nhật ký hệ thống

2. Chọn Nhật ký đồng bộ tài sản

3. Cho phép NSD nhập các tiêu chí tìm kiếm:

- Phần mềm đồng bộ: Phần mềm nghiệp vụ thực hiện đồng bộ dữ liệu
 - Đơn vị đồng bộ: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó
 - Trạng thái đồng bộ: chọn trạng thái đồng bộ
 - Từ ngày/ Đến ngày: chọn ngày/ khoảng thời gian thực hiện đồng bộ
- a. Nhấn Tìm kiếm để tra cứu danh sách nhật ký đồng bộ tài sản**

Tra cứu nhật ký đồng bộ tài sản

Phần mềm đồng bộ: Đơn vị đồng bộ:

Trạng thái đồng bộ:

Từ ngày: Đến ngày:

Danh sách nhật ký đồng bộ tài sản

STT	Đơn vị đồng bộ	Ngày đồng bộ	Phần mềm đồng bộ	Loại đồng bộ	Trạng thái	Số bản ghi thành công	Thông báo
1	Bộ Tài chính	19/11/2021 15:09:08	Phần mềm QLTC	Biến động tăng mới tài sản	Thành công	1 / 1	<input type="button" value="Xem"/>
2	Bộ Tài chính	19/11/2021 15:08:08	Phần mềm QLTC	Biến động tăng mới tài sản	Thành công	1 / 1	<input type="button" value="Xem"/>
3	Bộ Tài chính	19/11/2021 15:04:08	Phần mềm QLTC	Biến động tăng mới tài sản	Thành công	1 / 1	<input type="button" value="Xem"/>

b. Trên danh sách nhật ký đồng bộ tài sản, nhấn Xem để xem chi tiết dữ liệu tài sản đã đồng bộ

Thông tin chi tiết dữ liệu tài sản đã đồng bộ

Xem chi tiết dữ liệu tài sản đã đồng bộ

Phần mềm đồng bộ: Phần mềm QLTC Đơn vị đồng bộ: Bộ Tài chính

Tài khoản đồng bộ: QuanLyTaiSanCong Ngày đồng bộ: 18/11/2021 14:28:28

Thời gian thực hiện: 4405 ms Loại đồng bộ: Biến động tăng mới tài sản

Trạng thái: Thành công Mã quá trình đồng bộ (UUID): 57145768-b118-4ae9-8518-d7590c218c6a

Dữ liệu gốc:

({"data":{"syncSourceAssetId":"997001-205-1706737","assetMutationTypeId":1,"syncUnitId":1,"mutationDate":"01-01-2019","mutationCauseId":122,"syncDate":"18-11-2021","syncSourceId":"d5a008c3-a987-496f-bcea-bb36b37eb247","name":"Nhà cục công sản","assetTypeId":280,"unitId":1036194,"unitName":"Văn phòng Cục QLCS","approvedDate":"18-11-2021","approverName":"Quản trị hệ thống","dateOfUse":"01-01-2019","amortizationAccumulatedValue":0.0,"originalValue":8000000000,"originalValueIncrease":8000000000,"originalValueOld":0,"residualValue":8000000000,"residualValueOld":0.0,"originalValueSourceBusiness":0,"originalValueSourceBorrow":0,"originalValueSourceOda":0,"originalValueSourceOther":0,"originalValueSourceStateBudget":8000000000,"originalValueSourceBusinessIncrease":0,"originalValueSourceOdaIncrease":0,"originalValueSourceOtherIncrease":0,"originalValueSourceStateBudgetIncrease":8000000000,"originalValueSourceStateBudgetOld":0,"originalValueSourceOdaOld":0,"originalValueSourceBusinessOld":0,"originalValueSourceOtherOld":0,"houseNumberOffFloor":1,"houseAreaBuilding":0.0,"houseAreaFloor":100.0,"houseAddress":"Số 112","houseBuiltYear":0,"inputDate":"01-01-2019","assetMutationAssetUsageStates":[{"usageStateId":569,"usageValue":100.0}]})

Danh sách dữ liệu được đồng bộ


STT	Mã dữ liệu từ phần mềm gốc	Mã dữ liệu sau đồng bộ	Mã tài sản từ phần mềm gốc	Mã tài sản tại kho	Tên tài sản	Loại tài sản	Đơn vị quản lý	Trạng thái dữ liệu	Thông báo lỗi
1	d5a008c3-a987-496f-bcea-bb36b37eb247	1070815	997001-205-1706737	997001-205-0001751613	Nhà cục công sản	Nhà cấp IV	Văn phòng Cục QLCS	Thành công	<input type="button" value="Xem"/>


Hiển thị bản ghi từ 1 đến 1 trong tổng số 1 bản ghi

Kích thước trang:

Trên giao diện xem chi tiết dữ liệu tài sản đã đồng bộ, nhấn **Xem** để xem chi tiết thông tin dữ liệu được đồng bộ.

Nhấn **Quay lại** để quay lại màn hình tìm kiếm dữ liệu nhật ký đồng bộ tài sản.

c. Đối với những bản ghi lỗi, để xem chi tiết thông tin lỗi đồng bộ, NSD nhấn vào biểu tượng  trên danh sách dữ liệu được đồng bộ.

STT	Mã dữ liệu từ phần mềm gốc	Mã dữ liệu sau đồng bộ	Mã tài sản	Tên tài sản	Loại tài sản	Trạng thái dữ liệu	Thông báo lỗi
1	d856a56b-687e-4e06-8dd5-ab4ee876282c		T16042001-203-0000007503	Nhà Kiến test thay đổi thông tin	Nhà cấp III	Thất bại	

Hiển thị bản ghi từ 1 đến 1 trong tổng số 1 bản ghi

Kích thước trang 10

Quay lại

3.6.3. Nhật ký đồng bộ Báo cáo

Chức năng cho phép NSD tra cứu, xem chi tiết nhật ký đồng bộ báo cáo được đồng bộ từ các phần mềm nghiệp vụ về kho CSDLQGTC.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn Nhật ký hệ thống

2. Chọn Nhật ký đồng bộ báo cáo

3. Cho phép NSD nhập các tiêu chí tìm kiếm:

- Phần mềm đồng bộ: Phần mềm nghiệp vụ thực hiện đồng bộ dữ liệu
 - Đơn vị đồng bộ: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó
 - Mẫu báo cáo: chọn mẫu báo cáo muốn tìm kiếm
 - Trạng thái đồng bộ: chọn trạng thái đồng bộ
 - Ngày đồng bộ từ/ đến: chọn ngày/ khoảng thời gian thực hiện đồng bộ
 - Ngày báo cáo từ/ đến: chọn ngày/ khoảng thời gian báo cáo
- a. Nhấn **Tìm kiếm** để tra cứu danh sách nhật ký đồng bộ báo cáo

Tra cứu, tìm kiếm nhật ký đồng bộ Báo cáo

Phần mềm đồng bộ: Đơn vị đồng bộ:

Mẫu báo cáo: Trạng thái đồng bộ:

Ngày đồng bộ từ: đến:

Ngày báo cáo từ: đến:

Danh sách nhật ký đồng bộ báo cáo

STT	Đơn vị đồng bộ	Ngày đồng bộ	Phần mềm đồng bộ	Nhóm tài sản lớn	Ngày báo cáo	Mẫu báo cáo	Trạng thái	Thông báo
1	Bộ Tài chính	17/11/2021 15:38:11	Phần mềm QLTSC			Báo cáo Chính phủ - Phụ lục X - Tổng hợp tình hình tăng, giảm tài sản công	Thất bại	<input type="button" value="Xem"/>

b. Trên danh sách nhật ký đồng bộ báo cáo, nhấn Xem để xem chi tiết dữ liệu báo cáo đã đồng bộ. Hệ thống hiển thị màn hình thông tin báo cáo đã đồng bộ

Xem chi tiết dữ liệu báo cáo đã đồng bộ

Phần mềm đồng bộ: Phần mềm QLTSC Đơn vị đồng bộ: Bộ Tài chính

Ngày đồng bộ: 17/11/2021 15:38:11 Thời gian thực hiện: 0 ms

Mẫu báo cáo: Báo cáo Chính phủ - Phụ lục X - Tổng hợp tình hình tăng, giảm tài sản công Ngày báo cáo:

Trạng thái: Thất bại Mã quá trình đồng bộ (UUID): d93e9fb6-e1c6-4e81-b031-057fc778762a

Thông tin lỗi: [{"field": "reportEndDate", "errorType": "MissingRequiredField", "detailMessage": "reportEndDate(Ngày kết thúc báo cáo): Không cần thiết, reportYear(Năm báo cáo): Là trường bắt buộc, assetTypeGroupId(Nhóm tài sản lớn): Là trường bắt buộc, [{"field": "null", "errorType": "null", "detailMessage": "ReportData is null."}]]

Dữ liệu gốc: [{"reportEndDate": "17-11-2021", "reportTypeCode": "RPT_BCCP_10", "reportedUnitId": "5731", "syncProcessId": "14450a82-afd8-4d34-865a-de3f152fedc3", "reportData": []}]

Nhấn **Quay lại** để quay lại màn hình tìm kiếm báo cáo được đồng bộ

3.6.4. Nhật ký đồng bộ biến động tài sản

Chức năng cho phép NSD tra cứu, xem chi tiết nhật ký đồng bộ biến động thông tin trên tài sản (tăng mới, tăng nguyên giá, giảm nguyên giá,) được đồng bộ từ các phần mềm nghiệp vụ về kho CSDLQGTSC.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn **Nhật ký hệ thống**
2. Chọn **Nhật ký đồng bộ biến động tài sản**
3. Nhập các tiêu chí cần tìm kiếm:

- Phần mềm đồng bộ: Phần mềm nghiệp vụ thực hiện đồng bộ dữ liệu

- Đơn vị đồng bộ: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó
- Loại dữ liệu đồng bộ: chọn loại biến động
- Trạng thái đồng bộ: chọn trạng thái đồng bộ
- Từ ngày/ Đến ngày: chọn ngày/ khoảng thời gian thực hiện đồng bộ

a. Nhấn Tìm kiếm để tra cứu danh sách nhật ký đồng bộ biến động tài sản

Tra cứu nhật ký đồng bộ biến động thông tin trên tài sản

Phần mềm đồng bộ: Đơn vị đồng bộ:

Loại dữ liệu đồng bộ:

Trạng thái đồng bộ:

Từ ngày: Đến ngày:

Danh sách nhật ký đồng bộ biến động thông tin trên tài sản

STT	Đơn vị đồng bộ	Ngày đồng bộ	Phần mềm đồng bộ	Loại đồng bộ	Trạng thái	Số bản ghi thành công	Thông báo
1	Bộ Tài chính	19/11/2021 15:09:08	Phần mềm QLTSC	Biến động tăng mới tài sản	Thành công	1 / 1	<input type="button" value="Xem"/>
2	Bộ Tài chính	19/11/2021 15:08:08	Phần mềm QLTSC	Biến động tăng mới tài sản	Thành công	1 / 1	<input type="button" value="Xem"/>
3	Bộ Tài chính	19/11/2021 15:04:08	Phần mềm QLTSC	Biến động tăng mới tài sản	Thành công	1 / 1	<input type="button" value="Xem"/>

b. Trên danh sách nhật ký đồng bộ biến động tài sản, nhấn “Xem”.

Hệ thống hiển thị màn hình thông tin đồng bộ tài sản muốn xem chi tiết

Xem chi tiết dữ liệu tài sản đã đồng bộ

Phần mềm đồng bộ: Phần mềm QLTC Đơn vị đồng bộ: Bộ Tài chính
 Tài khoản đồng bộ: QuanlyTaiSanCong Ngày đồng bộ: 18/11/2021 14:28:28
 Thời gian thực hiện: 4405 ms Loại đồng bộ: Biến động tăng mới tài sản
 Trạng thái: Thành công Mã quá trình đồng bộ (UUID): 57145768-b118-4ae9-8518-d7590c218c6a
 Dữ liệu gốc: JSON

```

{"data":[{"syncSourceAssetId":"997001-205-1706737","assetMutationTypeId":1,"syncUnitId":1,"mutationDate":"01-01-2019","mutationCaused":122,"syncDate":"18-11-2021","syncSourceId":"d5a008c3-a987-496f-bcea-bb36b37eb247","name":"Nhà cục công sản","assetTypeId":280,"unitId":1036194,"unitName":"Văn phòng Cục QLCS","approvedDate":"18-11-2021","approverName":"Quản trị hệ thống","dateOfUse":"01-01-2019","amortizationAccumulatedValue":0.0,"originalValue":8000000000,"originalValueIncrease":8000000000,"originalValueOld":0,"residualValue":8000000000.0,"residualValueOld":0.0,"originalValueSourceBusiness":0,"originalValueSourceBorrow":0,"originalValueSourceOda":0,"originalValueSourceOther":0,"originalValueSourceStateBudget":8000000000,"originalValueSourceBusinessIncrease":0,"originalValueSourceOdaIncrease":0,"originalValueSourceOtherIncrease":0,"originalValueSourceStateBudgetIncrease":8000000000,"originalValueSourceStateBudgetOld":0,"originalValueSourceOdaOld":0,"originalValueSourceBusinessOld":0,"originalValueSourceOtherOld":0,"houseNumberOfFloor":1,"houseAreaBuilding":0.0,"houseAreaFloor":100.0,"houseAddress":"Số 112","houseBuiltYear":0,"inputDate":"01-01-2019","assetMutationAssetUsageStates":[{"usageStateId":569,"usageValue":100.0}]}]}
    
```


Danh sách dữ liệu được đồng bộ

STT	Mã dữ liệu từ phần mềm gốc	Mã dữ liệu sau đồng bộ	Mã tài sản từ phần mềm gốc	Mã tài sản tại kho	Tên tài sản	Loại tài sản	Đơn vị quản lý	Trạng thái dữ liệu	Thông báo lỗi
1	d5a008c3-a987-496f-bcea-bb36b37eb247	1070815	997001-205-1706737	997001-205-0001751613	Nhà cục công sản	Nhà cấp IV	Văn phòng Cục QLCS	Thành công	

Hiện thị bản ghi từ 1 đến 1 trong tổng số 1 bản ghi Kích thước trang: 10

- Trên danh sách dữ liệu được đồng bộ, Nhấn **Xem** để xem chi tiết thông tin dữ liệu được đồng bộ. Nhấn **OK** để đóng màn hình thông tin dữ liệu được đồng bộ.

Nhấn **Quay lại** để quay lại màn hình tìm kiếm dữ liệu biến động tài sản được đồng bộ.

c. Để xem chi tiết thông tin lỗi đồng bộ, NSD nhấn vào biểu tượng  trên danh sách dữ liệu được đồng bộ.

Danh sách dữ liệu được đồng bộ

STT	Mã dữ liệu từ phần mềm gốc	Mã dữ liệu sau đồng bộ	Mã tài sản	Tên tài sản	Loại tài sản	Trạng thái dữ liệu	Thông báo lỗi
1	d856a56b-687e-4e06-8dd5-ab4ee876282c		T16042001-203-0000007503	Nhà Kiến test thay đổi thông tin	Nhà cấp III	Thất bại	

Hiện thị bản ghi từ 1 đến 1 trong tổng số 1 bản ghi Kích thước trang: 10

3.6.5. Nhật ký sao lưu dữ liệu

Chức năng cho phép NSD tra cứu, xem chi tiết nhật ký thực hiện sao lưu dữ liệu trên hệ thống kho CSDLQGTSC.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn **Nhật ký hệ thống**
2. Chọn **Nhật ký sao lưu dữ liệu**
3. Cho phép NSD nhập các tiêu chí tìm kiếm:

- Phần mềm đồng bộ: Phần mềm nghiệp vụ thực hiện đồng bộ dữ liệu

- Đơn vị thực hiện: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó
- Thao tác: chọn thao tác thực hiện
- Đối tượng: chọn đối tượng hiện thực sao lưu/ phục hồi
- Trạng thái: chọn trạng thái của việc thực hiện thao tác
- Từ ngày/ Đến ngày: chọn ngày/ khoảng thời gian thực hiện thao tác

a. Nhấn Tìm kiếm để tra cứu nhật ký sao lưu dữ liệu

Tra cứu, tìm kiếm nhật ký sao lưu dữ liệu

Phần mềm đồng bộ: Đơn vị thực hiện:

Thao tác: Đối tượng:

Từ ngày: Đến ngày:

Trạng thái:

Danh sách nhật ký sao lưu dữ liệu

STT	Tên tài khoản	Đơn vị	Thao tác	Đối tượng	Thời gian	Dung lượng	Trạng thái	Thông tin lỗi
1	admin	Thành phố Hà Nội	Sao lưu	Dữ liệu đơn vị	22/07/2021 17:21:46	0.01 MB	Thành công	
2	admin	Phường Đại Phúc	Phục hồi	Dữ liệu đơn vị	30/06/2021 21:07:26	0.01 MB	Thất bại	Property set method not found.. Data:UNIT

b. Trên danh sách nhật ký sao lưu dữ liệu, nhấn Xem.

Hệ thống hiển thị màn hình thông tin nhật ký sao lưu muốn xem chi tiết

Xem chi tiết nhật ký sao lưu dữ liệu

Người thực hiện: admin Đơn vị: Thành phố Hà Nội

Thao tác: Sao lưu Đối tượng: Dữ liệu đơn vị

Thời gian: 22/07/2021 17:21:46 Dung lượng: 0.01 MB

Trạng thái: Thành công Thông tin lỗi:

Nhấn **Quay lại** để quay về màn hình danh sách Nhật ký sao lưu

3.7. Nhóm chức năng tiện ích

3.7.1. Cảnh báo đồng bộ lỗi

Nhấn chọn vào biểu tượng chuông ở góc trên bên phải màn hình. Hệ thống hiển thị cảnh báo đồng bộ dữ liệu, bao gồm các cảnh báo:

- Cảnh báo tài sản đồng bộ lỗi
- Cảnh báo tài sản cấp dưới đồng bộ
- Cảnh báo hoạt động khai thác tài sản đồng bộ lỗi
- Cảnh báo hoạt động khai thác tài sản cấp dưới đồng bộ
- Cảnh báo báo cáo đồng bộ lỗi
- Cảnh báo báo cáo cấp dưới đồng bộ



3.7.2. Tài sản đồng bộ lỗi

Chức năng này cho phép tra cứu, tìm kiếm, xem chi tiết dữ liệu của các tài sản đồng bộ từ phần mềm nghiệp vụ sang phần mềm kho CSDLQGTSC bị lỗi.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn **Tiện ích**
2. Chọn **Tài sản đồng bộ lỗi**
3. Nhập các tiêu chí tìm kiếm:

- Phần mềm đồng bộ: Phần mềm nghiệp vụ thực hiện đồng bộ dữ liệu
- Đơn vị đồng bộ: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
- Loại dữ liệu đồng bộ: chọn loại biến động
- Từ ngày/ Đến ngày: chọn ngày/ khoảng thời gian thực hiện đồng bộ

a. Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm thông tin tài sản đồng bộ lỗi

Kết quả tìm kiếm sẽ được hiển thị trên danh sách nhật ký đồng bộ lỗi.

Tra cứu, tìm kiếm thông tin tài sản đồng bộ lỗi

Phần mềm đồng bộ: Đơn vị đồng bộ:

Loại dữ liệu đồng bộ:

Từ ngày: Đến ngày:

Danh sách tài sản đồng bộ lỗi

STT	Đơn vị đồng bộ	Ngày đồng bộ	Phần mềm đồng bộ	Loại đồng bộ	Trạng thái	Số bản ghi thành công	Thông báo	
1	Bộ Tài chính	12/11/2021 17:20:11	Phần mềm QLTSC	Biến động giảm nguyên giá tài sản	Thất bại	0 / 1	1/1 bản ghi không hợp lệ!	<input type="button" value="Xem"/>
2	Bộ Tài chính	12/11/2021 17:19:07	Phần mềm QLTSC	Biến động giảm nguyên giá tài sản	Thất bại	0 / 6	6/6 bản ghi không hợp lệ!	<input type="button" value="Xem"/>
3	Bộ Tài chính	12/11/2021 15:15:08	Phần mềm QLTSC	Biến động giảm nguyên giá tài sản	Thất bại	188 / 264	76/264 bản ghi không hợp lệ!	<input type="button" value="Xem"/>

b. Trên danh sách nhật ký đồng bộ lỗi, NSD nhấn Xem để xem chi tiết tài sản đồng bộ lỗi

Thông tin chi tiết đồng bộ tài sản lỗi

Xem chi tiết tài sản đồng bộ lỗi

Phần mềm đồng bộ: Phần mềm CTNS Đơn vị đồng bộ: Bộ Tài chính
 Tài khoản đồng bộ: NuocSachNongThon Ngày đồng bộ: 15/11/2021 12:07:36
 Thời gian thực hiện: 938 ms Loại đồng bộ: Biên động thay đổi thông tin tài sản
 Trang thái: Thất bại Mã quá trình đồng bộ (UUID): b0be5432-9aec-45d1-b9a7-ebf79bab87c1
 Thông tin lỗi: 60/60 bản ghi không hợp lệ
 Dữ liệu gốc:
Dữ liệu quá lớn, không thể hiển thị

Danh sách dữ liệu được đồng bộ Mã/Tên tài sản

STT	Mã dữ liệu từ phần mềm gốc	Mã dữ liệu sau đồng bộ	Mã tài sản từ phần mềm gốc	Mã tài sản tại kho	Tên tài sản	Loại tài sản	Đơn vị quản lý	Trạng thái dữ liệu	Thông báo lỗi	
1	24630		T34051039-1-50997			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>
2	24643		T34051031-1-51025			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>
3	24644		T34051035-1-50906			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>
4	24645		T34051036-1-50889			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>
5	24647		T34051039-1-50997			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>
6	24648		T34040030-1-49299			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>
7	24649		T34040031-1-49306			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>
8	24650		T34040031-1-49307			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>
9	24651		T34040030-1-49297			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>
10	24652		T34039031-1-49194			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>

Hiển thị bản ghi từ 1 đến 10 trong tổng số 60 bản ghi Kích thước trang: 10

- Trên danh sách dữ liệu đồng bộ lỗi, nhấn vào biểu tượng trên danh sách dữ liệu được đồng bộ để xem thông tin lỗi đồng bộ. Nhấn **OK** để đóng màn hình thông tin lỗi đồng bộ tài sản.

Thông tin lỗi đồng bộ ✕

Đã tồn tại biến động có syncSourceId(ID biến động từ phần mềm cũ) = 24630 và syncUserId(Id tài khoản đồng bộ) = 21

- Trên danh sách dữ liệu tài sản đồng bộ lỗi, nhấn **Xem** để xem thông tin tài sản đồng bộ. Nhấn **OK** để đóng màn hình thông tin tài sản đồng bộ.



- Trên màn hình thông tin chi tiết tài sản đồng bộ lỗi, nhấn **Quay lại** để quay lại màn hình danh sách tài sản đồng bộ lỗi.

3.7.3. Tài sản cấp dưới đồng bộ

Chức năng này cho phép tra cứu, tìm kiếm, xem chi tiết dữ liệu thông tin tài sản cấp dưới được đồng bộ từ phần mềm nghiệp vụ sang phần mềm kho CSDLQGTC.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn Tiện ích

2. Chọn Tài sản cấp dưới đồng bộ

3. Nhập các tiêu chí tìm kiếm:

- Phần mềm đồng bộ: Phần mềm nghiệp vụ thực hiện đồng bộ dữ liệu
- Đơn vị đồng bộ: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó

- Loại dữ liệu đồng bộ: chọn loại biến động
- Trạng thái đồng bộ: chọn trạng thái đồng bộ
- Từ ngày/ Đến ngày: chọn ngày/ khoảng thời gian thực hiện đồng bộ

a. Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm thông tin tài sản cấp dưới đồng bộ lên hệ thống

Kết quả tìm kiếm sẽ được hiển thị trên danh sách nhật ký đồng bộ tài sản cấp dưới đồng bộ lên.

Tra cứu , tìm kiếm thông tin tài sản cấp dưới đồng bộ lên hệ thống

Phân mềm đồng bộ: Đơn vị đồng bộ:

Loại dữ liệu đồng bộ:

Trạng thái đồng bộ:

Từ ngày: Đến ngày:

Danh sách tài sản cấp dưới đồng bộ lên hệ thống

STT	Đơn vị đồng bộ	Ngày đồng bộ	Phân mềm đồng bộ	Loại đồng bộ	Trạng thái	Số bản ghi thành công	Thông báo
1	Bộ Tài chính	19/11/2021 15:09:08	Phân mềm QLTSC	Biến động tăng mới tài sản	Thành công	1 / 1	<input type="button" value="Xem"/>
2	Bộ Tài chính	19/11/2021 15:08:08	Phân mềm QLTSC	Biến động tăng mới tài sản	Thành công	1 / 1	<input type="button" value="Xem"/>

b. Trên danh sách tài sản cấp dưới đồng bộ lên hệ thống, nhấn Xem để xem thông tin chi tiết tài sản cấp dưới đồng bộ lên

Thông tin chi tiết tài sản cấp dưới đồng bộ lên:

Xem chi tiết tài sản cấp dưới đồng bộ

Phần mềm đồng bộ: Phần mềm CTNS Đơn vị đồng bộ: Bộ Tài chính
 Tài khoản đồng bộ: NuocSachNongThon Ngày đồng bộ: 15/11/2021 12:07:36
 Thời gian thực hiện: 938 ms Loại đồng bộ: Biến động thay đổi thông tin tài sản
 Trạng thái: Thất bại Mã quá trình đồng bộ (UUID): b0be5432-9aec-45d1-b9a7-ebf79bab87c1
 Thông tin lỗi: 60/60 bản ghi không hợp lệ
 Dữ liệu gốc: Dữ liệu quá lớn, không thể hiển thị

Danh sách dữ liệu được đồng bộ

STT	Mã dữ liệu từ phần mềm gốc	Mã dữ liệu sau đồng bộ	Mã tài sản từ phần mềm gốc	Mã tài sản tại kho	Tên tài sản	Loại tài sản	Đơn vị quản lý	Trạng thái dữ liệu	Thông báo lỗi	
1	24630		T34051039-1-50997			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>
2	24643		T34051031-1-51025			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>
3	24644		T34051035-1-50906			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>
4	24645		T34051036-1-50889			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>
5	24647		T34051039-1-50997			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>
6	24648		T34040030-1-49299			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>
7	24649		T34040031-1-49306			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>
8	24650		T34040031-1-49307			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>
9	24651		T34040030-1-49297			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>
10	24652		T34039031-1-49194			Cấp nước tự chảy		Thất bại		<input type="button" value="Xem"/>

Hiển thị bản ghi từ 1 đến 10 trong tổng số 60 bản ghi Kích thước trang: 10 ...

- Trên danh sách dữ liệu được đồng bộ lên, nhấn vào biểu tượng để xem chi tiết thông tin lỗi đồng bộ. Nhấn **OK** để quay về màn hình xem chi tiết tài sản được đồng bộ

Thông tin lỗi đồng bộ

JSON

```
[{"field": "assetMutationTypeId", "errorType": "InvalidValue", "detailMessage": "L  

    biến động (assetMutationTypeId): 1) không khớp lý do biến động  

    (mutationCauseTypeId): 133"}]
```

- Trên danh sách dữ liệu được đồng bộ, nhấn **Xem** để xem thông tin tài sản đồng bộ. Nhấn **OK** để đóng màn hình thông tin tài sản đồng bộ.



- Trên màn hình xem chi tiết tài sản cấp dưới đồng bộ lên, nhấn **Quay lại** để quay lại màn hình danh sách dữ liệu tài sản cấp dưới đồng bộ.

3.7.4. Hoạt động Khai thác tài sản (KTTS) đồng bộ bị lỗi

Chức năng này cho phép tra cứu, tìm kiếm, xem chi tiết dữ liệu của các hoạt động khai thác tài sản đồng bộ từ phần mềm nghiệp vụ sang phần mềm kho CSDLQGTSC bị lỗi.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu, chọn Tiện ích

2. Chọn Hoạt động KTTS đồng bộ lỗi

3. Nhập điều kiện tìm kiếm theo các tiêu chí:

- Phần mềm đồng bộ: Phần mềm nghiệp vụ thực hiện đồng bộ dữ liệu
- Đơn vị đồng bộ: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
- Loại dữ liệu đồng bộ: chọn loại khai thác
- Từ ngày/ Đến ngày: chọn ngày/ khoảng thời gian thực hiện đồng bộ

a. Nhấn Tìm kiếm để tra cứu danh sách hoạt động khai thác tài sản đồng bộ lỗi

Tra cứu, tìm kiếm thông tin hoạt động khai thác tài sản đồng bộ lỗi

Phần mềm đồng bộ: Các phần mềm QLTC khác x Đơn vị đồng bộ: Tỉnh Bắc Ninh x
 Loại dữ liệu đồng bộ: --- Tất cả ---
 Từ ngày: dd/mm/yyyy Đến ngày: 10/08/2021

Danh sách nhật ký đồng bộ lỗi

STT	Đơn vị đồng bộ	Ngày đồng bộ	Phần mềm đồng bộ	Loại đồng bộ	Trạng thái	Số bản ghi thành công	Thông báo
1	Tỉnh Bắc Ninh	06/08/2021 10:43:52	Các phần mềm QLTC khác	Quyết định khai thác tài sản khác	Thất bại	0 / 1	<input type="button" value="Xem"/>
2	Tỉnh Bắc Ninh	06/08/2021 10:27:32	Các phần mềm QLTC khác	Quyết định khai thác tài sản liên doanh, liên kết	Thất bại	0 / 2	<input type="button" value="Xem"/>

Hiển thị bản ghi từ 1 đến 2 trong tổng số 2 bản ghi
 Kích thước trang 10 < > 1 >>

b. Trên danh sách khai thác tài sản đồng bộ lỗi, nhấn Xem chi tiết thông tin khai thác tài sản đồng bộ lỗi


Xem chi tiết khai thác tài sản đồng bộ lỗi

Phần mềm đồng bộ: Các phần mềm QLTC khác Đơn vị đồng bộ: Tỉnh Bắc Ninh
 Tài khoản đồng bộ: db-tinhbacninh-01 Ngày đồng bộ: 06/08/2021 10:43:52
 Thời gian thực hiện: 0 ms Loại đồng bộ: Quyết định khai thác tài sản khác
 Trạng thái: Thất bại Mã quá trình đồng bộ (UUID): 85c69d80-e996-454b-9b80-2ce5b38f74f1
 Dữ liệu gốc: JSON
 [{"decision":{"syncSourceId":"QDKTK-0011","unitId":22450,"decisionDate":"31-12-2020","decisionNumber":"","approver":"Chủ tịch UBND","startDate":"01-01-2021","endDate":"31-12-2021","partnerId":1,"contractNumber":"HDK-0011","contractDate":"02-01-2021","expectedValue":100000000,"obtainedValue":null,"contractContent":"Khác","notes":"Quyết định khai thác tài sản: khác"},"assets":[{"assetCode":"T11001001-202-0000662173","exploitingArea":100.5}]}]

Danh sách dữ liệu được đồng bộ

STT	Mã dữ liệu từ phần mềm gốc	Mã dữ liệu sau đồng bộ	Mã tài sản từ phần mềm gốc	Mã tài sản tại kho	Tên tài sản	Loại tài sản	Đơn vị quản lý	Trạng thái dữ liệu	Thông báo lỗi
1								Thất bại	<input type="button" value="Xem"/>

Hiển thị bản ghi từ 1 đến 1 trong tổng số 1 bản ghi
 Kích thước trang 10 < > 1 >>

- Trên danh sách dữ liệu được đồng bộ, nhấn vào biểu tượng  để xem chi tiết thông tin lỗi đồng bộ. Nhấn **OK** để quay về màn hình xem chi tiết tài sản được đồng bộ

Thông tin lỗi đồng bộ

JSON

["field":"assetMutationTypeId","errorType":"InvalidValue","detailMessage":"Lỗi biến động (assetMutationTypeId): 1) không khớp lý do biến động (mutationCauseTypeId): 133"]

- Trên danh sách dữ liệu được đồng bộ, nhấn **Xem** để xem thông tin tài sản đồng bộ. Nhấn **OK** để đóng màn hình thông tin tài sản đồng bộ.



- Trên màn hình xem chi tiết khai thác tài sản lỗi, nhấn **Quay lại** để quay lại màn hình danh sách khai thác tài sản đồng bộ lỗi.

3.7.5. Hoạt động Khai thác tài sản (KTTS) cấp dưới đồng bộ

Chức năng này cho phép tra cứu, tìm kiếm, xem chi tiết dữ liệu của các hoạt động khai thác tài sản cấp dưới đồng bộ từ phần mềm nghiệp vụ sang phần mềm kho CSDLQGTSC.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu, nhấn chọn Tiện ích

2. Chọn Hoạt động KTTS cấp dưới đồng bộ

3. Nhập điều kiện tìm kiếm theo các tiêu chí:

- Phần mềm đồng bộ: Phần mềm nghiệp vụ thực hiện đồng bộ dữ liệu
- Đơn vị đồng bộ: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó
- Loại dữ liệu đồng bộ: chọn loại khai thác
- Trạng thái đồng bộ: chọn trạng thái đồng bộ

- Từ ngày/ Đến ngày: chọn ngày/ khoảng thời gian thực hiện đồng bộ
 - Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm thông tin hoạt động khai thác tài sản cấp dưới đồng bộ lên hệ thống.**

Tra cứu, tìm kiếm thông tin hoạt động khai thác tài sản cấp dưới đồng bộ lên hệ thống

Phần mềm đồng bộ:

Loại dữ liệu đồng bộ:

Trạng thái đồng bộ:

Từ ngày: Đến ngày:

Danh sách hoạt động khai thác tài sản cấp dưới đồng bộ lên hệ thống

STT	Đơn vị đồng bộ	Ngày đồng bộ	Phần mềm đồng bộ	Loại đồng bộ	Trạng thái	Số bản ghi thành công	Thông báo	
1	Bộ Tài chính	30/09/2021 09:28:40	Các phần mềm QLTC khác	Quyết định khai thác tài sản khác	Thành công	0 / 0	Cấu trúc dữ liệu không hợp lệ	<input type="button" value="Xem"/>
2	Bộ Tài chính	30/09/2021 09:28:37	Các phần mềm QLTC khác	Quyết định khai thác tài sản liên doanh, liên kết	Thành công	0 / 0	Cấu trúc dữ liệu không hợp lệ	<input type="button" value="Xem"/>

- Trên danh sách khai thác tài sản cấp dưới đồng bộ, chọn Xem để xem chi tiết khai thác tài sản cấp dưới đồng bộ**

Xem chi tiết khai thác tài sản cấp dưới đồng bộ

Phần mềm đồng bộ: Các phần mềm QLTC khác Đơn vị đồng bộ: Tỉnh Bắc Ninh

Tài khoản đồng bộ: db-tinhbacninh-01 Ngày đồng bộ: 06/08/2021 10:43:25

Thời gian thực hiện: 228 ms Loại đồng bộ: Quyết định khai thác tài sản khác

Trạng thái: Thành công Mã quá trình đồng bộ (UUID): 6adb9e7c-d4f8-4917-b12f-9d98c3842eb4

Dữ liệu gốc:


```
[{"decision": {"syncSourceId": "QDKTK-0011", "unitId": 22450, "decisionDate": "31-12-2020", "decisionNumber": "QDK31122020-0011", "approver": "Chủ tịch UBND", "startDate": "01-01-2021", "endDate": "31-12-2021", "partnerId": 1, "contractNumber": "HDK-0011", "contractDate": "02-01-2021", "expectedValue": 100000000, "obtainedValue": null, "contractContent": "Khác", "notes": "Quyết định khai thác tài sản: khác"}, "assets": [{"assetCode": "T11001001-202-0000662173", "exploitingArea": 100.5}]}]
```

Danh sách dữ liệu được đồng bộ

STT	Mã dữ liệu từ phần mềm gốc	Mã dữ liệu sau đồng bộ	Mã tài sản từ phần mềm gốc	Mã tài sản tại kho	Tên tài sản	Loại tài sản	Đơn vị quản lý	Trạng thái dữ liệu	Thông báo lỗi
1								Thành công	<input type="button" value="Xem"/>

Hiện thị bản ghi từ 1 đến 1 trong tổng số 1 bản ghi

Kích thước trang

- Trên danh sách dữ liệu được đồng bộ, nhấn vào biểu tượng  trên danh sách dữ liệu được đồng bộ để xem chi tiết thông tin lỗi đồng bộ. Nhấn OK để quay về màn hình xem chi tiết khai thác tài sản cấp dưới đồng bộ (trường hợp đồng bộ bị lỗi)

- Trên danh sách dữ liệu được đồng bộ, nhấn **Xem** để xem thông tin dữ liệu tài sản được đồng bộ. Nhấn **OK** để đóng màn hình thông tin tài sản đồng bộ.



- Trên màn hình xem chi tiết khai thác tài sản cấp dưới đồng bộ, nhấn **Quay lại** để quay lại màn hình danh sách hoạt động khai thác tài sản cấp dưới đồng bộ.

3.7.6. Báo cáo đồng bộ lỗi

Chức năng này cho phép tra cứu, tìm kiếm, xem chi tiết dữ liệu của các báo cáo đồng bộ từ phần mềm nghiệp vụ sang phần mềm kho CSDLQGTSC bị lỗi.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn Tiện ích

2. Chọn Báo cáo đồng bộ lỗi

3. Cho phép NSD nhập các tiêu chí tìm kiếm: Phần mềm đồng bộ: Phần mềm nghiệp vụ thực hiện đồng bộ dữ liệu

- Đơn vị đồng bộ: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
- Mẫu báo cáo: chọn mẫu báo cáo
- Ngày đồng bộ từ/ đến: chọn ngày/ khoảng thời gian thực hiện đồng bộ
- Ngày báo cáo từ/ đến: chọn ngày/ khoảng thời gian báo cáo

a. Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm danh sách báo cáo tài sản đồng bộ lỗi

Tra cứu, tìm kiếm thông tin báo cáo tài sản đồng bộ lỗi



Phần mềm đồng bộ:

Mẫu báo cáo:

Ngày đồng bộ từ: đến:

Ngày báo cáo từ: đến:

Danh sách báo cáo tài sản đồng bộ lỗi

STT	Đơn vị đồng bộ	Ngày đồng bộ	Phần mềm đồng bộ	Nhóm tài sản lớn	Ngày báo cáo	Mẫu báo cáo	Trạng thái	Thông báo
1	Bộ Tài chính	17/11/2021 15:38:11	Phần mềm QLTC			Báo cáo Chính phủ - Phụ lục X - Tổng hợp tình hình tăng, giảm tài sản công	Thất bại	 <input type="button" value="Xem"/>
2	Bộ Tài chính	17/11/2021 13:38:06	Phần mềm QLTC		31/12/2021	Báo cáo mẫu 09a-CK/TSC - Báo cáo công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua	Thất bại	 <input type="button" value="Xem"/>

b. Trên danh sách nhật ký đồng bộ báo cáo, nhấn Xem để xem chi tiết báo cáo đồng bộ lỗi

Thông tin chi tiết báo cáo đồng bộ lỗi:

Xem chi tiết báo cáo đồng bộ lỗi

Phần mềm đồng bộ: Phần mềm QLTC Đơn vị đồng bộ: Bộ Tài chính

Ngày đồng bộ: 17/11/2021 15:38:11 Thời gian thực hiện: 0 ms


Mẫu báo cáo: Báo cáo Chính phủ - Phụ lục X - Tổng hợp tình hình tăng, giảm tài sản công Ngày báo cáo:

Trạng thái: Thất bại Mã quá trình đồng bộ (UUID): d93e9fb6-e1c5-4e81-b031-057fc778762a

Thông tin lỗi:
 [{"field":"reportEndDate","errorType":"MissingRequiredField","detailMessage":"reportEndDate(Ngày kết thúc báo cáo): Không cần thiết, reportYear(Năm báo cáo): Là trường bắt buộc, assetTypeGroupId(Nhóm tài sản lớn): Là trường bắt buộc, ","field":"null","errorType":"null","detailMessage":"ReportData is null."}]

Dữ liệu gốc:
 {"reportEndDate":"17-11-2021","reportTypeCode":"RPT_BCCP_10","reportedUnitId":5731,"syncProcessId":"14450a82-af08-4d34-865a-de3f152fec03","reportData":[]}

- Trên màn hình xem chi tiết báo cáo đồng bộ lỗi, nhấn **Quay lại** để quay về màn hình danh sách báo cáo đồng bộ lỗi.

c. Trên danh sách nhật ký đồng bộ báo cáo, nhấn vào biểu tượng  để xem chi tiết thông tin lỗi đồng bộ.

Nhấn **OK** để quay về màn hình danh sách báo cáo đồng bộ lỗi.

Thông tin lỗi đồng bộ

[{"field":"reportEndDate","errorType":"MissingRequiredField","detailMessage":"reportEndDate(Ngày kết thúc báo cáo): Không cần thiết, reportYear(Năm báo cáo): Là trường bắt buộc, assetTypeGroupId(Nhóm tài sản lớn): Là trường bắt buộc, ","field":"null","errorType":"null","detailMessage":"ReportData is null."}]

3.7.7. Báo cáo cấp dưới đồng bộ

Chức năng này cho phép tra cứu, tìm kiếm, xem chi tiết dữ liệu của các báo cáo cấp dưới đồng bộ từ phần mềm nghiệp vụ sang phần mềm kho CSDLQGTSC.

Các bước thực hiện:

1. Trên menu chọn Tiện ích

2. Chọn Báo cáo cấp dưới đồng bộ

3. Nhập thông tin báo cáo muốn tìm kiếm theo các tiêu chí:

- Phần mềm đồng bộ: Phần mềm nghiệp vụ thực hiện đồng bộ dữ liệu
- Đơn vị đồng bộ: Danh sách các đơn vị mà tài khoản NSD đã được phân quyền quản lý dữ liệu của những đơn vị đó. Cho phép nhập từ khóa (tên/mã) để tìm kiếm
 - Đơn vị được quản lý trực tiếp: bao gồm đơn vị được chọn và các đơn vị cấp dưới trực tiếp của đơn vị đó
 - Toàn bộ đơn vị cấp dưới: bao gồm đơn vị được chọn và toàn bộ đơn vị cấp dưới của đơn vị đó
- Mẫu báo cáo: chọn mẫu báo cáo
- Trạng thái đồng bộ: chọn trạng thái đồng bộ
- Ngày đồng bộ từ/ đến: chọn ngày/ khoảng thời gian thực hiện đồng bộ
- Ngày báo cáo từ/ đến: chọn ngày/ khoảng thời gian báo cáo

a. Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm thông tin báo cáo tài sản cấp dưới đồng bộ lên hệ thống.

Tra cứu, tìm kiếm thông tin báo cáo tài sản cấp dưới đồng bộ lên hệ thống

Phần mềm đồng bộ: --- Tất cả ---


Mẫu báo cáo: --- Tất cả --- Trang thái đồng bộ: --- Tất cả ---

Ngày đồng bộ từ: dd/mm/yyyy đến: 19/11/2021

Ngày báo cáo từ: dd/mm/yyyy đến: 19/11/2021

Tìm kiếm

Danh sách báo cáo tài sản cấp dưới đồng bộ lên hệ thống

STT	Đơn vị đồng bộ	Ngày đồng bộ	Phần mềm đồng bộ	Nhóm tài sản lớn	Ngày báo cáo	Mẫu báo cáo	Trạng thái	Thông báo
1	Bộ Tài chính	17/11/2021 15:38:11	Phần mềm QLTSC			Báo cáo Chính phủ - Phụ lục X - Tổng hợp tình hình tăng, giảm tài sản công	Thất bại	 Xem

b. Trên danh báo cáo tài sản cấp dưới đồng bộ lên hệ thống, nhấn Xem để xem chi tiết báo cáo cấp dưới đồng bộ

Xem chi tiết báo cáo cấp dưới đồng bộ

Phần mềm đồng bộ: Phần mềm QLTSC Đơn vị đồng bộ: Bộ Tài chính

Ngày đồng bộ: 17/11/2021 15:38:11 Thời gian thực hiện: 0 ms

Mẫu báo cáo: Báo cáo Chính phủ - Phụ lục X - Tổng hợp tình hình tăng, giảm tài sản công Ngày báo cáo:


Trạng thái: Thất bại Mã quá trình đồng bộ (UUID): d93e9fb6-e1c6-4e81-b031-057fc778762a

Thông tin lỗi: **Text** JSON
 [{"field": "reportEndDate", "errorType": "MissingRequiredField", "detailMessage": "reportEndDate(Ngày kết thúc báo cáo): Không cần thiết, reportYear(Năm báo cáo): Là trường bắt buộc, assetTypeGroupId(Nhóm tài sản lớn): Là trường bắt buộc, "}, {"field": "null", "errorType": "null", "detailMessage": "ReportData is null."}]

Dữ liệu gốc: **Text** JSON
 [{"reportEndDate": "17-11-2021", "reportTypeCode": "RPT_BCCP_10", "reportedUnitId": "5731", "syncProcessId": "14450a82-afd8-4d34-865a-de3f152fedc3", "reportData": []}]

Quay lại

Trên màn hình xem chi tiết báo cáo đồng bộ lỗi, nhấn **Quay lại** để quay về màn hình danh sách báo cáo cấp dưới đồng bộ.

c. Trên danh báo cáo tài sản cấp dưới đồng bộ lên hệ thống, nhấn vào biểu tượng  để xem chi tiết thông tin lỗi đồng bộ.

Nhấn **OK** để quay về màn hình danh sách báo cáo cấp dưới đồng bộ

Thông tin lỗi đồng bộ ✕

Text **JSON**

[{"field": "reportEndDate", "errorType": "MissingRequiredField", "detailMessage": "kết thúc báo cáo): Không cần thiết, reportYear(Năm báo cáo): Là trường bắt buộc, assetTypeGroupId(Nhóm tài sản lớn): Là trường bắt buộc, "}, {"field": "null", "errorType": "null", "detailMessage": "ReportData is null."}]

OK

3.7.8. Nhóm chức năng tra cứu hướng dẫn sử dụng

Chức năng này cho phép NSD tìm kiếm, tra cứu, thêm mới, tải tài liệu, xóa Tài liệu hướng dẫn sử dụng Phần mềm trên hệ thống Kho CSDLQGTSC
Các bước thực hiện:

1. Trên menu, chọn Tiện ích

2. Chọn Tài liệu hướng dẫn sử dụng

3. Nhập điều kiện tìm kiếm theo các tiêu chí:

- Loại tài liệu: chọn loại tài liệu
- Tên tài liệu: Nhập tên tài liệu muốn tìm kiếm

a. Nhấn Tìm kiếm để tìm kiếm tài liệu hướng dẫn sử dụng

Trình tra cứu, tìm kiếm tài liệu hướng dẫn sử dụng

Loại tài liệu: --- Tất cả ---

Tên tài liệu: Nhập tên ...

Tìm kiếm

Danh sách tài liệu hướng dẫn sử dụng Thêm mới

STT	Tên tài liệu	Loại tài liệu	Mô tả	
1	Tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ	Tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ		Xem Xóa
2	Tài liệu hướng dẫn quản trị	Tài liệu hướng dẫn quản trị		Xem Xóa

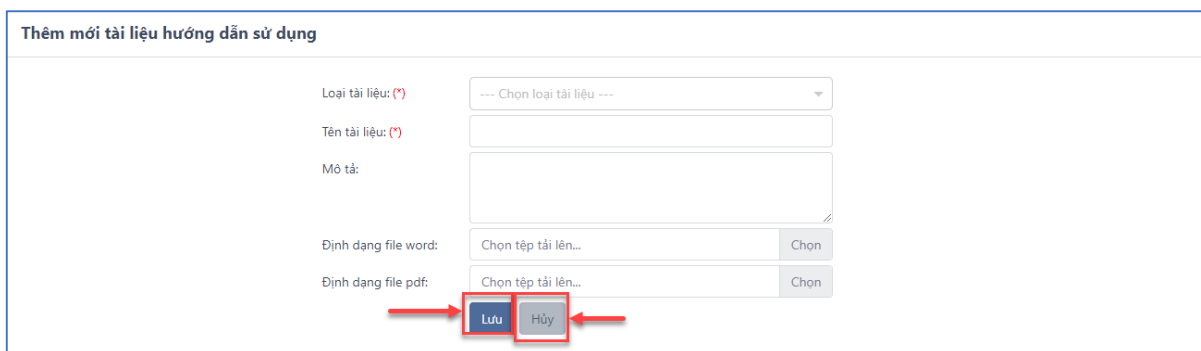
Hiện thị bản ghi từ 1 đến 2 trong tổng số 2 bản ghi

Kích thước trang 10 < > < > 1 < >

b. Trên mục Tra cứu, tìm kiếm tài liệu hướng dẫn sử dụng, nhấn Thêm mới để thêm mới tài liệu hướng dẫn sử dụng

Phần mềm hiển thị các trường thông tin trong giao diện bao gồm:

- Loại tài liệu: Chọn loại tài liệu: Tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, tài liệu hướng dẫn đồng bộ, tài liệu hướng dẫn quản trị.
- Tên tài liệu: Nhập tên tài liệu
- Mô tả: Nhập mô tả nội dung tài liệu
- Định dạng file word: Chọn tài liệu có định dạng là file word để tải lên hệ thống
- Định dạng file word: Chọn tài liệu có định dạng là file word để tải lên hệ thống

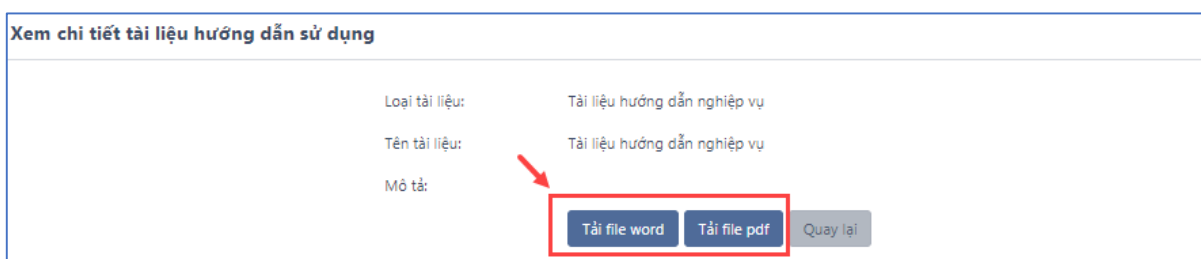


Lưu ý: Các trường * là bắt buộc nhập.

Nhấn chọn **Lưu** để lưu thông tin thêm mới

Nhấn chọn **Quay lại** để hủy thao tác thêm mới

b. Tại danh sách tài liệu hướng dẫn sử dụng, nhấn Xem cuối bản ghi muốn xem thông tin chi tiết. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết tài liệu hướng dẫn sử dụng



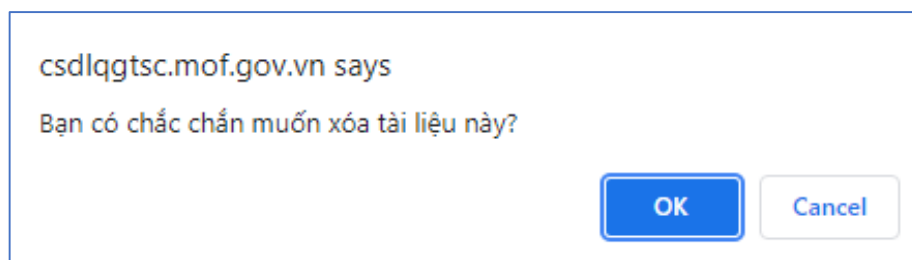
Trên màn hình thông tin xem chi tiết tài liệu hướng dẫn sử dụng, nhấn Tải file word/Tải file pdf để tải file tài liệu hướng dẫn sử dụng định dạng word/pdf

Nhấn **Quay lại** để quay về màn hình danh sách tài liệu hướng dẫn sử dụng

c. Trên danh sách tài liệu hướng dẫn sử dụng, nhấn Xóa để xóa tài liệu hướng dẫn sử dụng.

Trên màn hình xác nhận thao tác xóa, nhấn **OK** để xác nhận xóa tài liệu

Để hủy thao tác xóa tài liệu, nhấn **Cancel**



4. HỆ THỐNG SSO

Bộ Tài Chính đang triển khai 4 ứng dụng bao gồm: Kho CSDLQGTSC, Đăng ký tài sản 4.0 (nâng cấp thành Quản lý tài sản công, Phần mềm Quản lý công trình nước sạch nông thôn, Phần mềm tổng hợp số liệu kiểm kê tài sản hạ tầng giao thông đường bộ. Hiện tại 4 phần mềm này được truy cập bằng 4 đường link khác nhau. Để thuận tiện cho NSD truy cập các phần mềm, Bộ Tài Chính xây dựng hệ thống SSO cho phép đăng nhập 1 lần cho 4 phần mềm trên.

Các bước truy cập hệ thống SSO như sau:

1. Truy cập link hệ thống đã được cấp trên các trình duyệt như Google Chrome, Mozilla Firefox, ...
2. Trên thanh địa chỉ gõ địa chỉ chương trình: <https://csdlqgtsc-ss0.mof.gov.vn>
3. Tại giao diện đăng nhập một lần, cho phép NSD chọn đăng nhập vào 1 trong 4 phần mềm



4. NSD chọn phần mềm cần đăng nhập

5. Hệ thống chuyển đến màn hình đăng nhập. Tại giao diện đăng nhập hệ thống, nhập thông tin đăng nhập: Gồm tên đăng nhập và mật khẩu



6. Khi NSD đăng nhập thành công, NSD có thể chuyển đổi để sử dụng trên cả 4 phần mềm

7. Khi NSD đăng xuất khỏi một phần mềm tác nghiệp hoặc hệ thống SSO, thông tin đăng nhập đang có của người dùng được hủy, đồng thời hủy phiên làm việc của người dùng trên toàn bộ hệ thống

5. TRỰC TÍCH HỢP ESB/ELT

Khi các đơn vị đẩy số liệu về CSDLQGTSC gồm các thông tin chi tiết về tài sản: tăng mới, biến động tài sản phát sinh, phân bổ, khai thác ... cũng như các biểu mẫu báo cáo, hệ thống CSDLQGTSC có trách nhiệm tiếp nhận dữ liệu của tất cả các cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý Tài sản công trong toàn quốc, nên lượng dữ liệu cần xử lý cũng rất lớn. Do đó trực tích hợp ESB/ELT sẽ đảm nhận trách nhiệm đồng bộ dữ liệu giữa kho CSDLQGTSC và các phần mềm nghiệp vụ để có thể tận dụng tối đa năng lực xử lý của các máy chủ.

Trực tích hợp ESB/ELT sẽ hỗ trợ phần mềm Kho CSDLQGTSC đồng bộ các dữ liệu bao gồm: Tăng mới tài sản; Các thông tin về biến động tài sản; Giảm tài sản; Kiểm kê tài sản; Xử lý tài sản không đủ tiêu chuẩn; Khấu hao, hao mòn tài sản; Khai thác tài sản; Báo cáo tài sản; Đồng bộ thông tin tài khoản giữa các phần mềm trên hệ thống...

6. CÁC LỖI THƯỜNG GẶP